



SẺ CHIA THỊNH VƯỢNG

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2024

SỔ CHIA THỊNH VƯỢNG

MỤC LỤC

1
2
3
4
5

Thông điệp của Lãnh đạo PVFCCo	4
Dấu ấn PTBV nổi bật 2024	8
Tổng quan về Báo cáo PTBV	12
THÔNG TIN CHUNG VỀ PVFCCO	14
Các thông tin cơ bản	16
Hành trình phát triển bền vững	28
PHÁT TRIỂN VÌ MỤC TIÊU THỊNH VƯỢNG CHUNG	44
Bối cảnh phát triển bền vững năm 2024	46
Định hướng phát triển bền vững của PVFCCo	60
Gắn kết với các bên có lợi ích liên quan	64
Các chủ đề PTBV trọng yếu	74
Quản trị PTBV tại PVFCCo	82
SỔ CHIA TRÁCH NHIỆM VÌ MỘT HÀNH TINH XANH	94
Phát thải khí nhà kính và chuyển đổi năng lượng	96
Sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên	108
Giảm thiểu ô nhiễm môi trường	110
Bảo tồn đa dạng sinh học, nguồn nước và chất đất	116
LAN TỎA GIÁ TRỊ VÌ CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG	120
Duy trì và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo chất lượng	122
An toàn lao động và sức khỏe cho nhân viên	138
Sổ chia trách nhiệm với cộng đồng	146
MINH BẠCH HIỆU QUẢ VÌ TƯƠNG LAI THỊNH VƯỢNG	156
Tăng trưởng bền vững trong dài hạn	158
Quản trị minh bạch và kinh doanh có trách nhiệm	162
Chuyển đổi số	168
Phụ lục: Mục lục GRI	172

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ATSKMT	An toàn Sức khỏe Môi trường
ATVSLĐ	An toàn Vệ sinh lao động
BĐH	Ban Điều hành
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CNTT	Công nghệ thông tin
TNXHDN	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility)
ESG	Môi trường, Xã hội, Quản trị (Environmental - Social - Governance)
HĐQT	Hội đồng Quản trị
PTBV	Phát triển bền vững
PVFCCo / Tổng Công ty	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
PVN / Tập đoàn mẹ	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (tên gọi được sử dụng từ ngày 09/04/2025 theo Quyết định số 733/QĐ-TTg, trước đó là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)
QTRR	Quản trị rủi ro
TGD	Tổng Giám đốc
VAFE	Hiệp hội Các nhà quản trị tài chính Việt Nam (Vietnam Association of Financial Executives)



THÔNG ĐIỆP CỦA LÃNH ĐẠO PVFCCO



Chiến lược phát triển bền vững trong giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn 2050 sẽ được PVFCCo thường xuyên rà soát cập nhật để phù hợp với bối cảnh chuyển giao từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sang cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 5 - khi giá trị sáng tạo, sự kết nối giữa con người và công nghệ/robot (AI) cũng như tính bền vững và trách nhiệm xã hội ngày càng được chú trọng.

Kính gửi Quý cổ đông và đối tác,

Thay mặt tập thể người lao động, Ban Lãnh đạo Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) trân trọng giới thiệu ấn phẩm Báo cáo phát triển bền vững 2024. Đây cũng là năm đầu tiên Báo cáo này được phát hành độc lập nhằm cung cấp tới độc giả bức tranh hoạt động đầy đủ hơn trong bối cảnh PVFCCo đang mạnh mẽ chuyển đổi toàn diện với tầm nhìn trở thành một doanh nghiệp đạt chuẩn mực và tầm cỡ quốc tế, cùng tư duy toàn cầu, và tinh thần không ngừng kiến tạo chuỗi giá trị phát triển bền vững.

Nhân dịp này, chúng tôi trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, các đối tác đã luôn đồng hành, tin tưởng và ủng hộ PVFCCo trên hành trình phát triển trong hơn 20 năm qua.

PVFCCo đã từng bước trưởng thành và lớn mạnh, trở thành một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực phân bón và hóa chất tại Việt Nam và đang từng bước mở rộng hoạt động ra thị trường quốc tế. Trong năm 2024, đội ngũ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên PVFCCo đã thống nhất lại định hướng các mục tiêu phát triển cho giai đoạn tiếp theo, với những cam kết cụ thể nhằm đảm bảo hành trình này sẽ tiếp tục được gắn kết chặt chẽ với mục tiêu phát triển bền vững, chia sẻ trách nhiệm xã hội và mang lại sự thịnh vượng cho các bên liên quan.

Là thành viên của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, PVFCCo không chỉ cam kết luôn gắn kết chặt chẽ hoạt động kinh doanh, tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cộng đồng xã hội mà còn đề ra những chương trình/kế hoạch hành động cụ thể để cùng đóng góp vào việc hiện thực hóa mục tiêu quốc gia về tăng trưởng xanh và 17 mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu của Liên Hợp Quốc.

THÔNGIỆP CỦA LÃNH ĐẠO PVFCCO

(tiếp theo)



PVFCCo sẽ tiếp tục chiến thắng mọi thử thách, vượt qua chính mình để chinh phục những thành tựu quan trọng hơn nữa trên mọi lĩnh vực hoạt động, cùng đóng góp vào nỗ lực quốc gia nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững của thiên niên kỷ.

Với cam kết về định hướng phát triển bền vững đó, năm 2024 đã đánh dấu sự chuyển mình toàn diện của PVFCCo nhằm tái cơ cấu bộ máy tổ chức, củng cố nguồn lực để chuẩn bị cho giai đoạn mở rộng hoạt động sang lĩnh vực hóa chất, với tầm nhìn và mục tiêu định vị trở thành một doanh nghiệp sản xuất hóa chất cơ bản, năng lượng xanh tiên phong tại Việt Nam. Những nỗ lực và sự cống hiến không ngừng của nhiều thế hệ lãnh đạo và người lao động PVFCCo đã đem lại nhiều thành quả to lớn về kinh tế - xã hội và là nền tảng vững chắc để Tổng Công ty tiếp tục triển khai chiến lược phát triển bền vững với cam kết rằng mọi thành quả đạt được trên các lĩnh vực hoạt động trong giai đoạn tiếp theo sẽ tiếp tục được chia sẻ tới cổ đông và các bên liên quan. Báo cáo phát triển bền vững 2024 sẽ trình bày cụ thể định hướng chiến lược phát triển bền vững nêu trên với nhiều thông tin và số liệu hữu ích trên các lĩnh vực/trụ cột Kinh tế - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp.

Các mục tiêu định hướng chiến lược trên từng lĩnh vực cụ thể sẽ tiếp tục được đội ngũ PVFCCo rà soát, cập nhật để phù hợp với bối cảnh kinh tế - chính trị toàn cầu đang liên tục trải qua giai đoạn biến động với nhiều rủi ro khó lường. Trong đó, để thích ứng với vấn đề biến đổi khí hậu đang diễn ra theo chiều hướng ngày càng nghiêm trọng, xu hướng chuyển dịch nền kinh tế sang mô hình carbon thấp cùng các cam kết, quy định của Chính phủ Việt Nam ban hành trong những năm gần đây đã góp phần thúc đẩy PVFCCo xúc tiến nhanh hơn các chương trình hành động giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm... nhằm bảo vệ môi trường và hệ sinh thái tự nhiên. Trong chiến lược phát triển giai đoạn tiếp theo, PVFCCo sẽ ưu tiên triển khai các dự án nghiên cứu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm phân bón thân thiện với môi trường, phát triển các sản phẩm hóa chất hỗ trợ xử lý khí thải và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời, PVFCCo cũng chú trọng thực hiện thu hồi và tái chế chất thải, sử dụng hiệu quả nguồn nước mặt và nước cấp, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ tính đa dạng sinh học của hệ sinh thái tự nhiên,...

Tập thể lãnh đạo và người lao động PVFCCo cũng nhận thức rõ những thành quả về tài chính bền vững chỉ có thể đạt được dựa trên tinh thần hợp tác và cùng sẻ chia lợi ích. Cụ thể, PVFCCo luôn ưu tiên thực thi các chính sách đồng hành và hỗ trợ phát triển kinh tế, giáo dục và an sinh xã hội đối với khu vực nông thôn, với cam kết đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động tại địa phương nơi triển khai các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Đây là minh chứng cho tinh thần “trách nhiệm - sẻ chia”, vốn đã trở thành một trong những giá trị cốt lõi được các thế hệ lãnh đạo và người lao động PVFCCo gây dựng, gìn giữ và sẽ tiếp tục được phát huy, nuôi dưỡng trong chặng đường tiếp theo.

Chiến lược phát triển bền vững trong giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2050 sẽ được PVFCCo thường xuyên rà soát cập nhật để phù hợp với bối cảnh chuyển giao từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sang cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 5 - khi giá trị sáng tạo, sự kết nối giữa con người và công nghệ/robot (AI) cũng như tính bền vững và trách nhiệm xã hội ngày càng được chú trọng. Trong những năm gần đây, PVFCCo đang đẩy mạnh và nhanh công tác chuyển đổi số dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty, các nền tảng công nghệ thông tin được nghiên cứu và ứng dụng toàn diện vào các quy trình kinh doanh cốt lõi nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động và giảm thiểu những sai sót do vận hành thủ công. Việc thành lập Ban Chuyển đổi số & Công nghệ thông tin trong năm 2024 là minh chứng rõ nhất thể hiện mức độ trọng yếu của các hoạt động số hóa mà PVFCCo sẽ quan tâm đầu tư và triển khai trong thời gian tới. Chuyển đổi số sẽ là một trong những nền tảng hỗ trợ quá trình thực thi định hướng chiến lược phát triển bền vững của PVFCCo và gia tăng lợi thế cạnh tranh so với đối thủ cùng ngành cũng như giá trị về dài hạn cho các cổ đông, nhà đầu tư.

Trong năm 2025 và các giai đoạn tiếp theo, PVFCCo sẽ tiếp tục kiện toàn khung quản trị phát triển bền vững, ban hành định hướng chiến lược với các mục tiêu cụ thể. Các mục tiêu, nhóm KPI được đề ra đảm bảo tính định lượng được thiết lập cùng với danh mục các nhiệm vụ, biện pháp và nguồn lực triển khai phù hợp, đặc biệt là hệ thống quản lý rủi ro tích hợp các khía cạnh ESG một cách toàn diện, sẽ giúp PVFCCo giải quyết các vấn đề trọng yếu liên quan đến các khía cạnh kinh tế, môi trường - xã hội và quản trị. Các chương trình chuyển đổi với nhiều sáng kiến hướng tới gia tăng giá trị trong dài hạn cũng sẽ được tích hợp sâu rộng vào quá trình thực hiện các mục tiêu kinh doanh ở cấp Tổng Công ty.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với tinh thần bền bỉ vượt mọi khó khăn thách thức, ý chí đổi mới sáng tạo và tinh thần quyết tâm, đồng lòng hợp tác của tập thể Ban Lãnh đạo và người lao động PVFCCo và sự đồng hành, tin tưởng của cổ đông và các đối tác, PVFCCo sẽ tiếp tục chiến thắng mọi thử thách, vượt qua chính mình để chinh phục những thành tựu quan trọng hơn nữa trên mọi lĩnh vực hoạt động, cùng đóng góp vào nỗ lực quốc gia nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững của thiên niên kỷ.

Một lần nữa, thay mặt tập thể PVFCCo, Ban Lãnh đạo Tổng Công ty gửi lời tri ân chân thành nhất đến tất cả các Quý cổ đông và đối tác. Chúng tôi hy vọng tiếp tục nhận được sự ủng hộ và đồng hành từ độc giả và luôn coi đó là nguồn động lực, là tài sản quý giá trên hành trình kiến tạo giá trị bền vững và sẻ chia thịnh vượng.

Kính chúc Quý vị thành công và hạnh phúc!

Tổng Giám đốc

Phan Công Thành

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Nguyễn Xuân Hòa

DẤU ẤN PTBV NỔI BẬT 2024



Danh hiệu Doanh nghiệp Xuất sắc Châu Á



Danh hiệu Doanh nghiệp vì cộng đồng



Top 10 Thương hiệu mạnh - Tăng trưởng xanh Việt Nam 2024

Các giải thưởng và danh hiệu về PTBV năm 2024

TOP 10

Thương hiệu mạnh -
Tăng trưởng xanh Việt Nam 2024
được bình chọn bởi Tạp chí Kinh tế Việt Nam

Năm thứ 04 liên tiếp nhận danh hiệu

DOANH NGHIỆP VÌ CỘNG ĐỒNG

được bình chọn bởi Tạp chí Thời báo kinh tế Sài Gòn

Danh hiệu

DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC CHÂU Á

được bình chọn bởi Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Á (APEA 2024)

TOP 10

Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2024
ngành nông nghiệp công nghệ cao

được bình chọn bởi Báo Đầu tư và Công ty Cổ phần
Nghiên cứu kinh doanh Việt Nam

TOP 500

Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam 2024

được bình chọn bởi Báo Đầu tư và Công ty Cổ phần
Nghiên cứu kinh doanh Việt Nam

TOP 50

Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam
2024

được bình chọn bởi Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư

Lần đầu được xếp hạng

TOP 500

Công ty lớn nhất Đông Nam Á
(Fortune Southeast Asia 500)

DẤU ẤN PTBV NỔI BẬT 2024 (tiếp theo)

Đóng góp cho nền kinh tế

Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất

13.496 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất

554 tỷ đồng

Cổ tức thực trả cho nhà đầu tư

801 tỷ đồng

Tổng các khoản thuế đã thực nộp vào Ngân sách Nhà nước

258 tỷ đồng

Số lượng việc làm tạo ra

1.550 người lao động

Góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia

Cung cấp gần

1.300.000 tấn phân bón các loại

Thị phần Urê

38% cao nhất trong 4 nhà sản xuất phân bón nội địa

Xuất khẩu

170.000 tấn urê

Thị phần NH₃

25% thị trường toàn quốc, riêng thị trường khu vực phía Nam chiếm 90%

Thúc đẩy tiến trình thực hiện mục tiêu Net Zero

Tiết kiệm năng lượng tại Nhà máy Dạm Phú Mỹ

1.150.000 MMBTU

Phối hợp với Vùng 4 Hải quân tại Cam Ranh (Khánh Hòa) trồng cho Quân đảo Trường Sa

100.000 cây phi lao

Tính đến hết ngày 31/12/2024 thực tế đã trồng tích lũy được

205.650 cây xanh

trong khuôn khổ Chương trình trồng 300.000 cây xanh trong giai đoạn 2022-2025

Giảm phát thải khí nhà kính

18.426 tấn CO₂ tương đương

của các đơn vị trong toàn Tổng Công ty (so với năm 2022)

Tổng lượng chất thải

789 tấn

57,35% so với năm 2023

Sản xuất kinh doanh thử nghiệm

100 m³ dung dịch DEF

giúp giảm lượng khí NO_x thải ra môi trường từ quá trình hoạt động của động cơ xe Diesel

Duy trì công tác an sinh xã hội

Tài trợ cho giáo dục gần

29 tỷ đồng

Tài trợ cho y tế

3 tỷ đồng

Hỗ trợ các hộ nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn gần

19 tỷ đồng

Các hoạt động an sinh xã hội khác hơn

19 tỷ đồng

TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO PTBV

NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG BÁO CÁO

Báo cáo được lập nhằm trình bày và công bố các thông tin chính thức liên quan đến định hướng chiến lược, mục tiêu và kết quả triển khai các chương trình hành động, sáng kiến phát triển bền vững tại Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (“PVFCCo”). Nội dung báo cáo được xây dựng trên cơ sở tham chiếu các nguyên tắc, hướng dẫn của khung tiêu chuẩn chung mới nhất do tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) ban hành (Universal Standards 2021) và 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (17 SDGs).

Báo cáo được lập hàng năm và năm 2024 là năm đầu tiên PVFCCo xây dựng bộ báo cáo phát triển bền vững độc lập. Giai đoạn báo cáo của tất cả thông tin, dữ liệu được trình bày tiếp theo đây là năm tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024.

PHẠM VI BÁO CÁO

Các thông tin, dữ liệu trình bày trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2024 được tổng hợp từ các đơn vị trực thuộc PVFCCo và các thông tin, dữ liệu phát sinh tại bốn (04) công ty con chuyên kinh doanh phân bón và hóa chất do PVFCCo sở hữu 75% bao gồm:

Đơn vị trực thuộc

- Các phòng ban, bộ phận thuộc Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
- Nhà máy Đạm Phú Mỹ
- Chi nhánh Kinh doanh hóa chất dầu khí
- Ban Quản lý Dự án
- Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng

Công ty con

- Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
- Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
- Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ
- Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc

Báo cáo này không bao gồm Chi nhánh Tổng Công ty tại Campuchia đang trong quá trình thực hiện các thủ tục giải thể.

Ngoại trừ các số liệu về tài chính được hợp nhất trên cơ sở phù hợp với quy định về chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các dữ liệu khác về ESG (các chỉ tiêu đo lường tác động môi trường và xã hội) phát sinh tại các công ty con của PVFCCo được tổng hợp trên cơ sở cộng ngang, không điều chỉnh theo tỷ lệ sở hữu của PVFCCo tại từng công ty con cụ thể.

Trường hợp một số đơn vị trực thuộc và/hoặc công ty con chưa tổng hợp được dữ liệu chi tiết (chủ yếu là các chỉ tiêu liên quan đến môi trường) trong năm 2024, PVFCCo đã ghi chú cụ thể tại từng chỉ tiêu trình bày trong nội dung báo cáo tiếp theo đây. PVFCCo dự kiến sẽ trình bày đầy đủ thông tin, dữ liệu của các đơn vị trực thuộc và các công ty con trong Báo cáo Phát triển bền vững độc lập của các năm tiếp theo nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thay đổi ngày càng nhanh chóng và đa dạng của các bên có lợi ích liên quan.

¹ Thông tin chi tiết về cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính được trình bày tại trang 154-155 của Báo cáo thường niên năm 2024 được đăng tải tại đường dẫn: <https://dpm.vn/bao-cao-thuong-nien/bao-cao-thuong-nien-nam-2024-1236>

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi tổ chức và/hoặc cá nhân có ý kiến đóng góp hoặc câu hỏi liên quan đến nội dung của báo cáo xin vui lòng gửi yêu cầu tại mục “Liên hệ” trên trang thông tin điện tử chính thức của PVFCCo theo đường dẫn

<https://dpm.vn/lien-he>

hoặc liên hệ trực tiếp với **Ông Trương Thế Vinh** – Người được ủy quyền công bố thông tin của PVFCCo theo số điện thoại (028) 38 256 258 hoặc email lienhe@pvfccco.com.vn.



ĐẢM BẢO ĐỘC LẬP CÓ GIỚI HẠN

PVFCCo luôn ý thức được tầm quan trọng của việc đảm bảo tính tin cậy, tính chính xác và tính đầy đủ của các thông tin công bố trong báo cáo phát triển bền vững. Theo đó, một số thông tin, dữ liệu được trình bày trong báo cáo này đã được kiểm tra, thẩm định, phân tích độc lập bởi các tổ chức bên ngoài bao gồm:

- Các thông tin tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Báo cáo quan trắc môi trường tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ được thực hiện bởi Trung tâm quan trắc môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Trung tâm tư vấn và truyền thông môi trường, còn tại các Kho và tòa nhà văn phòng của PVFCCo được thực hiện bởi các Đơn vị có chức năng của các tỉnh/thành phố tại địa bàn hoạt động;
- Các chỉ tiêu chất lượng của nước thải sinh hoạt tại Tòa nhà Phú Mỹ Tower số 43 Mạc Đĩnh Chi – Phường Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh (Trụ sở Văn phòng Tổng Công ty) được phân tích bởi Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;
- Báo cáo kiểm toán năng lượng được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Tiết kiệm năng lượng Bách Khoa, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và do Sở Công Thương tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thẩm định;
- Báo cáo kiểm kê khí nhà kính của Nhà máy Đạm Phú Mỹ được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Tiết kiệm Năng lượng Bách Khoa, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và được thẩm định bởi Sở Công Thương tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu²;
- Các kết quả, đánh giá thực thi các tiêu chí phát triển bền vững của PVFCCo được xác nhận và trao bởi các tổ chức có uy tín như: Bộ chỉ số phát triển bền vững VNSI của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HoSE); Hiệp hội doanh nghiệp Châu Á, Tạp chí Kinh tế Việt Nam, Tạp chí Kinh tế Sài Gòn, Báo Đầu tư.

² Tên cơ quan quản lý nhà nước trước thời điểm tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được sáp nhập với Thành phố Hồ Chí Minh chính thức từ ngày 01/07/2025.

CHƯƠNG

01

Thông tin chung về PVFCCo

16 Các thông tin cơ bản

28 Hành trình phát triển bền vững



CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

THÔNG TIN KHÁI QUÁT



Tên giao dịch bằng tiếng Việt	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP
Tên giao dịch bằng tiếng Anh	PetroVietnam Fertilizer and Chemicals Corporation
Tên viết tắt	PVFCCo
Địa chỉ trụ sở chính	Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	(028) 382 562 58
FAX	(028) 382 562 69
Website	https://dpm.vn
Mã số thuế	0303165480
Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2024	3.914 tỷ đồng
Mã cổ phiếu	DPM

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN (tiếp theo)



TẦM NHÌN

Phát triển PVFCCo thành doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, đạt chuẩn mực và tầm cỡ quốc tế trên nền tảng phát huy các thế mạnh trong lĩnh vực phân bón và hóa chất, tạo nên chuỗi giá trị phát triển bền vững.



SỨ MỆNH

Luôn tạo ra các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng tốt nhằm gia tăng lợi ích cho khách hàng, đối tác, cổ đông và người lao động.



Sáng tạo

PVFCCo luôn thúc đẩy tinh thần sáng tạo để đổi mới không ngừng trên mọi lĩnh vực hoạt động, sử dụng tư duy đột phá để kiến tạo những sản phẩm khác biệt cũng như tạo ra giá trị gia tăng cao cho thị trường. Mọi cá nhân, đơn vị trong PVFCCo đều được khuyến khích đề xuất và thực thi các ý tưởng, giải pháp sáng tạo khi triển khai các quy trình sản xuất kinh doanh, tiên phong ứng dụng công nghệ mới và không ngừng học hỏi để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp đồng thời củng cố vị thế trên thương trường.

Chuyên nghiệp

Đội ngũ nhân sự tại PVFCCo đảm bảo chất lượng, tuân thủ quy trình được xây dựng theo các tiêu chuẩn quốc tế hàng đầu, nghiêm túc và tận tâm với tinh thần trách nhiệm cao đã giúp PVFCCo luôn mang lại giá trị tốt nhất cho khách hàng và các đối tác, đưa thương hiệu Phú Mỹ từng bước dẫn đầu thị trường và trở nên nổi bật giữa các doanh nghiệp cùng ngành.

Hiệu quả

Tính hiệu quả luôn là trọng tâm hàng đầu trong quá trình vận hành các quy trình sản xuất kinh doanh, quản trị nhân sự, phát triển chuỗi cung ứng, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới,... theo định hướng tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế tại PVFCCo nhằm tối đa hóa giá trị đầu ra cho các bên liên quan.

Sẻ chia

PVFCCo luôn đề cao tinh thần đồng hành và thấu hiểu với các đối tượng yếu thế trong xã hội, thường xuyên tổ chức các chương trình an sinh xã hội nhằm lan tỏa sự thịnh vượng đến cộng đồng, hướng tới xây dựng quốc gia giàu đẹp và nâng cao chất lượng cuộc sống cho xã hội.

Bền vững

Bền vững là yêu cầu bắt buộc để phát triển trong dài hạn. PVFCCo hiểu rõ điều đó và cam kết luôn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không gây tác hại tới môi trường và hệ sinh thái, duy trì các chương trình phát triển cộng đồng và an sinh xã hội, đồng hành cùng người nông dân thực hành canh tác hiệu quả và xây dựng nền nông nghiệp quốc gia bền vững.

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN (tiếp theo)

QUY MÔ HOẠT ĐỘNG VÀ MẠNG LƯỚI KINH DOANH

Công suất thiết kế
Nhà máy Đạm Phú Mỹ

2.385
tấn urê/ngày

540.000
tấn NH₃/năm

250.000
tấn NPK/năm

15.000
tấn UFC85/năm

Chi nhánh Kinh doanh Hóa chất
với công suất hàng năm

4.000
tấn hóa phẩm dầu khí

Hoạt động sản xuất chính của PVFCCo được thực hiện bởi Nhà máy Đạm Phú Mỹ đặt tại Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam bắt đầu vận hành từ năm 2004 với công suất thiết kế là: 2.385 tấn urê/ngày, 540.000 tấn NH₃/năm và 250.000 tấn NPK/năm, 15.000 tấn UFC85/năm. Bên cạnh đó, Chi nhánh Kinh doanh Hóa chất đang vận hành xưởng pha trộn hóa chất với công suất hàng năm là 4.000 tấn hóa phẩm dầu khí. Các sản phẩm và thị trường kinh doanh tương ứng của PVFCCo bao gồm:

- **Các sản phẩm phân bón** liên tục được cải tiến về chất lượng và đa dạng về chủng loại nhằm phục vụ nhu cầu của hoạt động canh tác nông nghiệp, trồng cây công nghiệp trên toàn lãnh thổ Việt Nam đồng thời xuất khẩu sang một số thị trường quốc tế như Ấn Độ, Hàn Quốc và các nước thuộc khu vực Đông Nam Á.
- **Các sản phẩm hóa chất** hiện nay đang được kinh doanh chủ yếu tại thị trường miền Nam với các khách hàng có hoạt động kinh doanh gắn liền với chuỗi giá trị ngành dầu khí hoặc các lĩnh vực sản xuất công nghiệp đặc thù và các dòng sản phẩm này cũng đang được nghiên cứu, phát triển để trở thành một trong các trụ cột chiến lược để thúc đẩy PVFCCo phát triển bền vững trong dài hạn.

Để duy trì vị thế doanh nghiệp đầu ngành, PVFCCo luôn chú trọng phát triển mạng lưới kinh doanh rộng khắp với hệ thống phân phối được trải dài từ Bắc vào Nam. Tính đến thời điểm hiện tại, PVFCCo sở hữu mạng lưới đại lý kinh doanh các cấp có mặt tại tất cả các tỉnh thành trong cả nước, đặc biệt tập trung nhiều ở những khu vực có nhu cầu sử dụng phân bón và hóa chất cao, nhằm đảm bảo mức giá cho từng sản phẩm mà người tiêu dùng cuối cùng phải chi trả hợp lý hơn, gia tăng lợi ích đồng thời mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng.



1 CHI NHÁNH
kinh doanh hóa chất tại TP. HCM

4 CÔNG TY PHÂN PHỐI
tại các vùng miền

63 ĐẠI LÝ CẤP 1

4.407 ĐẠI LÝ CẤP 2

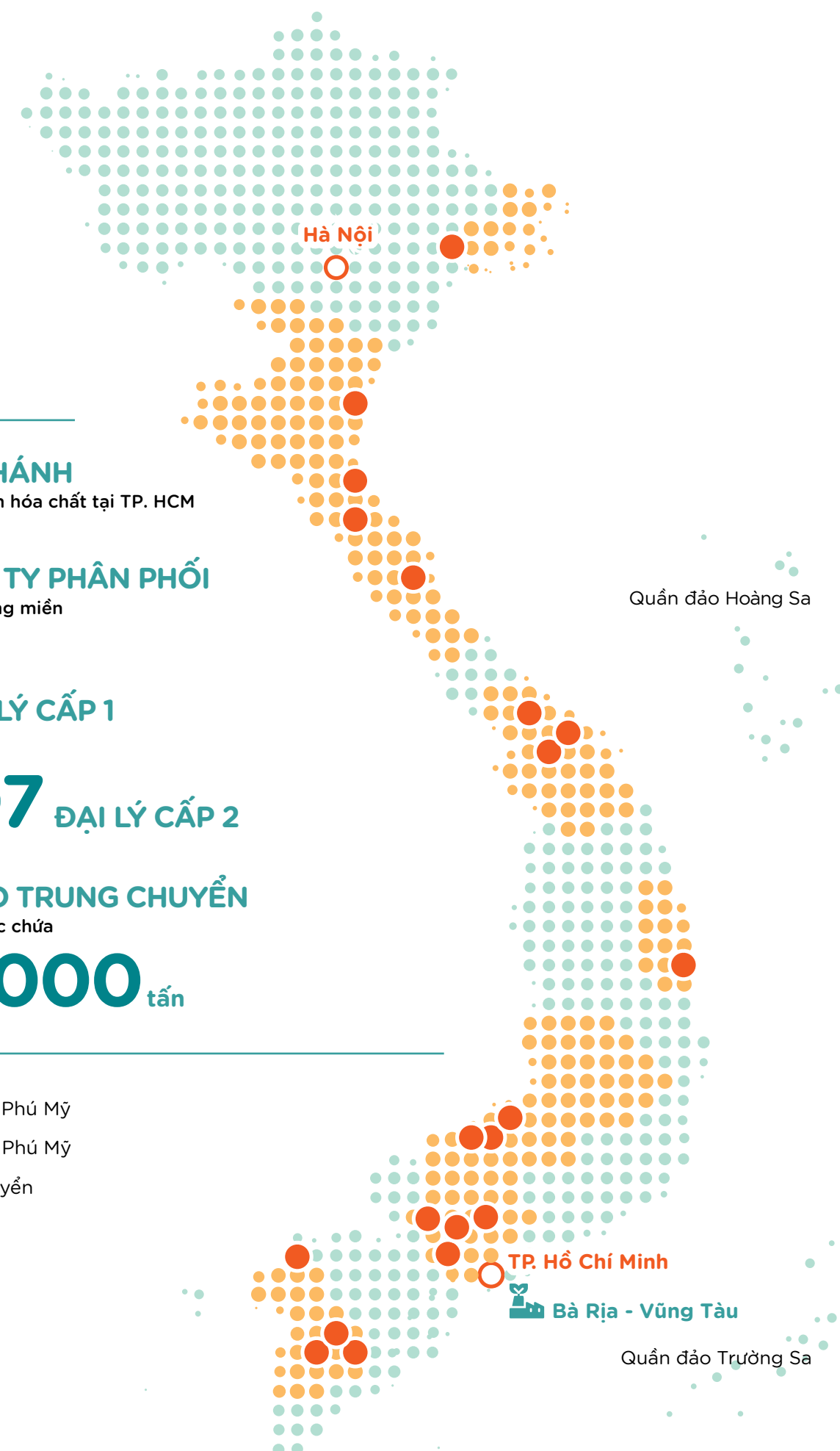
97 KHO TRUNG CHUYỂN
với sức chứa

250.000 tấn

Nhà máy NPK Phú Mỹ

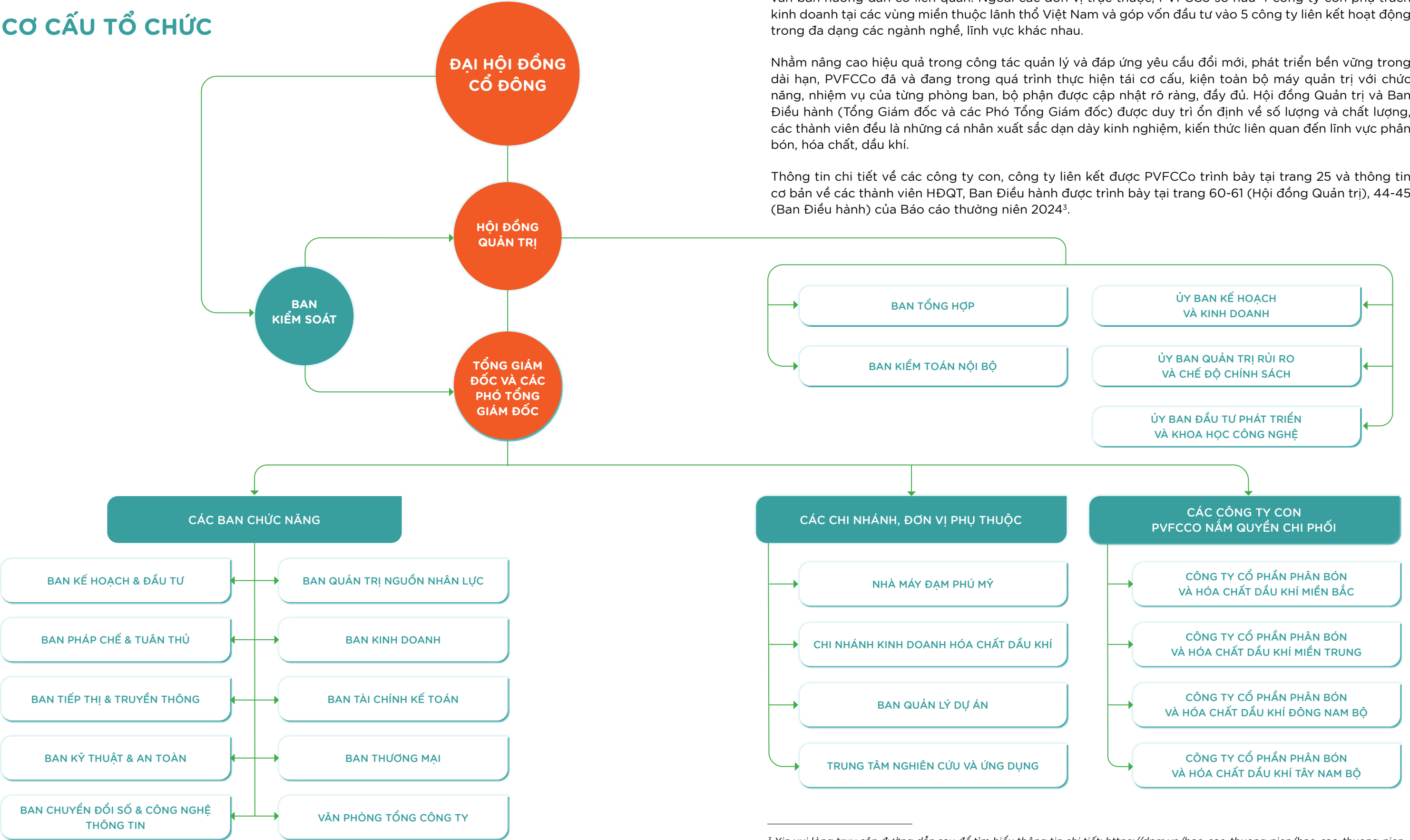
Nhà máy đạm Phú Mỹ

Kho trung chuyển



CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN (tiếp theo)

CƠ CẤU TỔ CHỨC



³ Xin vui lòng truy cập đường dẫn sau để tìm hiểu thông tin chi tiết: <https://dpm.vn/bao-cao-thuong-nien/bao-cao-thuong-nien-nam-2024-1236>

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN (tiếp theo)

DANH MỤC SẢN PHẨM HIỆN HÀNH

	SẢN PHẨM	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG
PHÂN BÓN VỎ CỎ	 Dạm Phú Mỹ	Canh tác trồng trọt trên diện rộng với các loại cây lương thực, cây công nghiệp, cây ăn quả, cây hoa màu.
	 SA Phú Mỹ	
	 DAP Phú Mỹ	
	 Kali Phú Mỹ	
	 NPK Phú Mỹ	
	 Phu My Garden (NPK)	
PHÂN BÓN XANH	 Phân bón sinh học Sumagrow inside	Canh tác trồng trọt trên diện rộng với các loại cây lương thực, cây công nghiệp, cây ăn quả, cây hoa màu.
	 Hữu cơ Phú Mỹ Organic 60	

	SẢN PHẨM	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG
NGUYÊN LIỆU HÓA CHẤT	 Sản phẩm Urê nguyên liệu	Dùng làm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất công nghiệp, chế biến gỗ, keo.
	 UFC 85	Dùng làm phụ gia chống kết khối trong sản xuất phân dạm nhằm làm tăng độ cứng cho hạt urê.
	 NH₃	Dùng làm keo dán gỗ, chất bảo quản trong lĩnh vực y tế, thực phẩm,...
	 CO₂ (tinh khiết)	Dùng làm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất urê.
	 CO₂ (tinh khiết)	Dùng làm nguyên liệu đầu vào tinh khiết cho sản xuất đồ uống, công nghiệp (hàn cắt kim loại, cấp đông), thực phẩm, y tế,...
SẢN PHẨM HÓA CHẤT	 DEF Phú Mỹ xanh	Dùng để xử lý khí thải cho động cơ diesel nhằm làm giảm lượng khí thải NOx ra môi trường.
	 Hóa phẩm dầu khí	Dùng làm nguyên liệu đầu vào trong khai thác dầu khí tại các giàn khoan.

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN (tiếp theo)

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH TRUNG VÀ DÀI HẠN



PVFCCo đặt mục tiêu vận hành và khai thác các dự án đầu tư ở mức tối đa công suất để mang lại hiệu quả kinh tế cao, ứng dụng công nghệ hiện đại và duy trì chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế, đưa thương hiệu Phú Mỹ vươn lên vị trí hàng đầu của ngành sản xuất phân bón và hóa chất trong khu vực.

TỔNG QUÁT

Về tổng quát, PVFCCo định hướng sẽ giữ vững vị thế số 01 trên thị trường Việt Nam đối với sản xuất phân bón đồng thời mở rộng dần hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cơ bản và hóa chất hóa dầu với mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp tiên phong góp phần thúc đẩy nền kinh tế xanh tại Việt Nam.

TRUNG HẠN

Trong giai đoạn từ 2025-2030, PVFCCo có kế hoạch đầu tư mở rộng quy mô sản xuất cả lĩnh vực phân bón và hóa chất trên nguyên tắc sử dụng tối ưu cơ sở hạ tầng, nguồn lực của PVFCCo, tích hợp với Nhà máy đạm Phú Mỹ hiện hữu và các dự án lọc hóa dầu của PVN. Đồng thời, PVFCCo cũng đặt mục tiêu gia tăng sản lượng kinh doanh thông qua nghiên cứu, triển khai các khoản đầu tư mới vào các doanh nghiệp liên doanh, liên kết hoặc dự án mua bán sáp nhập (M&A). Bên cạnh hoạt động phát triển theo hướng đa dạng hóa sản phẩm phân bón trên nền ure nhằm tạo sự khác biệt, gia tăng năng lực cạnh tranh thông qua cung cấp các giải pháp toàn diện trong canh tác nông nghiệp, PVFCCo cũng đang nghiên cứu triển khai các dự án phát triển kinh doanh các sản phẩm phân bón hữu cơ để góp phần thúc đẩy thực hành canh tác nông nghiệp bền vững, thân thiện với môi trường và hệ sinh thái.

DÀI HẠN

Về tầm nhìn dài hạn, trong kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2031-2035 hướng tới tầm nhìn 2050, PVFCCo đặt mục tiêu vận hành và khai thác các dự án đầu tư ở mức tối đa công suất để mang lại hiệu quả kinh tế cao, ứng dụng công nghệ hiện đại và duy trì chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế, đưa thương hiệu Phú Mỹ vươn lên vị trí hàng đầu của ngành sản xuất phân bón và hóa chất trong khu vực.

Về cơ cấu kinh doanh, PVFCCo dự kiến đẩy mạnh lĩnh vực sản xuất, thương mại các sản phẩm hóa chất và hóa dầu nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận đáng kể trong tương quan so sánh với lĩnh vực phân bón truyền thống. Theo đó, định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh doanh và đa dạng hóa sản phẩm này sẽ là nền tảng cơ bản để PVFCCo thực hiện chiến lược phát triển bền vững và đóng góp tích cực vào tiến trình xây dựng nền nông nghiệp xanh, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2050.



HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Trải qua hơn 20 năm hình thành và phát triển, bên cạnh những thành tích cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, PVFCCo đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể liên quan đến ESG:

2001 - 2004

- Khởi công xây dựng và khánh thành Nhà máy Đạm Phú Mỹ, bắt đầu cung ứng sản phẩm phân bón ra thị trường vào giữa năm 2004.

2007

- Cổ phần hóa thành công và niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE).

2008

- Được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Nhà máy Đạm Phú Mỹ.

2009

- Được bình chọn là một trong những cổ phiếu vàng Việt Nam.
- Được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho PVFCCo và Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Khởi động dự án trao học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên các trường Đại học tại Việt Nam.

2010

- Khánh thành cụm thu hồi khí CO₂ góp phần giảm phát thải khí nhà kính và hạn chế tác động đối với môi trường.
- Đạt Cúp Vàng Chất lượng Xây dựng Việt Nam cho công trình Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Đạt Top 10 doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội - Sao vàng Đất Việt.
- Đạt Top 10 thương hiệu Việt Nam - Sao Vàng Đất Việt.

2011 - 2012

- Được bình chọn là Doanh nghiệp tiêu biểu ASEAN năm 2011.
- Đạt danh hiệu Bông Lúa Vàng Việt Nam năm 2012.

2017 - 2018

- Được vinh danh là Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động 3 năm liên tiếp 2016-2018.
- Đạt Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR) được nhà đầu tư yêu thích nhất nhóm vốn hóa vừa năm 2017 trong khuôn khổ giải thưởng IR Awards thường niên do Vietstock, VAFE và Tạp chí điện tử Tài chính và Cuộc sống (Fili) tổ chức.

2016

- Triển khai chương trình phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên của PVFCCo (ESOP).
- Đạt Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn lần thứ 4 liên tiếp (2013-2016).
- Đạt “Top 5 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư tốt nhất” và “Top 5 Doanh nghiệp niêm yết được các định chế tài chính đánh giá cao nhất trong hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư” do cộng đồng các nhà đầu tư và các định chế tài chính bình chọn thông qua Cổng thông tin tài chính chứng khoán Vietstock với sự phối hợp tổ chức của Hiệp hội các nhà quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) năm thứ 4 liên tiếp (2013-2016).

2015

- Đạt danh hiệu Thương hiệu Quốc gia năm 2015.
- Nhận giải thưởng Quản trị Công ty Khu vực ASEAN dành cho Top 3 công ty niêm yết có điểm quản trị công ty đứng đầu Việt Nam theo chương trình Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN (ACGS).

2014

- Được công nhận Đạm Phú Mỹ là thương hiệu quốc gia.

2013

- Đạt Top 10 thương hiệu Việt Nam - Sao Vàng Đất Việt.
- Đạt Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu về trách nhiệm xã hội - Sao Vàng Đất Việt.
- Đạt Top 3 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam được bình chọn bởi Tạp chí Forbes Việt Nam.
- Đạt Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam.
- Được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho PVFCCo và Nhà máy Đạm Phú Mỹ.

HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

2019

- Đạt Top 5 Doanh nghiệp niêm yết quản trị công ty tốt nhất trong nhóm vốn hóa lớn của cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2019 do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư cùng Hội đồng bình chọn tổ chức.
- Đạt Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR) được nhà đầu tư yêu thích nhất nhóm vốn hóa vừa năm 2019 trong khuôn khổ giải thưởng IR Awards thường niên do Vietstock, VAFE và Tạp chí điện tử Tài chính và Cuộc sống (Fili) tổ chức.

2020

- Đạt Top 5 Doanh nghiệp niêm yết quản trị công ty tốt nhất trong nhóm vốn hóa vừa của cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2020 do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

2021

- Đạt danh hiệu Thương hiệu vàng Thành phố Hồ Chí Minh.

2022

- Đạt Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn (lần thứ 6).
- Đạt Top 50 công ty đại chúng uy tín và hiệu quả (VIX50) do Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) đánh giá.

2023

- Đạt Top 50 Doanh nghiệp Phát triển bền vững Việt Nam. Giải thưởng do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư cùng Hội đồng thẩm định gồm các lãnh đạo cấp cao đến từ các tổ chức, định chế tài chính uy tín như Ngân hàng HSBC, Công ty Deloitte, Công ty PwC, Công ty Quản lý quỹ VinaCapital...
- Đạt Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn (lần thứ 7).

2024

- Đạt danh hiệu Hàng Việt Nam Chất lượng cao năm thứ 21 liên tiếp (2004-2024).
- Đạt Top 40 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam năm thứ 9 liên tiếp (2016-2024).
- Đạt danh hiệu Doanh nghiệp phát triển bền vững vì cộng đồng năm thứ 4 liên tiếp (2021-2024).
- Đạm Phú Mỹ và NPK Phú Mỹ tiếp tục được công nhận là thương hiệu quốc gia.
- Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới và khẩu hiệu doanh nghiệp “Sẻ chia thịnh vượng” thể hiện sự kiên định đối với mục tiêu phát triển bền vững của PVFCCo.



HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

CÂU CHUYỆN THƯƠNG HIỆU

Năm 2004 có thể được xem là năm khởi đầu cho hành trình PVFCCo đến với người nông dân, khi những bao sản phẩm Đạm Phú Mỹ lần đầu tiên được đưa ra thị trường và bắt đầu hành trình đóng góp cho công cuộc phát triển ngành nông nghiệp Việt Nam. Hai thập kỷ đã trôi qua với biết bao sự kiện đầy ý nghĩa và đáng tự hào, thương hiệu của PVFCCo đã ghi dấu ấn sâu đậm trong lòng những người nông dân Việt Nam, trở thành biểu tượng cho sự đồng hành vững bước cùng các đối tác để từng bước gặt hái nhiều thành quả to lớn. Trong quá trình đó, thương hiệu của PVFCCo luôn gắn liền với danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao và Thương hiệu quốc gia.



Với tinh thần tự hào là “Người đi tìm lửa” nhưng PVFCCo không bao giờ để mình “ngủ quên trên chiến thắng” mà luôn nỗ lực vươn lên, cố gắng đóng góp được nhiều thành tựu hơn nữa cho nền kinh tế và cộng đồng xã hội. Với tinh thần sẵn sàng đồng hành cùng Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) trong thực hiện Chiến lược Quốc gia về Tăng trưởng xanh và triển khai các giải pháp hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050 của Chính phủ Việt Nam, PVFCCo luôn chủ động tích hợp các tiêu chuẩn, nguyên tắc liên quan đến Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG) vào mọi quy trình, hoạt động sản xuất và kinh doanh.

Trải qua hơn hai mươi năm không ngừng đổi mới và cố gắng, PVFCCo đã luôn giữ vững vị thế dẫn đầu trong ngành phân bón nước nhà và đang từng bước nỗ lực nâng tầm bản thân để vươn ra thế giới, sánh vai cùng các doanh nghiệp hàng đầu trong khu vực. Nhằm đáp ứng chiến lược kinh doanh dài hạn có sự thay đổi về cơ cấu sản phẩm phù hợp hơn với xu hướng và nhu cầu thị trường hiện nay, trong năm 2024, PVFCCo đã công bố bộ nhận diện thương hiệu mới mang tên **“Phú Mỹ”** đánh dấu cột mốc quan trọng trong quá trình chuyển mình mạnh mẽ hướng tới sự đổi mới, sáng tạo cũng như các mục tiêu phát triển bền vững, cân bằng giữa các mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Tên thương hiệu **Phú Mỹ** được xây dựng trên cơ sở kế thừa bề dày lịch sử tích lũy qua hơn 20 năm phát triển của Tổng Công ty, là thương hiệu đã quá đỗi thân quen với bà con nông dân, đối tác hay nhà đầu tư bên ngoài. **“Phú Mỹ”** mang âm sắc của sự trù phú, tươi đẹp, bội thu, góp phần vun đắp cho cuộc sống phồn vinh. Hình ảnh thương hiệu **“Phú Mỹ”** thể hiện rõ nét triết lý lấy con người làm trung tâm và xem sự lan tỏa hạnh phúc, chia sẻ niềm vui thành công, xây dựng tương lai thịnh vượng cho mọi nhà là sứ mệnh của PVFCCo. Điều này cũng được thể hiện một cách rõ ràng thông qua khẩu hiệu **“Sẻ chia thịnh vượng”** gắn liền với màu sắc nhận diện thương hiệu được phân tách rõ ràng giữa các dòng sản phẩm phân bón, vốn là mặt hàng truyền thống lâu đời, và các dòng sản phẩm hóa chất, lĩnh vực kinh doanh sẽ được đầu tư phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

PHUMY
Sẻ chia thịnh vượng

dòng sản phẩm phân bón

PHUMY
Cho mùa bội thu

dòng sản phẩm hóa chất

PHUMY
Sẻ chia thịnh vượng



Giá trị cốt lõi của thương hiệu **“Phú Mỹ - Sẻ chia thịnh vượng”** không chỉ được phản ánh bởi phương châm hoạt động kinh doanh gắn liền với trách nhiệm bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng xã hội, mà còn được thể hiện thông qua khát vọng đổi mới mạnh mẽ, mở rộng thị trường và cam kết phát triển bền vững trong dài hạn của PVFCCo. Với mục tiêu kinh doanh hiệu quả để mang lại **“Khách hàng thịnh vượng, Đối tác thịnh vượng, Con người Phú Mỹ thịnh vượng, Nhà đầu tư thịnh vượng, Cộng đồng thịnh vượng”**, PVFCCo định hướng xây dựng thương hiệu Phú Mỹ với đa dạng các dòng sản phẩm phân bón, hóa chất trở thành một phần không thể thiếu đối với các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dầu khí không chỉ trong nước mà còn vươn tầm ra phạm vi quốc tế. Đến với Phú Mỹ, các nhà đầu tư hay đối tác hay khách hàng đều có thể tìm được người bạn đồng hành đáng tin cậy, luôn quan tâm, thấu hiểu và sẻ chia giá trị tốt đẹp trên con đường phát triển hướng tới sự thịnh vượng chung.

PVFCCo định vị thương hiệu **Phú Mỹ** sẽ gắn liền với một doanh nghiệp đa ngành, sở hữu tư duy đột phá với tầm nhìn toàn cầu, kiến tạo sự thịnh vượng chung thông qua hai lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm là các sản phẩm phân bón và hóa chất, giữ vững vị thế đứng đầu thị trường Việt Nam và phần đầu trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong khu vực. Trong đó, thương hiệu của dòng sản phẩm phân bón với khẩu hiệu **“Cho mùa bội thu”** đã duy trì hơn 20 năm qua được tiếp tục sử dụng để khẳng định vị trí dẫn đầu và tinh thần sẵn sàng đồng hành cùng khách hàng với các giải pháp chất lượng, hiệu quả, góp phần lan tỏa giá trị và sự thịnh vượng trong ngành nông nghiệp nước nhà. Thương hiệu hóa chất lại gắn liền với các dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế vì sự phát triển của con người và môi trường, sử dụng khẩu hiệu **“Sẻ chia thịnh vượng”** giống thương hiệu chung của PVFCCo. PVFCCo tin tưởng rằng, sự thay đổi về thương hiệu này sẽ bồi đắp thêm giá trị cho cộng đồng, niềm tự hào cũng như mức độ gắn bó của người lao động, đồng thời nâng cao vị thế của Tổng Công ty đối với công chúng, khách hàng.

HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Văn hóa doanh nghiệp của PVFCCo mang đậm bản sắc Văn hóa “Người đi tìm lửa” của Tập đoàn PVN, được xây dựng và phát triển theo thời gian trên tinh thần học hỏi, đổi mới không ngừng và sẵn sàng tiếp cận công nghệ tiên tiến để đóng góp vào công cuộc tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững của Việt Nam. Qua từng giai đoạn phát triển, PVFCCo luôn kế thừa “Văn hóa Dầu khí” đồng thời phát huy bản sắc văn hóa riêng, kết tinh từ phẩm chất kiên cường, nỗ lực tiên phong, tinh thần hiện đại giao thoa với các giá trị văn hóa nông nghiệp, nông thôn Việt Nam và văn hóa xã hội bên ngoài khác. Các thế hệ con người PVFCCo đã chung tay vun đắp và gìn giữ hệ giá trị của Văn hóa Phú Mỹ, hình thành nên những điểm đặc trưng rất riêng gắn liền với hình ảnh “con người Phú Mỹ”:

Tiên phong

Luôn sẵn sàng đi trước, hăng hái và tích cực dẫn đầu trong hành động và tư duy, chủ động đổi mới, dám nghĩ - dám làm - dám chịu trách nhiệm.

Sáng tạo

Sở hữu tinh thần lao động sáng tạo không ngừng nghỉ với các phong trào thúc đẩy và phát huy các ý tưởng, sáng kiến sản xuất kinh doanh.

Chuyên nghiệp

Luôn có tác phong và hành xử chuẩn mực, năng lực chuyên môn vững vàng, tuân thủ quy trình, đề cao kỷ luật và hiệu quả công việc.

Hiệu quả

Luôn hành động hướng tới kết quả cụ thể, đo lường được hiệu quả và mang lại giá trị thực tiễn cho các bên liên quan.

Sẻ chia

Sở hữu tinh thần gắn bó, nhân văn và trách nhiệm, luôn sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp, đồng hành cùng khách hàng, và tích cực tham gia các chương trình, hoạt động vì lợi ích cộng đồng.



Nhằm thúc đẩy quá trình thấm nhuần các tư tưởng nêu trên và biến các phẩm chất của con người Phú Mỹ trở thành kim chỉ nam cho mọi hành động, quyết sách kinh doanh, các hoạt động duy trì và phát triển văn hóa doanh nghiệp thường xuyên được Ban Lãnh đạo PVFCCo quan tâm triển khai:

- Các chương trình đào tạo về chuẩn mực ứng xử văn minh, minh bạch và chuyên nghiệp - từ thái độ làm việc, tinh thần hợp tác nội bộ, đến cách ứng xử với khách hàng, đối tác và cộng đồng - như “7 Thói quen Hiệu quả”, “Văn hóa xây dựng niềm tin”, “Văn hóa hạnh phúc” thường xuyên được tổ chức với sự tham gia đông đảo của các cán bộ công nhân viên để mỗi cá nhân đều đóng vai trò như một “đại sứ thương hiệu”, góp phần lan tỏa hình ảnh và tinh thần của PVFCCo tại mọi điểm chạm.
- Đội ngũ quản lý cấp cao và cấp trung cũng được tham gia vào các chương trình đào tạo như “Lãnh đạo với Sức mạnh của Niềm tin” (tổ chức vào tháng 8/2024 trên cơ sở phối hợp cùng Công ty FranklinCovey Việt Nam) đã góp phần lan tỏa tư duy lãnh đạo tích cực và tăng cường sự gắn kết trong toàn Tổng Công ty.



HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHÍNH

Là doanh nghiệp sản xuất, cung cấp các sản phẩm phân bón và hóa chất cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và sản xuất công nghiệp, PVFCCo luôn chú trọng vào việc nhận diện, đánh giá, quản lý các tác động đến môi trường và xã hội phát sinh từ hoạt động kinh doanh của mình. Trước thách thức ngày càng lớn từ biến đổi khí hậu và các vấn đề xã hội, PVFCCo luôn chủ động cập nhật, hoàn thiện hệ thống đánh giá tác động và nỗ lực quản lý, giảm thiểu rủi ro liên quan đến ESG, góp phần thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh của Việt Nam và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc.

Hoạt động của PVFCCo tập trung vào hai lĩnh vực chính là (i) sản xuất và kinh doanh các sản phẩm phân bón, và (ii) sản xuất và kinh doanh các sản phẩm hóa chất. Mỗi lĩnh vực đều tạo ra giá trị riêng và đồng thời tác động đến các yếu tố môi trường, xã hội và kinh tế theo những khía cạnh khác nhau:

TÁC ĐỘNG	LĨNH VỰC PHÂN BÓN
 Người lao động	- Hoạt động kinh doanh tạo ra doanh thu và lợi nhuận đóng góp vào kết quả tăng trưởng kinh tế quốc gia. - Hoạt động xuất khẩu phân bón giúp gia tăng kim ngạch xuất khẩu, cải thiện cán cân thương mại quốc tế. - Việc cung cấp đủ lượng phân bón chất lượng cao với mức giá hợp lý góp phần đảm bảo tính hiệu quả cho ngành nông nghiệp, giảm áp lực phụ thuộc vào phân bón nhập khẩu. - Sản phẩm phân bón giúp nâng cao hiệu quả canh tác góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.
 Môi trường	- Hoạt động sản xuất đặc thù là thâm dụng năng lượng và phát sinh lượng khí thải lớn nên sẽ có tác động nhất định tới biến đổi khí hậu. - Việc nghiên cứu và triển khai các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực tới khí hậu, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, phát triển các dòng sản phẩm xanh / sạch hơn,... sẽ góp phần bảo vệ môi trường chung.
 Xã hội	- Các sản phẩm phân bón giúp nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, gia tăng hiệu quả canh tác sẽ hỗ trợ cải thiện thu nhập và ổn định đời sống cho người nông dân. - Việc triển khai các dự án mở rộng quy mô kinh doanh và sản lượng sản xuất tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ (hiện tại) và các nhà máy khác (trong tương lai) sẽ giúp gia tăng số lượng việc làm cho xã hội.



LĨNH VỰC HÓA CHẤT
- Hoạt động kinh doanh tạo ra doanh thu và lợi nhuận đóng góp vào kết quả tăng trưởng kinh tế quốc gia. - Việc gia tăng sản lượng kinh doanh các sản phẩm hóa chất được dùng làm nguyên liệu sản xuất cho các ngành công nghiệp khác sẽ giúp giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa. - Việc duy trì hoạt động kinh doanh các sản phẩm hóa chất giúp củng cố tính bền vững của chuỗi cung ứng nội địa và ổn định giá cả trong bối cảnh thị trường toàn cầu biến động.
- Hoạt động sản xuất có thể tiêu tốn nhiều năng lượng làm gia tăng lượng phát thải khí nhà kính và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nếu quản lý không đủ chặt chẽ. - Việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm hóa chất tận dụng từ dây chuyền sản xuất hiện hữu sẽ giúp giảm thiểu lượng khí thải và chất thải, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước và không khí. - Các sản phẩm hóa chất giúp xử lý khí thải động cơ xe Diesel, có thể giúp góp phần bảo vệ môi trường không khí đồng thời giảm lượng phát thải khí nhà kính quốc gia.
- Việc đảm bảo nguồn cung về nguyên liệu hóa chất cho một số ngành công nghiệp như chế biến thực phẩm, sản xuất vật y tế,... sẽ góp phần duy trì lượng việc làm ổn định tại các doanh nghiệp hoạt động trong các ngành này. - Các sản phẩm hóa chất đạt tiêu chuẩn quốc tế hỗ trợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, từ đó bảo vệ sức khỏe cho toàn cộng đồng.

HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

CHUỖI GIÁ TRỊ

Mô hình kinh doanh của PVFCCo sử dụng các nguồn lực đầu vào chính để tạo ra các giá trị và đóng góp cho nền kinh tế, môi trường và xã hội, góp phần thúc đẩy tiến trình đạt tới các mục tiêu PTBV toàn cầu của Liên Hợp Quốc

Dưới lăng kính phát triển bền vững, PVFCCo luôn biết rằng việc hiểu rõ và kiểm soát tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của mình là chưa đủ vì ngoài các tác động trực tiếp tới nền kinh tế - môi trường - xã hội, PVFCCo cần phải đánh giá và quản lý tốt các tác động lan tỏa trong toàn bộ chuỗi giá trị của ngành. Do vậy, trên cơ sở phối hợp với Tập đoàn mẹ PVN, PVFCCo thường xuyên quan tâm đến việc nghiên cứu và triển khai các giải pháp nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh tế, giảm thiểu tác động môi trường và thúc đẩy những đóng góp tích cực cho cộng đồng xã hội trên toàn bộ chuỗi giá trị.

Chúng tôi sử dụng

- ✓ Thông tin về thị trường
- ✓ Nguồn lực tài chính
- ✓ Công nghệ
- ✓ Cơ sở hạ tầng
- ✓ Nguồn nhân lực
- ✓ Năng lượng và nước
- ✓ Tài nguyên thiên nhiên
- ✓ Quan hệ hợp tác với các bên liên quan
- ✓ Chuỗi cung ứng
- ✓ Hệ thống quản trị doanh nghiệp



Chúng tôi đảm bảo

- ✓ Đóng góp giá trị kinh tế bền vững (doanh thu, lợi nhuận)
- ✓ Đóng góp vào ngân sách nhà nước
- ✓ Trách nhiệm xã hội và phát triển cộng đồng địa phương
- ✓ Giá trị kinh tế cho người dùng cuối
- ✓ Bảo tồn sinh thái đất và môi trường tự nhiên
- ✓ Trách nhiệm đối với người lao động
- ✓ Đóng góp phát triển nguồn nhân lực và cải tiến công nghệ

Chuỗi giá trị của ngành phân bón và hóa chất



HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (tiếp theo)

CÁC HIỆP HỘI NGÀNH

Tham gia các hiệp hội chuyên ngành trong nước và quốc tế là một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững của PVFCCo. Thông qua việc trở thành thành viên tích cực của nhiều tổ chức uy tín trong nước và trên toàn cầu, PVFCCo không chỉ mở rộng mạng lưới kết nối, chia sẻ tri thức và kinh nghiệm mà còn chủ động đóng góp vào việc xây dựng chính sách, định hướng công nghệ và thúc đẩy phát triển ngành phân bón, hóa chất theo hướng minh bạch, an toàn và bền vững.



Tên hiệp hội	Sứ mệnh và mục tiêu hoạt động	Đóng góp của PVFCCo
Hiệp hội Phân bón Việt Nam	- Là tổ chức tự nguyện của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón tại Việt Nam. - Hoạt động vì mục tiêu liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế, kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm. - Đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên, thúc đẩy và bảo vệ nền sản xuất phân bón trong nước phát triển phục vụ nông nghiệp. - Góp phần tạo thêm việc làm và cải thiện đời sống của người lao động sản xuất, chế biến, dịch vụ và sử dụng phân bón.	- Hợp tác nghiên cứu và cải tiến công nghệ sản xuất, đặc biệt đối với các dòng sản phẩm chủ lực như NPK, Urê và phân bón chuyên dụng. - Phát triển các sản phẩm phân bón thân thiện với môi trường, có hiệu suất sử dụng dinh dưỡng cao. - Tài trợ và phối hợp với Hiệp hội thực hiện các buổi chia sẻ, hướng dẫn nông dân sử dụng phân bón phù hợp theo từng loại cây trồng, điều kiện thổ nhưỡng và thời điểm canh tác. - Góp ý hoàn thiện các văn bản pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón.
Hiệp hội Phân bón Thế giới (IFA)	- Thúc đẩy sản xuất, phân phối và sử dụng phân bón an toàn, hiệu quả, bền vững. - Chia sẻ kiến thức, kết nối toàn cầu. - Góp phần đảm bảo an ninh lương thực.	- Thực hiện chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm quốc tế về đa dạng các chủ đề hướng tới phân bón xanh, thân thiện môi trường. - Học hỏi và áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong sản xuất và phát triển sản phẩm phân bón tại Việt Nam.
Hội Hóa học Việt Nam	- Là tổ chức xã hội nghề nghiệp phi lợi nhuận của những cá nhân và tổ chức hoạt động nghiên cứu, giảng dạy khoa học công nghệ, hóa học hay sản xuất hóa chất tại Việt Nam. - Giúp đỡ phát huy tài năng và trí tuệ, tiến hành các hoạt động khoa học công nghệ ứng dụng vào sản xuất và đời sống, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành hóa học trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phục vụ sự nghiệp xây dựng phát triển Việt Nam.	- Ứng dụng kỹ thuật hóa học tiên tiến vào sản xuất phân bón và hóa chất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. - Thực hiện góp ý cho các văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia về phân bón, hóa chất và bảo vệ người tiêu dùng. - Tài trợ và phối hợp thực hiện các hội nghị, diễn đàn, hội thảo Hóa học trên toàn quốc.
Hội đồng trách nhiệm xã hội tự nguyện của các doanh nghiệp hóa chất Việt Nam (VRCC)	Đơn vị thuộc Hội Hóa học Việt Nam hoạt động nhằm mục tiêu hỗ trợ các doanh nghiệp hóa chất thực hiện ngày càng hiệu quả hơn các hoạt động liên quan đến Sức khỏe - An toàn - Môi trường (HSE).	Phối hợp chia sẻ sáng kiến, kinh nghiệm quản lý an toàn và môi trường, các biện pháp giảm thiểu rủi ro hóa chất trong hoạt động sản xuất.

CHƯƠNG 02

Phát triển vì mục tiêu thịnh vượng chung

- 46 Bối cảnh phát triển bền vững năm 2024
- 60 Định hướng phát triển bền vững của PVFCCo
- 64 Gắn kết với các bên có lợi ích liên quan
- 74 Các chủ đề PTBV trọng yếu
- 82 Quản trị PTBV tại PVFCCo



BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRÊN TOÀN CẦU

Trong năm 2024 - thời điểm đánh dấu nửa chặng đường thực hiện Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc, tiến trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững trên toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức đan xen giữa kinh tế, chính trị và môi trường, xã hội:

Kinh tế và chính trị

- Theo Báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2024 của Ngân hàng Thế giới, tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo chỉ đạt khoảng 2,7% trong giai đoạn 2024-2025, một mức tăng trưởng khiêm tốn và không đủ để tạo ra sự cải thiện đáng kể trong xóa đói giảm nghèo hay thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các quốc gia.
- Căng thẳng chính trị và xung đột vũ trang kéo dài tại nhiều khu vực như Ukraine - Nga, khu vực Trung Đông,... góp phần làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Một số quốc gia đã ban hành các chính sách bảo hộ thương mại thông qua áp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu khiến chi phí sản xuất gia tăng và lạm phát leo thang.

Môi trường và xã hội

- Tác động của biến đổi khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng và khó dự đoán khi mức tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu có lúc vượt ngưỡng 1,5°C trong nhiều tháng liên tiếp gây ra hiện tượng sóng nhiệt, các hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán hay bão lũ, lốc xoáy,... xảy ra thường xuyên hơn đã gây thiệt hại nặng nề đối với hoạt động canh tác nông nghiệp và làm ảnh hưởng đến khả năng đảm bảo an ninh lương thực cũng như duy trì sinh kế của hàng trăm triệu người dân.
- Kinh tế tăng trưởng không đạt kỳ vọng kết hợp tình trạng nợ công gia tăng đã làm thu hẹp phạm vi và giảm quy mô các khoản chi cho một số chương trình an sinh xã hội trong nước và một số chương trình viện trợ nước ngoài.
- Người dân tại khu vực hạ Sahara ở Châu Phi và các nước Nam Á vẫn đang phải vật lộn với nghèo đói, suy dinh dưỡng ở mức độ "nghiêm trọng" đồng thời hệ sinh thái ở các khu vực này cũng bị suy giảm tính toàn vẹn ở mức "đáng báo động".



Đứng trước nguy cơ và thách thức nêu trên, các quốc gia và tổ chức quốc tế đang nỗ lực tăng cường hợp tác và điều chỉnh chiến lược hành động nhằm cứu vãn tiến độ thực hiện SDGs:

- Tại Hội nghị "Financing for Development" tổ chức ở Seville vào tháng 4/2024, các nhà lãnh đạo thế giới kêu gọi cải tổ hệ thống tài chính toàn cầu, nhấn mạnh việc tăng cường đầu tư công và minh bạch hóa trong quản trị doanh nghiệp. Ước tính, thế giới đang thiếu khoảng 4.000 tỷ USD mỗi năm để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững.
- Các mô hình kinh tế mới như "sustainomy" - đề xuất tăng trưởng kinh tế trên nền tảng công bằng xã hội và bảo vệ thiên nhiên - được nhấn mạnh như một hướng đi tất yếu trong bối cảnh chiến lược phát triển truyền thống đã không còn phù hợp.
- Các chính phủ tham gia Hội nghị lần thứ 16 các bên tham gia Liên Hợp Quốc về Đa dạng sinh học - COP16 cũng khẳng định cam kết thực hiện mục tiêu bảo vệ 30% diện tích đất và biển toàn cầu đến năm 2030, hạn chế sử dụng tài nguyên hóa thạch và chuyển đổi sang các mô hình sản xuất nông nghiệp carbon thấp.



Thông qua Báo cáo SDG Report 2024 được công bố vào tháng 6/2024, Liên Hợp Quốc cho biết chỉ khoảng 16-17% trong tổng số 169 mục tiêu cụ thể (tương ứng 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững - SDGs đến năm 2030) đang đi đúng lộ trình, gần 50% chỉ tiêu đang tiến triển chậm hoặc rất chậm và hơn 33% chỉ tiêu đang trì trệ hoặc thậm chí đảo chiều. Trong đó:

- Các điểm sáng có thể được kể đến bao gồm tỷ lệ tử vong trẻ em giảm, khả năng tiếp cận năng lượng và kết nối số được cải thiện ở nhiều quốc gia đang phát triển.
- Ngược lại, số người bị đẩy vào tình trạng "thiếu ăn" hay "cực nghèo" gia tăng đáng kể so với trước đại dịch COVID-19, gần 120 triệu người bị buộc phải di dời và thay đổi sinh kế, tổng lượng khí nhà kính cũng gia tăng và mức độ đa dạng sinh học của hệ sinh thái bị suy giảm nghiêm trọng.

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)



Về quy định liên quan đến ESG, các khu vực trên toàn cầu có sự phân hóa rõ rệt với Châu Âu luôn dẫn đầu trong việc áp dụng nhiều quy định, tiêu chuẩn mới trong khi một số quốc gia ở Châu Mỹ có biến chuyển trái ngược. Cụ thể:

- Châu Âu tiếp tục đẩy mạnh việc tuân thủ các quy định mới như **CSRD - Corporate Sustainability Reporting Directive** có hiệu lực từ năm 2024 yêu cầu khoảng 50.000 công ty phải minh bạch về các nội dung liên quan đến ESG, **CSDDD - Corporate Sustainability Due Diligence Directive** yêu cầu các doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục thẩm định rủi ro về nhân quyền và môi trường trong toàn bộ chuỗi giá trị (bao gồm cả hoạt động kinh doanh của chính doanh nghiệp và các công ty con, các nhà cung cấp).
- Một số quốc gia ở Châu Á - Thái Bình Dương như Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc,... bắt đầu yêu cầu tuân thủ CSRD và siết chặt các quy định liên quan đến báo cáo và tính minh bạch trong công bố thông tin về ESG.
- Diễn biến tại Hoa Kỳ lại có sự chia rẽ khi Ủy ban Chứng khoán và Hồi đoái Hoa Kỳ (SEC - Securities and Exchange Commission) thắt chặt hơn các yêu cầu công bố thông tin về rủi ro khí hậu nhưng chính phủ lại nới lỏng và giảm kiểm soát đối với việc quản lý các tác động liên quan đến phát triển bền vững. Cuộc tranh luận về ESG diễn ra khá gay gắt ở quốc gia này và nhiều quỹ như BlackRock, JPMorgan đã rút khỏi Net Zero Asset Managers trong khi L&G (Legal & General Group Plc - Tập đoàn dịch vụ tài chính lớn tại Anh) vẫn cam kết thực hiện mục tiêu net-zero và rút vốn khỏi một doanh nghiệp sử dụng than làm nhiên liệu đầu vào.



Trên thị trường vốn, các yếu tố liên quan đến ESG đang được tích hợp ngày càng sâu rộng vào các sản phẩm tài chính:

- Các công cụ như khoản vay / trái phiếu xanh hay khoản vay liên kết bền vững (khoản vay có các điều khoản tín dụng gắn liền chặt chẽ với các chỉ tiêu đo lường hiệu suất môi trường) đang ngày càng trở nên phổ biến và được các nhà đầu tư, tổ chức tài chính ưu tiên sử dụng.
- Bên cạnh tín chỉ carbon, Châu Âu cũng giới thiệu ý tưởng về tín chỉ thiên nhiên (nature credits) nhằm khuyến khích các chương trình, sáng kiến bảo tồn đa dạng sinh học mặc dù còn nhiều thách thức về tiêu chuẩn và thị trường khi triển khai.

Những động thái này là dấu hiệu tích cực để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, triển khai các dự án, giải pháp, sáng kiến hướng tới bảo vệ môi trường tự nhiên và gia tăng, lan tỏa lợi ích cho cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, theo khảo sát của các chuyên gia trên toàn cầu, các quốc gia muốn thúc đẩy các chương trình hành động này cần xây dựng các tiêu chuẩn công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch, đáng tin cậy để tránh các vụ kiện tụng và/hoặc rủi ro liên quan đến “tẩy xanh” (green-washing) hoặc “tẩy khí hậu” (climate-washing).

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

Theo Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thuộc Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 ở mức 7-8% với các chính sách ưu tiên chuyển dịch năng lượng và phát triển xanh. Một số thông tin đáng chú ý về kinh tế Việt Nam trong năm qua bao gồm:



- Nền kinh tế Việt Nam đã có sự phục hồi mạnh mẽ và nổi bật trong khu vực Đông Nam Á với mức tăng trưởng GDP cả năm 2024 theo số liệu của Tổng cục Thống kê đạt 7,09% và cao hơn nhiều so với mức 5,05% của năm 2023.
- Tăng trưởng kinh tế cao là động lực rất lớn cung cấp nguồn ngân sách giúp Việt Nam không ngừng cải thiện các mục tiêu an sinh xã hội như giảm nghèo, giáo dục và chăm sóc sức khỏe đồng thời tăng tốc mạnh mẽ để thực hiện các mục tiêu liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và quản lý chất thải đô thị.
- Báo cáo SDG Index 2024 đã ghi nhận Việt Nam xếp thứ 54/166 quốc gia với chỉ số SDG đạt 73,32 điểm - cao hơn mức trung bình toàn cầu và chỉ đứng sau một quốc gia Đông Nam Á khác là Thái Lan.
- Để củng cố thành tích đạt được trong những năm qua, Quốc hội đã nâng mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2025 lên ít nhất 8%, phê duyệt nhiều dự án cơ sở hạ tầng lớn như nhà máy điện hạt nhân đầu tiên, tuyến đường sắt kết nối Trung Quốc, và hỗ trợ lĩnh vực công nghệ, trong khi duy trì kiểm soát lạm phát ở mức dưới 5%.



BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

Về chính sách, Việt Nam đã đưa ra nhiều văn bản, tài liệu pháp lý nhằm thúc đẩy mô hình tăng trưởng xanh và tiến trình chuyển đổi năng lượng, sản xuất sạch hơn trong các doanh nghiệp:



- Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được phê duyệt bằng Quyết định 1658/QĐ-TTg ngày 1/10/2021 đã nhấn mạnh yêu cầu chuyển đổi phương thức phát triển của quốc gia dựa trên nền tảng quản trị tiên tiến, đổi mới công nghệ và phát triển cơ sở hạ tầng thông minh.
- Quy hoạch điện VIII (PDP8) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/05/2023 bắt đầu được triển khai trong năm 2024 đã tạo điều kiện cho các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió,... phát triển thuận lợi hơn nhằm đảm bảo an ninh năng lượng mà vẫn đảm bảo mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, đóng góp vào tiến trình tăng trưởng xanh quốc gia và gia tăng năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Các cơ quan, bộ ban ngành như Ngân hàng Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Môi trường,... duy trì chế độ báo cáo định kỳ để đánh giá chiến lược tăng trưởng xanh quốc gia, giám sát tiến độ triển khai và mức độ thực hiện các mục tiêu đã đề ra, phân tích nguyên nhân và đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Các sáng kiến liên quan đến tăng trưởng xanh và phát triển bền vững cũng luôn được các tổ chức, đơn vị chú trọng triển khai:



- Trong sự kiện công bố Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam 2024 diễn ra vào ngày 20/06/2024, Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách (VEPR) phối hợp với Viện Friedrich Naumann đã tổ chức hội thảo “Chuyển dịch năng lượng hướng tới nền kinh tế xanh” nhằm đánh giá tiến độ thực thi chiến dịch xanh hóa nguồn năng lượng quốc gia và đề xuất chính sách thúc đẩy chuyển đổi xanh của Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu.
- Chính phủ Việt Nam cũng đang tiếp tục hoàn thiện cơ chế hỗ trợ giá cho năng lượng mặt trời, gió và biomass phù hợp thực tiễn, đảm bảo tính đồng bộ và minh bạch đồng thời nghiên cứu phát triển, vận hành thử nghiệm thị trường carbon nội địa trước khi đưa vào vận hành chính thức dự kiến sau năm 2027.
- Tại cuộc họp về chính sách phát triển phương tiện giao thông xanh và chính sách phát triển trạm sạc điện cho phương tiện giao thông xanh tổ chức ngày 06/08/2024, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã yêu cầu Bộ Công thương khẩn trương nghiên cứu và đề xuất cơ chế hỗ trợ giá điện đối với trạm sạc điện phục vụ phương tiện giao thông xanh, làm tiền đề cho việc siết chặt phạm vi và số lượng ô tô, xe máy chạy bằng nhiên liệu hóa thạch trong các năm tiếp theo.

- Đối với mục tiêu xanh hóa lĩnh vực công nghiệp, Việt Nam đặt mục tiêu sản xuất từ 100.000 tấn đến 500.000 tấn Hydro sạch (H₂) mỗi năm vào năm 2030, hướng tới mục tiêu cao hơn nữa vào năm 2050 để 10 đến 20 triệu tấn để phục vụ nhu cầu đầu vào của các ngành công nghiệp sản xuất điện, thép hay xi măng.
- Các mục tiêu liên quan đến SDGs toàn cầu như giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách thu nhập, xóa đói, tăng cường sức khỏe, cải thiện khả năng tiếp cận dịch vụ y tế và giáo dục, khuyến khích tiêu dùng năng lượng sạch, xây dựng hạ tầng bền vững,... luôn được Chính phủ Việt Nam quan tâm đưa vào danh sách các nội dung trọng điểm của chính sách quốc gia.
- Một số chương trình chống xâm nhập mặn, nâng cấp đê điều, tái cơ cấu nông nghiệp theo vùng,... cũng đã và đang được triển khai sâu rộng tại nhiều địa phương trên toàn quốc để cùng đóng góp vào các mục tiêu PTBV.



Trong lĩnh vực tài chính, các chính sách phát triển mô hình “ngân hàng xanh” được văn bản hóa và liên kết với các mục tiêu quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi tài trợ cho các dự án tạo ra tác động tích cực đối với môi trường. Các tổ chức tài chính lớn trong nước (đặc biệt là các ngân hàng thương mại như Vietcombank, BIDV, Vietinbank, Agribank,...) đã phát hành trái phiếu xanh và/hoặc tăng trưởng mạnh mẽ quy mô tín dụng xanh, nghiên cứu và triển khai các sản phẩm thẻ hay tiền gửi gắn với mục tiêu “xanh”.

Về thực hành ESG, nhiều doanh nghiệp đã bắt đầu áp dụng các tiêu chuẩn ESG phổ biến toàn cầu trong thực hành và công bố thông tin về phát triển bền vững nhằm đáp ứng các nhu cầu ngày càng lớn của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, các doanh nghiệp vừa và nhỏ với đặc thù hạn chế về vốn, công nghệ, nhân lực chưa tham gia vào thị trường này được nhiều để có những đóng góp đáng kể hơn cho công cuộc tăng trưởng xanh quốc gia.

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGÀNH PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT

Toàn cầu

Ngành phân bón và hóa chất toàn cầu đang trải qua giai đoạn chuyển đổi sâu sắc trước áp lực giảm phát thải, yêu cầu tuân thủ các quy định khí hậu mới, và sự gia tăng trong việc công bố các sáng kiến cải tiến công nghệ theo hướng thân thiện hơn với môi trường.



Ngành sản xuất phân bón hiện chiếm khoảng 5% tổng lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu, trong đó sản xuất và sử dụng phân đạm là nguyên nhân chính. Do vậy, từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2025, phân bón là một trong những mặt hàng thuộc phạm vi áp dụng Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) nên các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa vào các nước thuộc thị trường EU phải khai báo tổng lượng phát thải CO₂ tương đương hàm chứa trong từng đơn vị sản phẩm. Kết thúc giai đoạn này, các doanh nghiệp sản xuất phân bón xuất khẩu vào EU sẽ phải đóng “thuế carbon” tương ứng lượng phát thải cao hơn so với định mức do EU đặt ra.

Các tổ chức tài chính quốc tế cũng bắt đầu đưa ra khuyến nghị về việc định lượng phát thải CO₂ tương đương trong toàn bộ chuỗi giá trị phân bón để làm cơ sở xác định các biện pháp cần thực hiện nhằm gia tăng khả năng ứng phó và thích nghi với biến đổi khí hậu. Ngoài ra, Châu Âu cũng đã ban hành Chỉ thị Nitrates Directive và Kế hoạch Hành động về Đa dạng Sinh học đến năm 2030, trong đó yêu cầu giảm 20% lượng phân bón sử dụng và ưu tiên sản phẩm thân thiện môi trường.

Trong bối cảnh đó, việc chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng xanh, hiệu quả và minh bạch không còn là lựa chọn mà là yêu cầu bắt buộc đối với các doanh nghiệp muốn duy trì khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Nhiều tập đoàn lớn trong ngành đã tiên phong triển khai các sáng kiến và giải pháp phát triển bền vững, vừa gia tăng hiệu quả kinh doanh vừa giảm thiểu tác động tới môi trường không chỉ trong phạm vi doanh nghiệp mà còn mở rộng ra toàn bộ chuỗi cung ứng như:



Sản xuất amoniac xanh (sử dụng H₂ từ điện phân nước thay vì sử dụng khí tự nhiên) để giảm thiểu lượng phát thải CO₂ trong giai đoạn chế biến nguyên liệu đầu vào cho các phân đoạn sản xuất tiếp theo.



Phát triển phân bón sinh học, phân bón hữu cơ thay thế dần phân bón vô cơ, góp phần cải thiện sức khỏe đất và giảm ô nhiễm nitơ trong đất.



Đầu tư xây dựng các hệ thống thu giữ, sử dụng và lưu trữ carbon (CCUS) để giảm lượng CO₂ thải ra không khí trong quá trình sản xuất các sản phẩm phân bón và hóa chất.



Ứng dụng IoT (Internet of Things) - Mạng lưới vạn vật kết nối internet để theo dõi thời gian thực toàn bộ dây chuyền sản xuất - từ vận hành lò phản ứng, tiêu thụ năng lượng đến giám sát phát thải và truy xuất sản phẩm đầu ra, nâng cao hiệu suất và độ an toàn



Đánh giá vòng đời sản phẩm kết hợp nghiên cứu, triển khai các giải pháp tái chế và tái sử dụng chất thải từ hoạt động sản xuất và quá trình tiêu dùng các sản phẩm phân bón, hóa chất nhằm thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn.



Ứng dụng blockchain trong truy xuất nguồn gốc nguyên liệu và carbon.

Theo ước tính của Viện Nghiên cứu Lương thực Quốc tế, gần 50% dân số toàn cầu đang phụ thuộc vào phân bón để đảm bảo an ninh lương thực. Tuy nhiên, giá phân bón tăng trong giai đoạn 2022-2024 đã khiến năng suất nông nghiệp tại nhiều nước đang phát triển bị sụt giảm, góp phần làm tăng tỷ lệ thiếu đói và bất bình đẳng trong tiếp cận lương thực, sản phẩm thiết yếu trong xã hội. Những diễn biến trên cho thấy, trong bối cảnh ESG toàn cầu, ngành phân bón không chỉ cần nâng cao hiệu quả vận hành mà còn phải tái định vị vai trò như một mắt xích quan trọng trong việc xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp bền vững, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh lương thực lâu dài.

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

Việt Nam

Hiểu rõ xu hướng này, tại Việt Nam, Chính phủ đã ban hành và đang triển khai một loạt chính sách nhằm thúc đẩy tiến trình tích hợp các mô hình kinh tế tuần hoàn và mục tiêu giảm phát thải vào hoạt động canh tác nông nghiệp và ngành công nghiệp sản xuất các loại sản phẩm phân bón, hóa chất. Theo Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 16/6/2022, Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 với các định hướng chính như:

1 Cân đối tỷ lệ amoniac/urê thương phẩm của các nhà máy phân đạm urê phù hợp nhu cầu của thị trường, chuyển dần các cơ sở sản xuất phân supe lân đơn sang sản xuất supe lân giàu, khuyến khích sản xuất phân bón phức hợp, duy trì và phát triển các nhà máy sản xuất phân bón có công nghệ tiên tiến,...

2 Đầu tư nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng các loại phân bón hiện có làm tăng giá trị sử dụng, giá trị gia tăng cao đối với các phân đơn, phân hỗn hợp đa lượng, trung lượng, vi lượng; các loại phân bón chứa các chất điều hòa sinh trưởng, chất làm tăng khả năng miễn dịch cho cây trồng, phân bón có tác dụng cải tạo đất, phù hợp với nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao và các đặc điểm thổ nhưỡng khác nhau.

4 Khuyến khích sử dụng nguồn khí cho các dự án hóa dầu nhằm nâng cao giá trị gia tăng của nguồn nguyên liệu này và có cơ chế ưu đãi khuyến khích các dự án hóa dầu từ nguồn nguyên liệu thay thế như biomass, hydro xanh, hydro lam,... không từ nguồn nguyên liệu hóa thạch truyền thống.

3 Sử dụng hợp lý nguồn nguyên liệu khí thiên nhiên, khí đồng hành cho phát triển ngành hóa dầu để đẩy mạnh phát triển các hóa chất hữu cơ cơ bản thông qua các dự án hóa dầu.

Tác động ngày càng rõ nét do biến đổi khí hậu tại các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của Việt Nam (đặc biệt là vùng đồng bằng sông Cửu Long) cũng là một trong những nguyên nhân thúc đẩy tiến trình “xanh hóa” các sản phẩm phân bón và hóa chất. Các nguy cơ như mực nước biển dâng, xâm nhập mặn hay việc tiêu thoát nước khó khăn, các cơn bão lốc xảy ra ngày càng nhiều và phát sinh trên diện rộng, nhiệt độ thay đổi,... đã làm thay đổi tính chất mùa vụ và làm suy giảm năng suất canh tác, gia tăng tỷ lệ đất bị thoái hóa cũng như khả năng gây ô nhiễm môi trường nước biển, hệ thống nước ngầm khi phân bón chưa được cây trồng hấp thụ bị rửa trôi.

Thực trạng nêu trên kéo theo nhu cầu sử dụng các loại phân bón chuyên dụng phát triển nhanh chóng và đòi hỏi các doanh nghiệp sản xuất phân bón cần tích cực nghiên cứu đổi mới sản phẩm và công nghệ. Việc sử dụng phân bón thiếu kiểm soát (cao hơn liều lượng yêu cầu) còn làm gia tăng phát thải N₂O (một loại khí nhà kính có chỉ số tác động lớn gấp 298 lần CO₂) và suy giảm độ phì nhiêu của đất, gây ảnh hưởng đến mạch nước ngầm đòi hỏi các doanh nghiệp sản xuất phân bón phải tăng cường triển khai các chương trình truyền thông, hướng dẫn người nông dân tiêu dùng đúng cách trong phạm vi thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất theo luật định và các thông lệ quốc tế.



BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PVFCCO

Trong bối cảnh toàn cầu và quốc gia ngày càng đề cao yêu cầu phát triển bền vững, PVFCCo thể hiện rõ mức độ quan tâm và chủ động của mình đối với các vấn đề liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp, tương xứng với vai trò là doanh nghiệp trụ cột trong lĩnh vực sản xuất phân bón - ngành có liên quan mật thiết tới an ninh lương thực và đời sống của hàng triệu người dân Việt Nam. Để đạt được mục tiêu duy trì vị thế dẫn đầu trong nước và vươn tầm ra thị trường khu vực, các hành động cụ thể đã được thực thi có thể kể đến bao gồm:



Kiến toàn định hướng chiến lược phát triển tổng thể: xác định tầm nhìn dài hạn của PVFCCo là doanh nghiệp kinh doanh đa ngành với hai lĩnh vực trọng tâm là phân bón và hóa chất, vươn tầm hoạt động ra thị trường quốc tế, đặt mục tiêu phát triển bền vững là nguyên tắc hoạt động cốt lõi nhằm đảm bảo cân bằng và tối ưu hóa giá trị của các bên liên quan.

Củng cố và phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi: nghiên cứu ứng dụng mô hình kinh doanh mới nhằm giữ vững thị phần phân bón urea đồng thời gian tăng thị phần NPK và các sản phẩm phân bón khác, nâng cao uy tín và hình ảnh thương hiệu Phú Mỹ, đẩy mạnh nghiên cứu và triển khai sản xuất kinh doanh các sản phẩm phân bón - hóa chất xanh và/hoặc thân thiện với môi trường để góp phần thực hiện mục tiêu Net Zero vào năm 2050 theo chiến lược và kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính, tăng năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

Chuyển đổi và tái cấu trúc doanh nghiệp: ứng dụng mô hình hoạt động toàn diện dựa trên ba lĩnh vực trọng tâm là khoa học công nghệ, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường với cơ cấu tổ chức bộ máy được tái cấu trúc theo hướng hiện đại, phù hợp các tiêu chuẩn quản trị quốc tế.



Đảm bảo an toàn lao động và phát triển nguồn nhân lực: giám sát chặt chẽ các vấn đề liên quan đến an toàn và hiệu quả vận hành của Nhà máy Đạm Phú Mỹ, đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và năng suất lao động cạnh tranh trên thị trường làm tiền đề thúc đẩy tiến trình nâng cao chất lượng sản phẩm đạt chuẩn mực quốc tế.

Cam kết tuân thủ trách nhiệm đối với nền kinh tế, môi trường và xã hội: tích cực theo dõi các xu hướng trên thế giới, cập nhật chính sách toàn cầu và chủ động nghiên cứu triển khai các sáng kiến công nghệ liên quan đến ESG, cam kết đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường, xã hội, đồng thời duy trì tính minh bạch và trách nhiệm giải trình về công tác quản trị trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chủ động mở rộng kết nối với bên ngoài: tham gia các hiệp hội quốc tế và trong nước để học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi mô hình sản xuất phát thải thấp, gia tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, tìm kiếm các nguồn nguyên liệu có khả năng thay thế các nguồn hóa thạch hữu hạn,...

BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2024 (tiếp theo)

Ban Lãnh đạo PVFCCo cũng luôn hiểu rõ rằng, định hướng phát triển bền vững không còn chỉ là sự lựa chọn, mà đã trở thành chiến lược sống còn trong một thế giới đầy biến động. PVFCCo luôn kiên định đồng hành với các bên liên quan để cùng nhau đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững chung.

Là một **thành viên của PVN**, PVFCCo luôn nỗ lực đồng hành cùng Tập đoàn mẹ trong suốt tiến trình thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh quốc gia.

Là một trong các doanh nghiệp sở hữu cơ sở sản xuất có lượng phát thải khí nhà kính ở mức tương đối cao, PVFCCo luôn tuân thủ các quy định về kiểm toán năng lượng, kiểm kê khí nhà kính, xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính đến năm 2030 và hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050 theo cam kết của **Chính phủ Việt Nam** tại COP26.

Là người đồng hành đáng tin cậy của **người nông dân**, PVFCCo luôn đề cao trách nhiệm trong sản xuất và tiêu dùng, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng sản phẩm đồng thời tổ chức các hoạt động tư vấn, tập huấn kỹ thuật canh tác, đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển nền nông nghiệp bền vững theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Do bản chất của quá trình vận hành nhà máy sản xuất phân bón và hóa chất tiềm ẩn nhiều nguy cơ cũng như rủi ro lao động, PVFCCo luôn duy trì môi trường làm việc an toàn, công bằng và hướng đến phát triển toàn diện cho các **cán bộ công nhân viên**.

Với khẩu hiệu “Sẻ chia thịnh vượng” gắn liền với thương hiệu Phú Mỹ, PVFCCo luôn chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu vùng xa, thực thi các chương trình **phát triển cộng đồng** có trọng tâm phù hợp để góp phần cùng Tập đoàn mẹ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững quốc gia.

Là một trong các doanh nghiệp niêm yết hoạt động hiệu quả nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam, PVFCCo luôn tuân thủ các quy định hiện hành của Việt Nam về quản trị công ty cũng như định hướng sẽ tích hợp các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế phổ biến hiện nay nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của **các nhà đầu tư** nước ngoài đồng thời gia tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín thương hiệu, đảm bảo sự ổn định của giá cổ phiếu trong dài hạn.

Trước những yếu tố tác động nêu trên, PVFCCo đã và đang đối mặt với nhiều thách thức nhưng cũng không ít các cơ hội để từng bước tăng trưởng mạnh mẽ và đóng góp đáng kể vào các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam.



Thách thức đạt được trạng thái trung hòa phát thải khí nhà kính là rất lớn, nhưng PVFCCo có nền tảng vững chắc về đội ngũ chuyên môn cao và tiềm lực tài chính tốt để triển khai các dự án đầu tư “xanh”.



Một số giải pháp đã và đang triển khai mang lại hiệu quả có thể mở ra cơ hội cho PVFCCo nắm bắt cơ hội tích cực tham gia **thị trường giao dịch tín chỉ carbon** trong nước và quốc tế.



Trước bối cảnh nền kinh tế và tình hình chính trị xã hội cũng như tác động của biến đổi khí hậu biến động khôn lường, PVFCCo nhận thức rõ cần quan tâm thúc đẩy năng lực **dự báo và quản trị rủi ro ESG** để hình thành nền tảng vững chắc cho việc triển khai các chiến lược kinh doanh mở rộng danh mục sản phẩm trong tương lai.

Để quản lý tốt các thách thức cũng như nhiều cơ hội mới nổi này, PVFCCo đã xác định rõ các định hướng chiến lược phát triển bền vững để làm kim chỉ nam soi đường dẫn lối cho các hoạt động kinh doanh tích hợp các tiêu chuẩn ESG.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PVFCCO



Phát triển bền vững được xác định sẽ đóng vai trò cốt lõi trong chiến lược tăng trưởng dài hạn của PVFCCo trong bối cảnh biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên và áp lực từ các quy định môi trường đang ngày càng gia tăng ở cả cấp quốc gia lẫn toàn cầu. Với vai trò là một trong những doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực sản xuất phân bón và hóa chất tại Việt Nam, PVFCCo nhận thức rõ trách nhiệm trong việc cân bằng giữa mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh và mục tiêu giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực tới môi trường, xã hội, qua đó góp phần hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia và ngành phân bón - hóa chất.

Điều này được thể hiện rõ qua các chủ trương điều hành hoạt động kinh doanh mà Ban Lãnh đạo PVFCCo thường xuyên phổ biến tới tất cả các bộ phận, phòng ban chức năng được tích hợp nhiều khía cạnh liên quan đến ESG:



Sản xuất kinh doanh có hiệu quả về kinh tế nhưng phải đảm bảo thân thiện với môi trường, chủ động chia sẻ thành quả thu được từ hoạt động kinh doanh tới các bên liên quan nhằm đảm bảo tính hài hòa về mặt xã hội.



Tiên phong nghiên cứu và phát triển các sản phẩm phân bón, hóa chất thân thiện với môi trường để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường trong nước và quốc tế.



Chủ động đánh giá và ứng dụng các sáng kiến, công nghệ mới cũng như đầu tư các giải pháp sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thúc đẩy tiến trình đạt mục tiêu Net Zero vào năm 2050 của Việt Nam và mở rộng cơ hội tham gia vào thị trường tín chỉ carbon.



Thúc đẩy tiến trình số hóa toàn diện trên phạm vi toàn doanh nghiệp, ứng dụng các công nghệ số vào các quy trình sản xuất và hoạt động kinh doanh.



Tăng cường các chương trình tuyên truyền, phổ biến về việc thay đổi thói quen sử dụng phân bón trong canh tác nông nghiệp đúng cách - đúng lượng - đúng thời điểm tới người tiêu dùng cuối (nhà nông) trên khắp mọi miền đất nước nhằm góp phần bảo vệ chất đất và phòng tránh ô nhiễm nguồn nước mà vẫn đảm bảo năng suất cây trồng.



Đẩy mạnh các chương trình đào tạo và truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên về tác động môi trường và xã hội, tạo thói quen với các “lối sống xanh” để cải thiện môi trường sống, đảm bảo phát triển vững chắc cho các thế hệ tương lai.



Củng cố và phát triển văn hóa doanh nghiệp dựa trên trách nhiệm, minh bạch và đổi mới, gìn giữ giá trị cốt lõi đã được đúc kết qua nhiều thế hệ “người Phú Mỹ”.

Phát triển bền vững trong dài hạn là một hành trình không dễ dàng đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng nghỉ và trải dài trên mọi hoạt động không chỉ trong phạm vi doanh nghiệp mà còn xuyên suốt toàn bộ chuỗi giá trị của ngành. Đổi lại, doanh nghiệp sẽ sở hữu năng lực cạnh tranh vững mạnh và thương hiệu uy tín, có được niềm tin kiên định của các bên liên quan. Hiểu rõ điều đó, PVFCCo đã xây dựng định hướng chiến lược phát triển bền vững xoay quanh ba trụ cột chính là Môi trường, Xã hội và Quản trị - Kinh tế.

Các cam kết đóng góp cho từng trụ cột cũng như các mục tiêu cụ thể được đề ra sẽ giúp PVFCCo định hình rõ hơn những giải pháp, sáng kiến, chương trình hành động cần thực thi hôm nay để kiến tạo tương lai bền vững, đóng góp vào sự nghiệp tăng trưởng bền vững chung của nền kinh tế nước nhà.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PVFCCO (tiếp theo)

Trụ cột	Cam kết
Môi trường	- Tích cực triển khai các chương trình, sáng kiến bảo vệ môi trường và giảm phát thải khí nhà kính để gia tăng năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu. - Chủ động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại, các giải pháp tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường nhằm tối ưu hiệu quả vận hành và giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. - Đẩy mạnh quản lý tác động môi trường một cách toàn diện, không chỉ trong các hoạt động trực tiếp tại nhà máy mà còn trong toàn bộ chuỗi vận hành, cung ứng và phân phối.
Xã hội	- Không ngừng nỗ lực tạo dựng giá trị chung và lan tỏa lợi ích một cách hài hòa, sẻ chia thịnh vượng đến các bên liên quan. - Lấy con người làm trung tâm trong mọi quyết sách phát triển. - Duy trì các kênh đối thoại cởi mở và chủ động triển khai các hoạt động gắn kết với mọi bên liên quan. - Góp phần nâng cao chất lượng sống cho các đối tượng yếu thế trong cộng đồng và “không để ai bị bỏ lại phía sau”.
Kinh tế - Quản trị	- Kiên định với mục tiêu phát triển minh bạch, liêm chính và có trách nhiệm. - Xây dựng một doanh nghiệp vững mạnh, hiện đại và bền vững. - Không chấp nhận bất kỳ hình thức tham nhũng, hối lộ, lợi ích nhóm hay thao túng thông tin. - Đặt trọng tâm vào việc nâng cao chuẩn mực đạo đức và tính liêm chính trong mọi quyết định kinh doanh. - Vận hành hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp và phù hợp với thông lệ quốc tế. - Thiết lập một môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch và tuân thủ, góp phần thúc đẩy một nền kinh tế lành mạnh, ổn định và phát triển vì lợi ích chung của đất nước và cộng đồng.

Mục tiêu
- Giảm 3% lượng phát thải khí nhà kính của Nhà máy Đạm Phú Mỹ vào năm 2030 (so với năm 2022). - Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo. - Nghiên cứu các khả năng chuyển đổi nguyên liệu sản xuất để triển khai trong thực tiễn. - Gia tăng hiệu quả sử dụng năng lượng, cải tiến kỹ thuật sản xuất nhằm tiết kiệm năng lượng và nguyên vật liệu sử dụng. - Phát triển bền vững hoạt động sản xuất kinh doanh. - Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển các sáng kiến tái chế tuần hoàn, các dự án xanh. - Tập trung bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu vực hoạt động, giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực tới hệ sinh thái.
- Đảm bảo việc làm ổn định, thu nhập cạnh tranh và môi trường làm việc an toàn, nhân văn cho người lao động. - Tăng cường hoạt động đào tạo, phát triển năng lực và lộ trình nghề nghiệp minh bạch cho toàn thể cán bộ công nhân viên. - Duy trì sự đa dạng, bình đẳng và hòa nhập trong văn hóa doanh nghiệp. - Đồng hành chặt chẽ cùng người nông dân thông qua đảm bảo cung ứng đủ lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế và sẵn sàng hỗ trợ kỹ thuật canh tác nông nghiệp khi được yêu cầu. - Tích cực triển khai các chương trình an sinh xã hội, giáo dục, y tế hướng đến cộng đồng địa phương. - Đóng góp tích cực vào nâng cao chất lượng sống và giảm bất bình đẳng tại khu vực nông thôn. - Gia tăng tần suất đối thoại, hợp tác và chia sẻ giá trị với tất cả các bên liên quan.
- Tăng trưởng kinh tế bền vững, kinh doanh hiệu quả và ổn định theo thời gian. - Bảo đảm sự công bằng và minh bạch trong phân phối lợi ích giữa tất cả các cổ đông, bao gồm cả cổ đông thiểu số. - Tuân thủ tất cả các quy định pháp luật có hiệu lực hiện hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVFCCo. - Không phát sinh các sự vụ liên quan đến tham nhũng, hối lộ. - Chuyển đổi số và hiện đại hóa hệ thống quản trị nội bộ một cách toàn diện. - Không phát sinh hậu quả nghiêm trọng từ các sự kiện rủi ro liên quan đến ESG.

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN

Để xác định các chủ đề phát triển bền vững trọng yếu cũng như triển khai các giải pháp, sáng kiến, chương trình ESG trong từng thời kỳ phù hợp xu hướng thị trường và nhu cầu thực tiễn của các bên liên quan, PVFCCo luôn quan tâm thực hiện các hoạt động gắn kết với các bên liên quan (stakeholders)

Bước 1

Nhận diện các bên liên quan chính

Các bên liên quan là những cá nhân, tổ chức có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc chịu tác động từ các quyết định và kết quả vận hành của PVFCCo. Tùy thuộc mức độ tương tác và mối quan hệ với PVFCCo, mỗi nhóm đối tượng hay từng bên liên quan sẽ đóng vai trò quan trọng khác nhau trong hành trình phát triển bền vững và do vậy, được phân loại theo các mức độ tác động khác nhau. Đây là cơ sở để PVFCCo xây dựng các chương trình đối thoại, hợp tác và đồng hành phù hợp, hiệu quả với từng nhóm đối tượng mục tiêu cụ thể.

Bước 2

Triển khai các hoạt động gắn kết để tìm hiểu những mối quan tâm chính của từng bên liên quan

PVFCCo thiết lập nhiều kênh tương tác đa dạng để kết nối với các bên liên quan, bao gồm khảo sát chủ động, phỏng vấn chuyên sâu, đối thoại định kỳ, hội thảo chuyên đề hay các cuộc họp thường niên. Các bên liên quan cũng có thể chủ động đóng góp ý kiến phản hồi hoặc liên hệ trực tiếp với PVFCCo thông qua nền tảng trực tuyến tại trang thông tin điện tử (website) chính thức của Tổng Công ty, số điện thoại đường dây nóng hoặc các kênh giao tiếp số khác để được giải đáp thắc mắc và xử lý vấn đề một cách nhanh chóng. Bên cạnh đó, là một phần trong phạm vi công việc được phân công cho từng vị trí lao động, các cán bộ thị trường của PVFCCo tại các vùng miền chịu trách nhiệm hỗ trợ khách hàng trong việc tra cứu thông tin sản phẩm, đóng góp ý kiến và phản ánh trải nghiệm thực tế về sản phẩm phân bón và hóa chất mà Tổng Công ty đang kinh doanh. Các thông tin, dữ liệu và phản hồi thu thập từ quá trình tương tác này sẽ được tổng hợp và phân tích bởi các đầu mối chuyên trách cho từng lĩnh vực ESG cụ thể ở các bước tiếp theo.

Bước 3

Xếp hạng ưu tiên các mối quan tâm của các bên liên quan

Dựa trên các thông tin được tổng hợp từ giai đoạn tham vấn, PVFCCo tiến hành phân tích để nhận diện các chủ đề trọng yếu phản ánh mối quan tâm chung của các bên liên quan cũng như các xu hướng có khả năng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, tình hình tài chính và định hướng phát triển bền vững của Tổng Công ty. Quá trình đánh giá này được thực hiện trên cơ sở xem xét nhiều yếu tố, bao gồm mức độ ảnh hưởng của từng chủ đề đến PVFCCo và các bên liên quan, mức độ quan trọng ở cấp chiến lược của chủ đề, tính cấp thiết cần giải quyết các vấn đề phát sinh có liên quan, cũng như năng lực phản hồi của doanh nghiệp. Mỗi chủ đề trọng yếu được xếp hạng về mức độ ưu tiên sẽ là cơ sở vững chắc giúp các bộ phận chuyên trách của PVFCCo xây dựng các kế hoạch hành động với lộ trình phù hợp, hướng đến cân bằng giữa mục tiêu phát triển và kỳ vọng từ các bên liên quan.

Bước 4

Xây dựng kế hoạch hành động

Các kế hoạch hành động cụ thể liên quan đến từng chủ đề trọng yếu được xây dựng phù hợp với mức độ ưu tiên tương ứng và có mục tiêu rõ ràng kèm theo mốc thời gian, lộ trình triển khai có tính khả thi. Các đơn vị, phòng ban được phân công nhiệm vụ thực thi kế hoạch hành động cần phối hợp đóng góp ý kiến về việc bố trí nguồn lực (nhân lực, tài chính, kỹ thuật,...) nhằm đảm bảo hiệu quả ở mức tối ưu và kế hoạch được triển khai một cách đồng bộ. Trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch, các đơn vị và phòng ban chuyên trách cũng chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, báo cáo kết quả thường xuyên và đề xuất điều chỉnh kế hoạch, cải tiến các chương trình hành động, bổ sung tài liệu hoạch định chiến lược một cách kịp thời với giải trình hợp lý.

Bước 5

Tương tác và truyền đạt về hành động

PVFCCo rất chú trọng công tác truyền thông về những chương trình hành động đã triển khai. Theo đó, các bộ phận chuyên trách luôn chủ động công bố kịp thời và rõ ràng các kết quả đạt được từ quá trình nhận diện vấn đề trọng yếu cũng như việc triển khai các kế hoạch hành động đã được phê duyệt đến các bên liên quan. Mục tiêu của hoạt động này là duy trì sự minh bạch, nhất quán và tạo sự đồng thuận trong việc gắn kết giữa các mối quan tâm chính định hướng phát triển bền vững mà PVFCCo đang theo đuổi.

Bước 6

Giám sát và đánh giá

PVFCCo duy trì cơ chế thường xuyên theo dõi và đánh giá hiệu quả triển khai các chương trình hành động, đồng thời giám sát tiến độ giải quyết các vấn đề trọng yếu thông qua quản lý hệ thống chỉ tiêu hiệu suất ESG được đo lường định kỳ. Các ý kiến phản hồi nhận được ở Bước 5 luôn được tiếp thu và điều chỉnh khi cần thiết nhằm đảm bảo các hoạt động phát triển bền vững luôn đi đúng hướng và mang lại giá trị lợi ích tối đa cho các bên liên quan.

Các chương trình tương tác đa dạng và linh hoạt, hoạt động đối thoại cởi mở được tổ chức thường xuyên nhằm nắm bắt kịp thời các ý kiến phản hồi và hiểu rõ mối quan tâm của các nhóm khách hàng, đối tác, người lao động hay cộng đồng địa phương đã giúp PVFCCo nâng cao giá trị thương hiệu, giữ vững niềm tin của các bên liên quan và kiện toàn định hướng chiến lược phát triển bền vững của Tổng Công ty.

PVFCCo hiểu rõ rằng các hoạt động nêu trên có được thực thi một cách hiệu quả và tạo ra giá trị hay không phụ thuộc vào việc quy trình nhận diện và đánh giá các bên liên quan có được xây dựng, triển khai đảm bảo tính đồng bộ. Do vậy, trong năm 2024, PVFCCo đã áp dụng quy trình các bước hoạt động như sau để duy trì sự đồng hành của các bên liên quan:

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN

(tiếp theo)

PVFCCo đã ghi nhận nhiều kết quả đáng ghi nhận trong năm 2024 đối với hoạt động gắn kết, tham vấn từ các bên liên quan như bảng dưới đây:

Bên liên quan	Cam kết của PVFCCo	Phương thức gắn kết	Tần suất tương tác	Nội dung tương tác	Kết quả đạt được trong năm 2024	Hành động của PVFCCo
 Người lao động	- Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, minh bạch và công bằng - nơi các CBCNV được tự do phát huy năng lực cá nhân và luôn được lắng nghe, thấu hiểu. - Đảm bảo các đóng góp của mỗi CBCNV được ghi nhận đầy đủ và trao tặng phần thưởng tương xứng. - Xây dựng chế độ chính sách tuân thủ quy định pháp luật về lao động và gia tăng tối đa lợi ích dành cho CBCNV.	Đối thoại định kỳ trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản tại Hội nghị người lao động, Đại hội công đoàn. Khảo sát mức độ hài lòng và thu thập ý kiến từ CBCNV. Các cuộc gặp gỡ không chính thức để khuyến khích trao đổi ý tưởng cải tiến, sáng kiến.	Ít nhất 2 lần mỗi năm Hàng năm Khi phát sinh	- Thông tin về nội quy lao động, các chính sách và quy trình mới liên quan đến quyền lao động, chế độ phúc lợi và an toàn - sức khỏe. - Đánh giá môi trường làm việc và mức độ hài lòng của người lao động đối với các chính sách, chế độ hiện hành. - Cơ hội phát triển nghề nghiệp và đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn. - Phản hồi về hiệu quả thực thi các chương trình, sáng kiến và đề xuất cải tiến.	02 cuộc họp/hội thảo nội bộ 80% CBCNV hài lòng với môi trường làm việc và chính sách đãi ngộ. 33 sáng kiến và 106 hợp lý hóa sản xuất được công nhận và triển khai trong thực tiễn. 291 ý tưởng được công nhận nghiên cứu triển khai áp dụng.	- Kiện toàn chính sách nhân sự phù hợp với xu hướng thị trường và mong muốn của CBCNV. - Tổ chức các khóa đào tạo và phát triển chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho người lao động phù hợp nhu cầu và mong muốn thăng tiến dài hạn. - Thực hiện các chương trình nhằm nâng cao sự hài lòng và mức độ gắn kết của CBCNV.
 Khách hàng (nhà phân phối, người dùng cuối,...)	- Đồng hành cùng người nông dân trên hành trình phát triển nền nông nghiệp bền vững thông qua các hoạt động hỗ trợ thiết thực về kỹ thuật canh tác, đóng góp an sinh xã hội và phát triển cộng đồng. - Cung ứng sản phẩm chất lượng cao đạt tiêu chuẩn quốc tế. - Tuân thủ các quy định pháp luật về bao bì nhãn mác, kinh doanh thương mại, cạnh tranh lành mạnh, bảo mật thông tin,...	Tương tác qua đường dây nóng, mạng xã hội để tư vấn và tiếp nhận thắc mắc, khiếu nại. Hội thảo, hội nghị khách hàng, khảo sát và phỏng vấn khách hàng chủ động. Các sự kiện tiếp thị, ra mắt sản phẩm mới, chương trình khuyến mãi, hướng dẫn kỹ thuật,...	Hàng ngày / Thường xuyên Khảo sát khi có phát sinh nhu cầu Khi phát sinh	- Đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng về chất lượng sản phẩm, hiệu quả sử dụng, tính tiện lợi, chính sách bán hàng / khuyến mại. - Phản hồi về trải nghiệm khách hàng, dịch vụ chăm sóc khách hàng và đề xuất cải tiến. - Các nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật cụ thể và cách thức PVFCCo có thể hỗ trợ. - Thông tin về các sản phẩm mới và các thay đổi chính sách (của Nhà nước và của PVFCCo).	- Khảo sát hơn 100 khách hàng về mức độ hài lòng. 90% khách hàng bày tỏ hài lòng với sản phẩm của PVFCCo. 100% cuộc gọi của khách hàng được tiếp nhận và giải đáp. - Hơn 1.000 sự kiện / hội nghị / hội thảo về sản phẩm của PVFCCo và các chuyến tham quan nhà máy, trình diễn mô hình,...	- Điều chỉnh chính sách tiếp thị, truyền thông và quy trình bán hàng, chăm sóc khách hàng dựa trên phản hồi về nhu cầu và mong đợi của khách hàng. - Thực hiện các sáng kiến nhằm cải tiến chất lượng sản phẩm, nâng cao trải nghiệm khách hàng và củng cố mối quan hệ hợp tác / đồng hành lâu dài. - Triển khai các chương trình hỗ trợ kỹ thuật đồng hành cùng nhà nông chuyển dịch sang thói quen canh tác nông nghiệp bền vững.

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN

(tiếp theo)

Bên liên quan	Cam kết của PVFCCo	Phương thức gắn kết	Tần suất tương tác	Nội dung tương tác	Kết quả đạt được trong năm 2024	Hành động của PVFCCo
 Cổ đông / Nhà đầu tư	Đảm bảo quyền lợi hợp pháp và bền vững cho cổ đông, duy trì tốc độ gia tăng giá trị doanh nghiệp và tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm, ổn định thị giá cổ phiếu.	Đại hội cổ đông định kỳ.	Hàng năm	Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính, các biến động bất thường của các chỉ tiêu quan trọng.	53 cổ đông dự họp trực tiếp và theo ủy quyền sở hữu gần 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào tháng 03/2024.	Đảm bảo tính minh bạch trong báo cáo tài chính và thông tin công bố.
	Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, hướng tới áp dụng các nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tiên tiến và chuẩn mực quốc tế.	Báo cáo tài chính định kỳ.	Hàng quý	Chiến lược kinh doanh và định hướng phát triển bền vững.	100% báo cáo tài chính được công bố đúng thời hạn với đầy đủ thông tin theo yêu cầu và được soát xét / kiểm toán theo quy định bởi đơn vị kiểm toán độc lập uy tín toàn cầu.	Thực hiện các biện pháp cần thiết để tăng cường hiệu quả công tác quản trị công ty.
	Đảm bảo minh bạch tài chính, kiểm soát rủi ro hiệu quả và công bố thông tin đầy đủ, kịp thời.	Thông cáo báo chí và bản tin trên trang thông tin điện tử (website) chính thức và các kênh truyền thông xã hội.	Thường xuyên	- Các vấn đề về quản lý doanh nghiệp, quản trị công ty và các rủi ro trọng yếu. - Phản hồi và các ý kiến khác của cổ đông / nhà đầu tư.	100% tin tức cần công bố được cập nhật trên website trong vòng 24 giờ kể từ khi phát sinh. 30 sự kiện gặp mặt tiếp xúc 400 lượt nhà đầu tư.	- Cải tiến quy trình tương tác dựa trên ý kiến phản hồi của cổ đông và nhà đầu tư. - Đưa ra các quyết định kinh doanh dựa trên lợi ích của doanh nghiệp và cổ đông. - Xác định các vấn đề, rủi ro tiềm ẩn và điều chỉnh kịp thời.
 Đối tác kinh doanh	Hợp tác với các đối tác kinh doanh trên tinh thần minh bạch, công bằng, tối ưu hóa lợi ích cho cả hai bên và tuân thủ pháp luật.	Hợp thương thảo về các điều khoản trong hợp đồng cung cấp sản phẩm / dịch vụ, khảo sát đánh giá chất lượng dịch vụ / năng lực cung ứng.	Khi phát sinh	Thảo luận / cập nhật về các điều khoản trong hợp đồng và mức độ phối hợp, tiến độ triển khai.	20 cuộc hội nghị nhà cung cấp được tổ chức.	Điều chỉnh quy trình mua sắm và tiêu chuẩn đánh giá dựa trên phản hồi từ nhà cung cấp.
	- Luôn tôn trọng các thỏa thuận đã ký kết, đồng hành cùng đối tác trong định hướng phát triển bền vững và lâu dài. - Không chấp nhận các hành vi liên quan đến tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức.	Các cuộc họp định kỳ để thảo luận về tiến độ và vấn đề hợp tác.	Theo thỏa thuận trong hợp đồng	- Đánh giá hiệu suất và chất lượng dịch vụ, hàng hóa của nhà cung cấp. - Các cơ hội hợp tác và phát triển sản phẩm mới phù hợp xu hướng toàn cầu. - Thông tin về nhu cầu và kỳ vọng của PVFCCo đối với nhà cung cấp. - Thông tin về thị trường. - Nhận phản hồi từ đối tác về quy trình giao dịch kinh doanh và các vấn đề phát sinh.	Tiếp nhận và triển khai các sáng kiến mới dựa trên phản hồi và ý kiến từ đối tác kinh doanh.	- Yêu cầu đối tác thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao hiệu suất cung ứng và chất lượng dịch vụ / sản phẩm. - Khuyến khích các đối tác đóng góp ý tưởng sáng tạo và đổi mới kinh doanh. - Nhận diện và giải quyết kịp thời các vấn đề trong chuỗi cung ứng.

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH

LIÊN QUAN (tiếp theo)

Bên liên quan	Cam kết của PVFCCo	Phương thức gắn kết	Tần suất tương tác	Nội dung tương tác	Kết quả đạt được trong năm 2024	Hành động của PVFCCo
 Các cơ quan quản lý Nhà nước	- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, minh bạch trong công bố thông tin và báo cáo định kỳ theo yêu cầu luật định. - Luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát. - Tích cực đóng góp ý kiến xây dựng chính sách nhằm hoàn thiện khung pháp lý và định hướng phát triển bền vững cho lĩnh vực công nghiệp hóa chất.	Các cuộc họp định kỳ và hội thảo liên quan đến chính sách và quy định mới. Nộp báo cáo cần thiết theo yêu cầu. Đóng góp ý kiến về dự thảo chính sách, tham vấn bằng công văn về chính sách mới. Tham gia các diễn đàn, sự kiện liên quan đến ngành phân bón, hóa chất.	Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền Theo yêu cầu luật định Khi phát sinh Khi phát sinh	- Thông tin về hoạt động kinh doanh và các dữ liệu quản lý tuân thủ quy định. - Các thay đổi trong chính sách và tác động đến hoạt động của PVFCCo. - Vướng mắc trong thực thi chính sách / quy định pháp luật. - Đề xuất ý kiến và khuyến nghị về dự thảo quy định, chính sách. - Nhận phản hồi từ cơ quan quản lý về các vấn đề liên quan đến hoạt động của PVFCCo.	- Không phát sinh sự vụ vi phạm pháp luật nào. 100% tờ khai thuế được nộp đúng thời hạn. - Tham gia 100% các cuộc làm việc với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu. - Thúc đẩy các sáng kiến chính sách phát triển ngành hóa chất và cộng đồng địa phương.	- Cải tiến quy trình nội bộ để đảm bảo tuân thủ các quy định mới. - Thực hiện các biện pháp cần thiết để nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. - Tích cực tham gia vào các hoạt động xây dựng chính sách và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. - Định kỳ rà soát và cập nhật các chính sách nội bộ theo quy định của cơ quan quản lý. - Duy trì kết nối thường xuyên với các cơ quan chức năng.
 Cộng đồng địa phương	- Ưu tiên sử dụng lao động và dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương (nơi Tổng Công ty có các trụ sở, địa điểm kinh doanh, nhà máy sản xuất). - Tích cực đồng hành cùng Tập đoàn mẹ triển khai các chương trình an sinh xã hội, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn và đối tượng yếu thế trong xã hội, góp phần lan tỏa sự thịnh vượng cho xã hội.	Triển khai các chương trình hỗ trợ an sinh và phát triển cộng đồng. Tham gia vào các sự kiện cộng đồng. Tổ chức các buổi tham vấn, lắng nghe ý kiến từ cộng đồng. Các kênh truyền thông xã hội cung cấp thông tin cập nhật một cách nhanh chóng.	Thường xuyên Khi phát sinh Tùy thuộc nhu cầu theo từng thời kỳ Thường xuyên	- Thông tin về các hoạt động và chương trình phát triển cộng đồng. - Các nhu cầu và vấn đề của cộng đồng (cả môi trường và xã hội). - Nhận ý kiến và phản hồi từ cộng đồng về các chương trình an sinh xã hội. - Đề xuất các giải pháp để giải quyết các vấn đề phát sinh trong cộng đồng (bao gồm cả ứng phó với thiên tai, sự kiện thời tiết cực đoan).	- Triển khai hơn 387 chương trình/hoạt động hướng tới cộng đồng. - Tổng chi cho các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng đạt 70 tỷ đồng. - Đưa vào sử dụng 570 căn nhà đại đoàn kết.	- Chủ động triển khai và tham gia vào các chương trình hỗ trợ cộng đồng và an sinh xã hội. - Thực thi các sáng kiến có tác động tích cực đến cộng đồng và/hoặc giải quyết các vấn đề xã hội cụ thể. - Cung cấp báo cáo minh bạch về các hoạt động và tác động của PVFCCo đối với cộng đồng.

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN (tiếp theo)



Thông qua các hoạt động gắn kết các bên liên quan được triển khai trong năm 2024 nêu trên, PVFCCo cũng đã nhận diện được danh sách các chủ đề ESG mà từng bên liên quan quan tâm chi tiết như sau:

Bên liên quan	Các chủ đề ESG chính được quan tâm
 Người lao động	- An toàn lao động và bệnh nghề nghiệp - Chính sách lương thưởng và chế độ phúc lợi - Chính sách thu hút và giữ chân nhân tài - Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực - Đánh giá hiệu quả làm việc công bằng, minh bạch - Cơ hội thăng tiến trong dài hạn - Đa dạng, hòa nhập và bình đẳng
 Khách hàng (nhà phân phối, người dùng cuối,...)	- Hiệu quả sử dụng phân bón và năng suất cây trồng - Chất lượng, độ an toàn và nguồn gốc sản phẩm - Giá bán hợp lý và ổn định, chính sách chiết khấu tốt - Cạnh tranh lành mạnh - Bảo mật thông tin cá nhân - Dịch vụ chăm sóc khách hàng và hỗ trợ kỹ thuật canh tác bền vững
 Cổ đông / Nhà đầu tư	- Tăng trưởng giá trị bền vững và chi trả cổ tức ổn định - Tối ưu hóa cơ cấu tài chính và sử dụng nguồn lực hiệu quả - Quản trị rủi ro toàn diện (bao gồm cả QTRR ESG) - Quản trị công ty minh bạch và chống xung đột lợi ích - Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và hướng tới áp dụng các thông lệ quốc tế về quản trị công ty - Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn - Phát triển cân bằng giữa lợi ích kinh tế và tác động môi trường, xã hội - Tham chiếu hoặc tuân thủ các tiêu chuẩn thực hành ESG phổ biến toàn cầu



Bên liên quan	Các chủ đề ESG chính được quan tâm
 Đối tác kinh doanh	- Công bằng trong giao dịch kinh doanh - Tối ưu hóa lợi ích trong quan hệ hợp tác - Công bằng, minh bạch trong đánh giá và lựa chọn nhà thầu - Quan hệ hợp tác ổn định, lâu dài - Quản lý tác động đối với môi trường và xã hội trong chuỗi cung ứng
 Các cơ quan quản lý Nhà nước	- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành - Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước - Quản lý tác động đối với môi trường và xã hội - Cạnh tranh lành mạnh - Trách nhiệm giải trình và minh bạch thông tin - Giảm phát thải và trung hòa carbon - Chống tham nhũng và hối lộ - Chuyển đổi số - Chiến lược tăng trưởng xanh và phát triển bền vững - Đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững quốc gia
 Cộng đồng địa phương	- Quản lý tác động đối với môi trường và xã hội - Tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương - Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (TNXHĐN) - Hỗ trợ phát triển cộng đồng - Biến đổi khí hậu

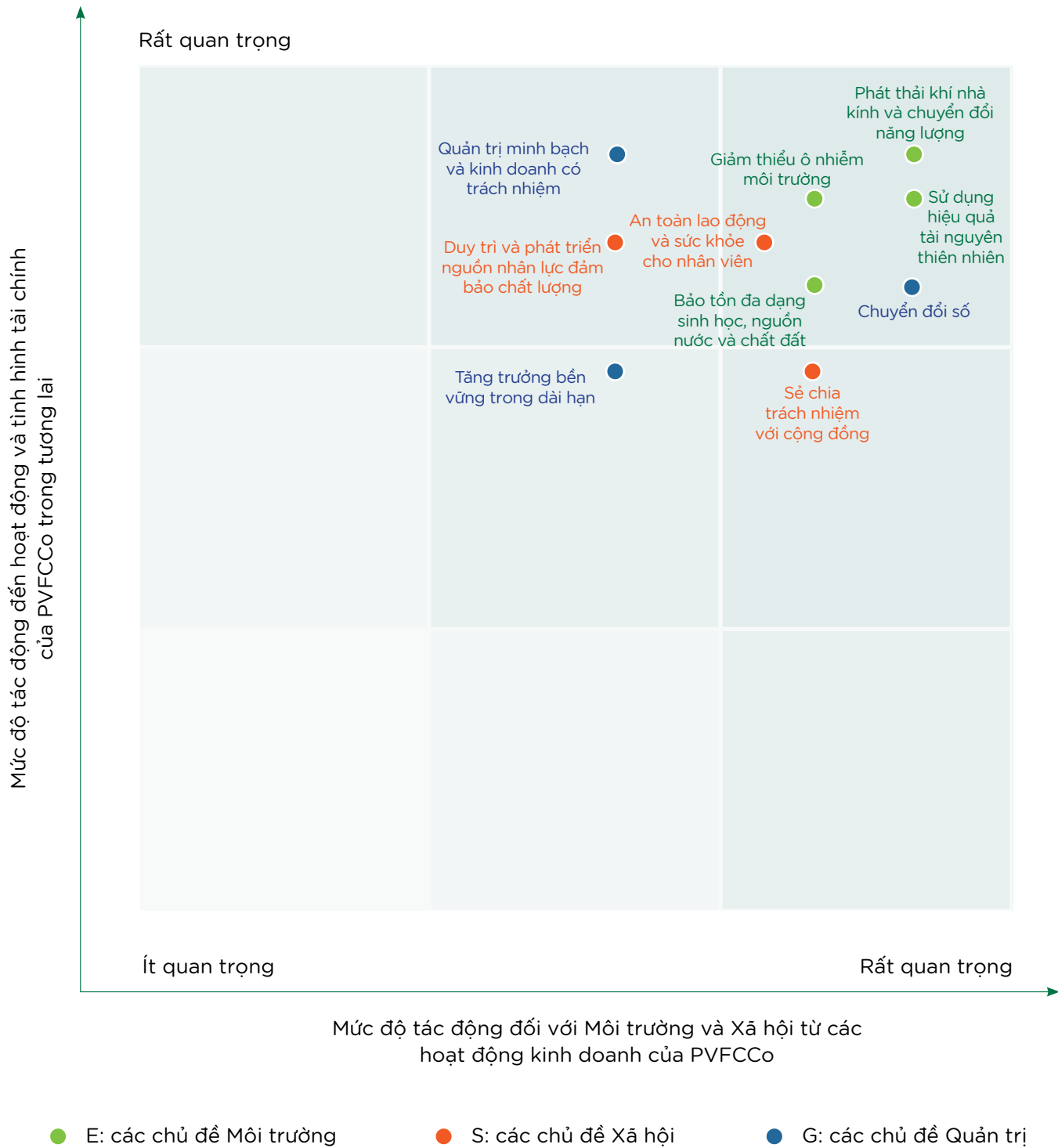
CÁC CHỦ ĐỀ PTBV TRỌNG YẾU



Theo các tiêu chuẩn và hướng dẫn báo cáo ESG phổ biến toàn cầu, các doanh nghiệp cần xác định và đánh giá các lĩnh vực phát triển bền vững trọng yếu, theo dõi và cập nhật định kỳ để phân bổ và tập trung nguồn lực cần thiết (vốn là hữu hạn) vào những hoạt động, chương trình có thể tạo ra tác động tích cực cho nền kinh tế, môi trường và xã hội. Đây cũng là cơ sở quan trọng giúp PVFCCo thuận lợi hơn trong việc thực hiện được các mục tiêu chiến lược phát triển bền vững đã đề ra đồng thời đáp ứng được các mong muốn, giải quyết các vấn đề mà các bên liên quan quan trọng quan tâm.

Hoạt động phân tích và đánh giá mức độ trọng yếu của từng chủ đề ESG đã tổng hợp từ quá trình gắn kết với các bên liên quan kết hợp phân tích nội bộ được PVFCCo thực hiện theo hướng dẫn tại tiêu chuẩn GRI 3 của bộ tiêu chuẩn GRI Universal Standards 2021. Định kỳ hàng năm, bộ phận chuyên trách tại PVFCCo sẽ xem xét lại để điều chỉnh, bổ sung theo hướng phù hợp với xu hướng phát triển bền vững chung của quốc gia và các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi cũng như kỳ vọng của các bên liên quan.

Ma trận thể hiện kết quả đánh giá và phân loại các chủ đề ESG trọng yếu năm 2024 của PVFCCo như sau:



CÁC CHỦ ĐỀ PTBV TRỌNG YẾU (tiếp theo)

Toàn bộ quy trình phân tích và đánh giá này được tóm tắt thành 4 bước chính như sau:

Bước

1

Phân tích bối cảnh bên trong và bên ngoài

Bên cạnh tổng hợp các chủ đề ESG trọng yếu được các bên liên quan quan trọng lưu tâm, PVFCCo cũng tự phân tích và nhận diện các khía cạnh Môi trường, Xã hội, Quản trị và Kinh tế phát sinh từ hoặc có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Tổng Công ty trong ngắn và dài hạn. Hoạt động phân tích được triển khai một cách hệ thống, dựa trên nhiều nguồn thông tin và cách tiếp cận khác nhau, cụ thể như sau:

- Tổng hợp và đánh giá bối cảnh phát triển bền vững nội tại, xem xét các mục tiêu chiến lược phát triển (kinh doanh và ESG) đã được Hội đồng Quản trị thông qua.
- Nghiên cứu và tổng hợp các xu hướng phát triển kinh tế, môi trường, xã hội tại Việt Nam và trên toàn cầu, các chủ đề ESG trọng yếu đối với ngành phân bón và hóa chất trong nước cũng như quốc tế.
- Rà soát các báo cáo chuyên ngành, công bố thông tin có liên quan được ban hành bởi các hiệp hội ngành, tổ chức tư vấn, viện nghiên cứu,... uy tín trong nước và trên toàn cầu.
- Thu thập thông tin về định hướng, mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia và của ngành được quy định tại các văn bản pháp lý do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, các cam kết liên chính phủ mà Việt Nam có tham gia đồng thuận.
- Tổng hợp và phân tích ý kiến phản hồi và kết quả khảo sát từ các nhóm bên liên quan như người nông dân, nhà phân phối, người lao động, đối tác kinh doanh, cổ đông, cộng đồng địa phương...
- Rà soát các vấn đề ESG (tác động, rủi ro, cơ hội) có thể ảnh hưởng đến chuỗi giá trị của ngành phân bón và hóa chất.
- Tham vấn chuyên gia nội bộ và các tổ chức tư vấn có chuyên môn về phát triển bền vững trong ngành phân bón và hóa chất.
- Nghiên cứu và tổng hợp các thông tin về thực hành ESG được công bố tại các báo cáo phát triển bền vững của các doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành phân bón và hóa chất toàn cầu.
- Nghiên cứu và tổng hợp các báo cáo đánh giá tiến độ thực hiện 17 SDGs và hướng dẫn công bố thông tin theo các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế phổ biến.

Bước

2

Đánh giá các tác động hiện hữu và tiềm ẩn

Căn cứ kết quả đầu ra ở bước 1, PVFCCo sẽ phân tích và đánh giá tổng thể các tác động (cả tích cực lẫn tiêu cực, cả hiện hữu và tiềm ẩn) đối với nền kinh tế, môi trường và xã hội phát sinh từ quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được phê duyệt trong từng thời kỳ. Tùy thuộc điều kiện cụ thể thuận lợi hay không, PVFCCo sẽ tiến hành tham vấn ý kiến của các bên liên quan, các cán bộ kỹ thuật nội bộ và chuyên gia phát triển bền vững bên ngoài về các tác động đã được nhận diện nhằm đưa ra kết luận khách quan và phù hợp nhất, phục vụ các bước tiếp theo.

Bước

3

Đánh giá và xếp hạng mức độ trọng yếu của từng chủ đề ESG

Với những tác động liên quan đến ESG đã được kết luận ở bước 2, PVFCCo tiến hành đánh giá mức độ trọng yếu của từng chủ đề thông qua việc đánh giá khả năng kiểm soát và tầm ảnh hưởng thực tế (quy mô và phạm vi) của Tổng Công ty đối với chủ đề đó trong toàn bộ chuỗi giá trị kết hợp mức độ quan trọng dưới lăng kính từ các bên liên quan. Mức độ quan trọng tổng thể của mỗi chủ đề không chỉ phụ thuộc vào tác động tài chính mà còn bị ảnh hưởng từ kết quả ước tính các tác động phi tài chính cũng như xác suất xảy ra rủi ro hay cơ hội trong các tình huống cụ thể, mối liên hệ tác động qua lại giữa các chủ đề và danh sách các chủ đề trọng yếu trong các tiêu chuẩn ESG ngành hóa chất được áp dụng phổ biến trên toàn cầu. Kết quả phân loại và xếp hạng chủ đề phát triển bền vững trọng yếu luôn phải đảm bảo tính cân bằng giữa quan điểm của PVFCCo và góc nhìn của các bên liên quan theo các mức độ khác nhau từ “Rất quan trọng” đến “Ít quan trọng”, thể hiện trực quan trên ma trận trọng yếu hai chiều. Trên cơ sở này, PVFCCo dễ dàng xác định được các mục tiêu ESG cần ưu tiên thực thi trong ngắn hạn và theo dõi, giám sát hiệu quả triển khai các chương trình hành động thông qua các KPI cụ thể hơn.

Bước

4

Sàng lọc và quyết định danh sách các chủ đề ưu tiên cao nhất cần báo cáo

Căn cứ ma trận đánh giá trọng yếu các chủ đề ESG, bộ phận chuyên trách sàng lọc và đề xuất Ban Lãnh đạo PVFCCo quyết định danh sách các lĩnh vực trọng yếu cần tập trung trình bày trong báo cáo PTBV bên cạnh những nội dung theo yêu cầu bắt buộc hay khuyến nghị từ tiêu chuẩn tham chiếu khi lập báo cáo. Sau khi nhận được phê duyệt từ Ban Lãnh đạo, bộ phận chuyên trách sẽ thực thi các hoạt động quản lý, giám sát và lập báo cáo phát triển bền vững theo quy định hiện hành của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế tham chiếu.

CÁC CHỦ ĐỀ PTBV TRỌNG YẾU (tiếp theo)

Thông tin diễn giải chi tiết về các chủ đề ESG trọng yếu được trình bày trong Báo cáo PTBV năm 2024 được trình bày trong bảng sau:

Trụ cột	Chủ đề	Diễn giải nội dung
Môi trường	Phát thải khí nhà kính và chuyển đổi năng lượng	Lập kế hoạch và triển khai các giải pháp, sáng kiến nhằm giảm lượng phát thải khí nhà kính và tích cực chuyển đổi sang các nguồn năng lượng sạch hơn (đặc biệt là các nguồn năng lượng tái tạo) để sử dụng cho quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi.
Môi trường	Sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên	Tăng cường nghiên cứu và triển khai các sáng kiến, giải pháp nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng các nguyên vật liệu đầu vào tài nguyên thiên nhiên hữu hạn, gia tăng tỷ lệ nguyên vật liệu tái chế được sử dụng cho quá trình sản xuất các sản phẩm phân bón và hóa chất, thúc đẩy các hoạt động kinh tế tuần hoàn trên cơ sở tái chế / tái sử dụng phế phẩm và chất thải.
Môi trường	Giảm thiểu ô nhiễm môi trường	Cam kết quản lý chặt chẽ các tác động đối với môi trường phát sinh từ quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi, nghiên cứu và tích hợp các tiêu chí đánh giá về môi trường phù hợp vào quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp nhằm góp phần thúc đẩy chuỗi cung ứng bền vững.
Môi trường	Bảo tồn đa dạng sinh học, nguồn nước và chất đất	Đẩy mạnh quá trình cải tiến sản phẩm phân bón theo hướng thân thiện hơn với môi trường tự nhiên và hạn chế tác động tiêu cực tới nguồn nước đồng thời cải thiện chất đất trong quá trình canh tác nông nghiệp, giám sát chặt chẽ các tác động tới hệ sinh thái nhằm bảo tồn đa dạng sinh học ở các khu vực có khả năng bị ảnh hưởng bởi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và việc tiêu dùng các sản phẩm phân bón, hóa chất do PVFCCo kinh doanh, phân phối.
Xã hội	An toàn lao động và sức khỏe cho nhân viên	Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế tốt về an toàn vệ sinh lao động, tiếp tục vận hành hệ thống đảm bảo sức khỏe cho nhân viên và phòng tránh các tác động tiêu cực từ bệnh nghề nghiệp.
Xã hội	Duy trì và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo chất lượng	Duy trì nguồn nhân lực ổn định thông qua các chính sách thu hút nhân tài và các chế độ đãi ngộ đảm bảo tính cạnh tranh so với thị trường, chú trọng đầu tư phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cần thiết cho người lao động đảm bảo nhanh chóng thích ứng với kỷ nguyên công nghệ mới, cam kết xây dựng môi trường làm việc năng động, hiệu quả, công bằng, hòa nhập và tạo cơ hội thăng tiến bình đẳng cho nữ giới.

Liên kết tới các mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc (17 SDGs)



CÁC CHỦ ĐỀ PTBV TRỌNG YẾU (tiếp theo)

Trụ cột	Chủ đề	Diễn giải nội dung	Liên kết tới các mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc (17 SDGs)
Xã hội	Sẻ chia trách nhiệm với cộng đồng	Chú trọng vào công tác an sinh xã hội và luôn đồng hành cùng Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam trong các chương trình, hoạt động trách nhiệm xã hội, sẻ chia và lan tỏa giá trị tích cực cho cộng đồng, góp phần xây dựng đất nước thịnh vượng và phồn vinh để “không một ai bị bỏ lại phía sau”.	1XÃ HỘI 9CÔNG NGHIỆP SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG 11CÁC THÀNH PHỐ VÀ CÔNG ĐỒNG ĐEN VƯỜN 12TIÊU THỤ VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM
Kinh tế và Quản trị	Tăng trưởng bền vững trong dài hạn	Đánh giá và lựa chọn các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả về kinh tế, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển ổn định và tạo lợi nhuận bền vững trong dài hạn, cùng Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam góp phần đảm bảo nền tảng tăng trưởng cho nền kinh tế quốc gia.	1XÃ HỘI 2KHÔNG CÒN HẠN ĐÓNG 13HÀNH ĐỘNG VỀ KHÍ HẬU 9CÔNG NGHIỆP SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG 17QUẢN HỆ ĐỐI TÁC VỚI CÁC MỤC TIÊU
Kinh tế và Quản trị	Quản trị minh bạch và kinh doanh có trách nhiệm	Cam kết luôn tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và hướng tới thực hiện theo các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế tốt về quản trị công ty, đảm bảo hoạt động kinh doanh có trách nhiệm và công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, minh bạch nhằm củng cố niềm tin của các nhà đầu tư, cổ đông, khách hàng, cộng đồng xã hội,... đồng thời nâng cao vị thế của doanh nghiệp trên trường quốc tế.	12TIÊU THỤ VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM 16HÒA BÌNH, CÔNG LÝ VÀ CÁC THỂ CHẾ TOÀN HỮU
Kinh tế và Quản trị	Chuyển đổi số	Thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số trên tất cả các phương diện vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty; ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động đo lường và giám sát năng suất sản xuất, hiệu quả kinh doanh cũng như các tác động đối với môi trường, xã hội; nâng cao tỷ lệ tự động hóa trong các quy trình hoạt động và công tác quản trị dữ liệu đồng thời đảm bảo tính đồng bộ, khả năng bảo mật dữ liệu và các vấn đề liên quan đến an ninh mạng.	13HÀNH ĐỘNG VỀ KHÍ HẬU 9CÔNG NGHIỆP SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG

QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO

CƠ CẤU QUẢN TRỊ PTBV

Công tác quản trị các hoạt động phát triển bền vững tại PVFCCo được thiết kế tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo rõ ràng các chức năng nhiệm vụ từ hoạch định đến tổ chức thực hiện, giám sát và cải tiến. Các hoạt động quản trị được thực hiện thường xuyên, liên tục và có tính kết nối chặt chẽ theo các bước như sau:

Bước 1

Hoạch định

- Phân tích bối cảnh bên trong và bên ngoài, bao gồm cả nhu cầu của người tiêu dùng cuối và xu hướng thị trường.
- Nhận diện các thách thức và cơ hội liên quan đến ESG.
- Tổng hợp kết quả triển khai các hoạt động gắn kết với các bên liên quan và các mối quan tâm chính của mỗi bên.
- Nhận diện và đánh giá trọng yếu các chủ đề ESG.
- Nghiên cứu và phân tích các động lực tăng trưởng.
- Xây dựng chiến lược và xác lập các mục tiêu chính.
- Tổng hợp và phân tích chi phí và rủi ro của nguồn lực.
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và quản lý rủi ro.

Bước 2

Thực hiện

- Thực hiện hiệu quả mô hình quản trị đã xây dựng.
- Triển khai các chương trình hành động để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đã đề ra.
- Thực thi các hoạt động quản lý rủi ro.
- Cập nhật các tiêu chuẩn, yêu cầu liên quan đến ESG và thực hiện đào tạo, truyền thông nội bộ để nâng cao nhận thức, khuyến khích sự đồng thuận, chủ động tham gia từ các bộ phận, phòng ban.

Bước 3

Kiểm soát

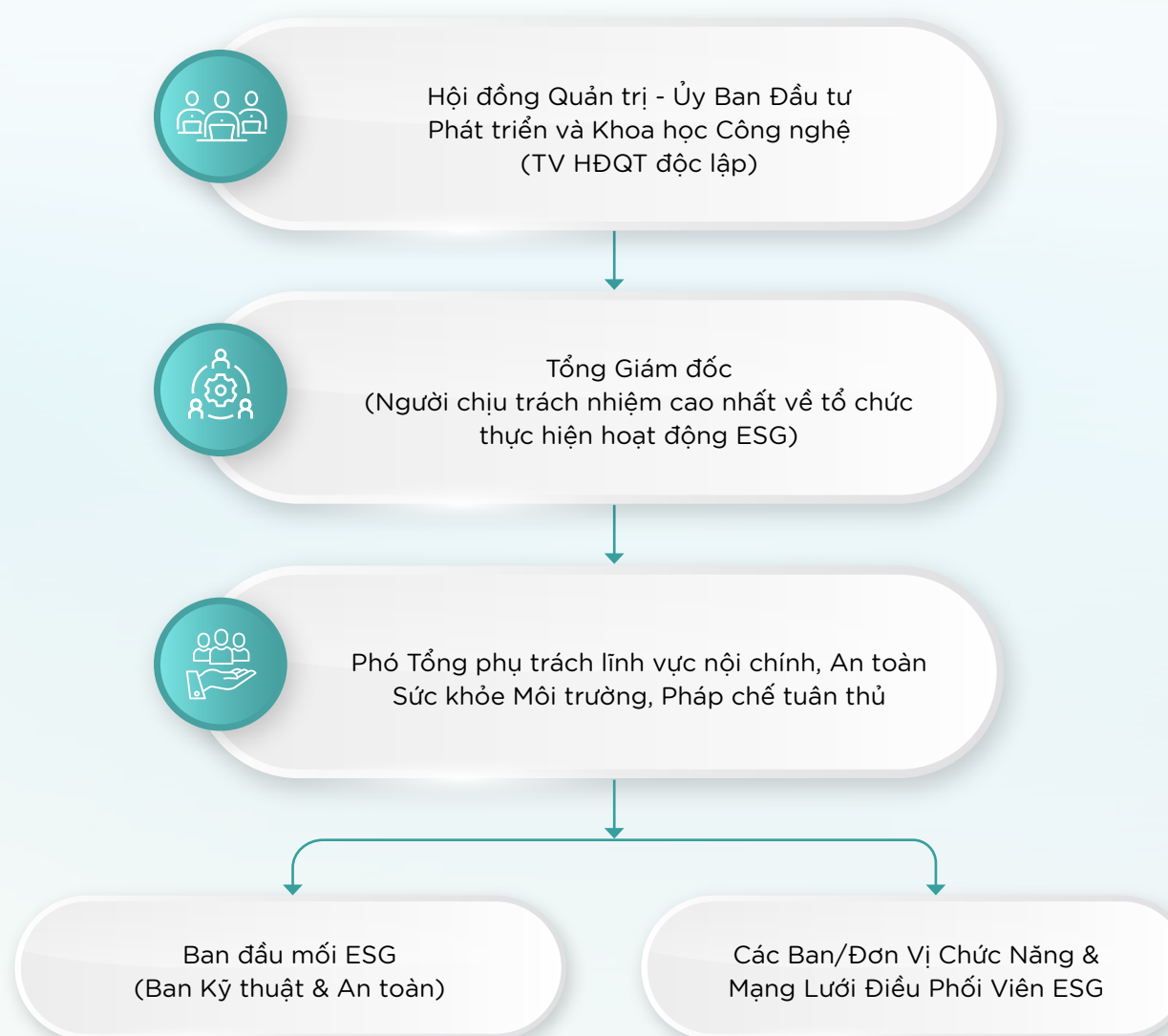
- Đo lường và giám sát các chỉ số thực hiện.
- Đánh giá nội bộ.
- Đánh giá bên ngoài.
- Kiểm toán độc lập các thông tin, dữ liệu tài chính.
- Thực thi các sáng kiến cải tiến.
- Tự đánh giá.

Bước 4

Cải tiến

- Đánh giá của Ban Lãnh đạo.
- Thực hiện các hành động ngăn ngừa tác động hoặc khắc phục hậu quả.
- Cải tiến liên tục và xuyên suốt các quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh việc phân định rõ ràng các chức năng và hoạt động như trên, PVFCCo cũng không ngừng củng cố và kiện toàn cơ cấu tổ chức quản trị ESG với phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đối tượng phụ trách. Trong năm 2024, PVFCCo duy trì cơ cấu quản trị như mô hình dưới đây:



QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO (tiếp theo)

Chức năng	Đơn vị / Đối tượng	Trách nhiệm chính liên quan đến PTBV
Hoạch định / Kiểm soát / Cải tiến	Chủ tịch Ủy ban Đầu tư Phát triển và Khoa học Công nghệ trực thuộc Hội đồng Quản trị (Thành viên HĐQT độc lập)	- Chịu trách nhiệm cao nhất về các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững tại PVFCCo. - Tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định các chiến lược, mục tiêu ngắn / trung / dài hạn và phê duyệt kế hoạch hành động liên quan đến PTBV. - Giám sát kết quả thực thi các mục tiêu chiến lược PTBV. - Đánh giá tiến độ triển khai và phê duyệt các đề xuất cải tiến. - Hỗ trợ thông qua cung cấp ý kiến tư vấn chuyên gia để giải quyết các vướng mắc liên quan đến thực thi định hướng chiến lược PTBV tại PVFCCo.
Thực hiện / Kiểm soát / Cải tiến	Tổng Giám đốc	- Chịu trách nhiệm cao nhất về thực hiện hoạt động ESG tại PVFCCo. - Xây dựng và ban hành hệ thống chính sách liên quan đến PTBV. - Rà soát kế hoạch hành động phù hợp với các mục tiêu, định hướng chiến lược PTBV theo từng thời kỳ và đệ trình HĐQT phê duyệt. - Chỉ đạo thực thi kế hoạch hành động về ESG đã được HĐQT phê duyệt. - Chỉ đạo xây dựng hệ thống quản lý, phân bổ nguồn lực và báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.
	Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực nội chính, ATSKMT, Pháp chế tuân thủ	- Chịu trách nhiệm tích hợp các chương trình, sáng kiến ESG vào các lĩnh vực nội chính, An toàn Sức khỏe Môi trường và Pháp chế tuân thủ. - Điều phối các nhiệm vụ, mục tiêu từ Tổng Giám đốc phân bổ tới các phòng ban và kiểm soát định kỳ, đốc thúc tiến độ thực thi. - Tiếp nhận, rà soát các báo cáo liên quan đến ESG được tổng hợp bởi các bộ phận, phòng ban và đệ trình lên Tổng Giám đốc.

Chức năng	Đơn vị / Đối tượng	Trách nhiệm chính liên quan đến PTBV
Thực hiện / Kiểm soát / Cải tiến	Ban Kỹ thuật và An toàn	- Đầu mối tổng hợp thông tin từ các phòng ban đơn vị chức năng để lập báo cáo tổng kết hoạt động PTBV tại PVFCCo và đệ trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt. - Đầu mối tổ chức các hoạt động truyền thông nội bộ để tất cả các đơn vị trong toàn Tổng Công ty hiểu rõ mục tiêu và kế hoạch hành động ESG đã được phê duyệt. - Đầu mối xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo về PTBV chung và các chủ đề cụ thể phù hợp xu hướng toàn cầu và quốc gia theo từng giai đoạn cụ thể. - Đầu mối quản lý việc thu thập thông tin, dữ liệu để xây dựng báo cáo PTBV định kỳ theo tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế hiện hành.
Thực hiện / Kiểm soát / Cải tiến	Phòng/ Ban/ đơn vị chức năng	- Duy trì cơ cấu tối thiểu 1 cán bộ đầu mối phụ trách các nội dung liên quan đến ESG tại phòng / ban/ đơn vị chức năng. - Tích hợp các kế hoạch và chương trình hành động về PTBV vào quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên để thực hiện các mục tiêu đã đề ra. - Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả triển khai kế hoạch. - Lập và trình bày báo cáo tổng kết hoạt động phát triển bền vững, đảm bảo thông tin và dữ liệu được phản ánh kịp thời, chính xác. - Phân tích và đề xuất các sáng kiến cải tiến.

QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO (tiếp theo)

QUẢN TRỊ RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN PTBV

Tổng quan về khung quản trị rủi ro ESG

Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động cũng như áp lực ngày càng gia tăng từ các vấn đề về địa chính trị, môi trường và xã hội, PVFCCo luôn nhận thức một cách rõ ràng tầm quan trọng của việc quản trị các rủi ro liên quan đến PTBV trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Lãnh đạo PVFCCo hiểu rằng các rủi ro liên quan đến ESG có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng lực cạnh tranh, uy tín thương hiệu và khả năng tạo lập giá trị bền vững trong dài hạn của doanh nghiệp.

Do vậy, PVFCCo liên tục hoàn thiện khung chính sách và các quy trình quản lý rủi ro nhằm gia tăng tính chủ động trong ứng phó với các thách thức đồng thời sẵn sàng nắm bắt các cơ hội tăng trưởng trong quá trình chuyển dịch nền kinh tế theo hướng xanh và sạch hơn. Nhờ duy trì nghiêm túc công tác này, suốt hơn 20 năm hình thành và phát triển, PVFCCo chưa từng ghi nhận sự cố liên quan đến môi trường hay xã hội nghiêm trọng nào.

Năm 2024, PVFCCo duy trì việc nhận diện, đánh giá, kiểm soát rủi ro liên quan đến PTBV trong khuôn khổ thực thi hệ thống quản lý rủi ro tổng thể của toàn doanh nghiệp tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế phổ biến hiện nay. Cụ thể:

- Các rủi ro liên quan đến PTBV (hay còn gọi là các rủi ro ESG) được nhận diện và đánh giá định kỳ theo các tiêu chuẩn ISO 9001 (chất lượng), ISO 14001 (môi trường), và ISO 45001 (an toàn sức khỏe nghề nghiệp) và Quy trình Kiểm soát rủi ro chất lượng – an toàn – môi trường (A-002).

- Kết quả nhận diện và đánh giá rủi ro cũng thường xuyên được theo dõi, cập nhật ngay khi có yếu tố, sự kiện bất thường nhằm xác định, kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra và ảnh hưởng đến việc đảm bảo tính liên tục, hiệu quả của quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó tác động đến tình hình tài chính của Tổng Công ty. Ví dụ, việc phân chia lại chức năng và khu vực quản lý của Xưởng NPK và Xưởng Sản phẩm của Nhà máy Đạm Phú Mỹ trong năm 2024 cho phù hợp với hiện trạng thực tế đã được đánh giá kỹ lưỡng về nguy cơ chồng lấn vai trò, thay đổi thói quen làm việc của CBCNV và ảnh hưởng hiệu suất sản xuất kinh doanh. Tương tự, các điều chỉnh về nguyên liệu, hóa chất và phương pháp xử lý tác động môi trường đều được đánh giá rủi ro trước khi triển khai.

Sau khi nhận diện và đánh giá rủi ro ESG, các phòng ban, đơn vị chức năng chuyên trách xem xét và thực thi các phương án kiểm soát, biện pháp ứng phó phù hợp với chính sách QTRR tổng thể của PVFCCo nhằm giảm thiểu tác động bất lợi và góp phần bảo đảm sự ổn định, hiệu quả trong việc triển khai kế hoạch hành động hướng tới phát triển bền vững đã đề ra. Việc giám sát các chỉ số cảnh báo rủi ro chính (KRI) và báo cáo về công tác quản lý các rủi ro ESG cũng được thực hiện định kỳ và thảo luận trong các cuộc họp với Ban Lãnh đạo PVFCCo.

Thêm vào đó, nhằm tăng cường năng lực về quản lý rủi ro, PVFCCo đã xây dựng và đưa vào vận hành các công cụ quản trị tiên tiến như phần mềm an toàn công nghệ (PSM), hệ thống thông tin sản xuất (PMIS) hỗ trợ theo dõi, giám sát các thông tin liên quan đến số sự cố và thời gian gián đoạn sản xuất do vi phạm an toàn tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ. Ngoài ra, PVFCCo cũng tổ chức thường xuyên các chương trình đào tạo nội bộ về đánh giá và kiểm soát rủi ro cho tất cả các cán bộ, nhân viên tại Tổng Công ty đồng thời khuyến khích tất cả các phòng ban, đơn vị chức năng chủ động cải thiện quy trình quản lý rủi ro cấp vận hành và góp ý xây dựng, cải thiện các tiêu chí cũng như thông số của rủi ro.

QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO (tiếp theo)

Danh mục các rủi ro ESG chính

PVFCCo đã nhận diện và quản lý danh mục các rủi ro liên quan đến phát triển bền vững kèm theo các biện pháp giám sát, kiểm soát tương ứng như sau:

STT	Nhóm	Rủi ro	Biện pháp giám sát và kiểm soát chính
1	Rủi ro chiến lược	Rủi ro từ hành vi người tiêu dùng	- Tổ chức các chương trình truyền thông về canh tác nông nghiệp bền vững cho người nông dân. - Duy trì đường dây nóng và đội ngũ cán bộ thị trường sẵn sàng cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho người nông dân trong quá trình sử dụng sản phẩm phân bón Phú Mỹ.
2	Rủi ro chiến lược	Rủi ro chuyển đổi liên quan đến công nghệ sản xuất, quy định pháp luật, chính sách của Chính phủ, thị hiếu của người tiêu dùng đối với các sản phẩm xanh và sạch hơn,...	- Theo dõi và phân tích thường xuyên các xu hướng thị trường, chính sách và công nghệ ảnh hưởng đến ngành phân bón. - Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới xanh và sạch hơn phù hợp xu hướng thị trường toàn cầu và định hướng chiến lược của Chính phủ.
3	Rủi ro chiến lược	Rủi ro liên quan đến chuỗi cung ứng như nguồn cung nguyên liệu bị thiếu hụt trong nước và/hoặc bị gián đoạn do căng thẳng địa chính trị tại một số khu vực quan trọng trên thế giới, giá khí tăng,...	- Đàm phán lộ trình biến động giá với nhà cung cấp theo ước tính đối với từng kịch bản khác nhau. - Theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường nguyên liệu đầu vào để kịp thời dự báo biến động giá và nguy cơ gián đoạn nguồn cung. - Đa dạng hóa nhà cung cấp trong và ngoài nước kết hợp xây dựng kế hoạch dự phòng, nghiên cứu giải pháp thay thế nguyên liệu nhằm đảm bảo ổn định sản xuất. - Theo dõi sát sao tiến độ giao hàng và cung cấp dịch vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết với nhà cung cấp.
4	Rủi ro hoạt động	Rủi ro chất lượng sản phẩm	Chú trọng vào việc thúc đẩy các sáng kiến cải tiến sản phẩm để nâng cao chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế.
5	Rủi ro hoạt động	Rủi ro hỏa hoạn	- Lắp đặt hệ thống và bố trí trang thiết bị phòng cháy chữa cháy đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành. - Xây dựng kế hoạch và triển khai diễn tập định kỳ phương án phòng cháy chữa cháy đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. - Tổ chức đào tạo định kỳ cho các CBCNV về an toàn, phòng cháy chữa cháy.

STT	Nhóm	Rủi ro	Biện pháp giám sát và kiểm soát chính
6	Rủi ro hoạt động	Rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu	- Xây dựng kế hoạch ứng phó với các sự kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa bão, giông lốc,... - Nghiên cứu và triển khai các sáng kiến, giải pháp giảm phát thải khí nhà kính để góp phần giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.
7	Rủi ro hoạt động	Rủi ro an toàn lao động và bệnh nghề nghiệp	- Bảo dưỡng / kiểm tra dây chuyền, máy móc thiết bị định kỳ. - Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh theo tiêu chuẩn ISO 45001. - Đào tạo thường xuyên về an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV và xây dựng, diễn tập các phương án ứng phó khẩn cấp. - Thúc đẩy văn hóa sản xuất an toàn trong doanh nghiệp.
8	Rủi ro hoạt động	Rủi ro chảy máu chất xám (cán bộ / chuyên gia kỹ thuật chuyên môn tốt và dày dặn kinh nghiệm)	- Nghiên cứu thị trường và điều chỉnh, cập nhật chính sách lương thưởng đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường. - Cải cách cơ cấu lương thưởng và chế độ đãi ngộ phù hợp với quy định pháp luật của Nhà nước, định hướng của Tập đoàn mẹ, mục tiêu chiến lược của PVFCCo và nhu cầu của các CBCNV.
9	Rủi ro hoạt động	Rủi ro gian lận và tham nhũng	- Xây dựng và triển khai chính sách / kế hoạch phòng chống tham nhũng. - Thường xuyên rà soát và đánh giá hiệu quả thực thi hệ thống kiểm soát nội bộ để có điều chỉnh kịp thời.
10	Rủi ro tài chính	Rủi ro thuế	- Chủ động cập nhật các quy định pháp luật liên quan đến thuế và tương tác thường xuyên với cơ quan thuế quản lý để được hỗ trợ giải đáp vướng mắc khi áp dụng các chính sách thuế mới ban hành. - Lập và nộp các báo cáo thuế theo quy định pháp luật hiện hành, đóng góp đầy đủ và đúng hạn vào Ngân sách Nhà nước.
11	Rủi ro tuân thủ	Rủi ro tuân thủ quy định pháp luật	- Lập và nộp các báo cáo theo quy định pháp luật đúng hạn, đầy đủ, chính xác. - Chủ động theo dõi và cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới / dự kiến ban hành để điều chỉnh kịp thời các quy trình vận hành, hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi.
12	Rủi ro tuân thủ	Rủi ro trách nhiệm môi trường (ví dụ: sự cố tại hệ thống xử lý nước thải / khí thải,...)	- Thiết kế và lắp đặt các hệ thống, máy móc thiết bị quan trắc tự động. - Thực hiện công tác quan trắc và báo cáo môi trường định kỳ theo quy định. - Thường xuyên theo dõi quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải; công tác quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và xây dựng, diễn tập định kỳ kế hoạch ứng phó sự cố môi trường.

QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO (tiếp theo)

ĐÓNG GÓP VÀO CÁC MỤC TIÊU PTBV CỦA LIÊN HỢP QUỐC



Bảng dưới đây tổng hợp các thông tin, dữ liệu phản ánh nỗ lực của PVFCCo trong việc đóng góp vào tiến trình thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs):

SDGs	Diễn giải mục tiêu	Đóng góp chính của PVFCCo năm 2024
	Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi	- Phân bổ ngân sách 10 tỷ đồng xây dựng nhà đại đoàn kết cho người có hoàn cảnh khó khăn ở các địa phương. - Trao tặng 570 căn nhà đại đoàn kết để đưa vào sử dụng. - Phân bổ ngân sách 8,6 tỷ đồng để tặng quà, ủng hộ thông qua chương trình Tết cho người nghèo Xuân Giáp Thìn.
	Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững	- Cung cấp 1,3 triệu tấn phân bón Phú Mỹ. - Nghiên cứu, phát triển các dòng sản phẩm mới nhằm tăng năng suất cây trồng.

SDGs	Diễn giải mục tiêu	Đóng góp chính của PVFCCo năm 2024
	Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi	- Chi gần 10 tỷ đồng cho các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, Phòng chống dịch bệnh, tiêm vắc xin phòng ngừa cho các CBCNV. - Thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, hiến máu tình nguyện cho người lao động cấp cơ sở và Tổng Công ty. - Duy trì việc mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm hưu trí cho các CBCNV. - Chi hơn 3 tỷ đồng cho các dự án xây dựng trạm y tế và cơ sở khám chữa bệnh cho người dân vùng sâu, vùng xa. - Giảm số lượng ca mắc bệnh dietic nghề nghiệp.
	Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người	- Thực hiện 12.753 giờ đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng cho người lao động. - Phân bổ ngân sách 28,5 tỷ đồng xây dựng các trường học và đầu tư trang thiết bị, tạo điều kiện học tập tốt nhất cho các trẻ em nghèo, trẻ em vùng sâu, vùng xa. - Chi gần 29 tỷ đồng tài trợ cho hoạt động giáo dục tại các địa phương.
	Đạt được bình đẳng về giới, tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái	100% lao động nữ được tạo điều kiện tối đa tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn kiến thức. - Các chế độ chính sách, phúc lợi cho lao động nữ đảm bảo không có sự phân biệt đối xử và luôn ở mức thực hành cao hơn Luật định.
	Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người	- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải. - Kiểm soát nhiệt độ của dòng nước mặt dùng cho mục đích làm mát máy móc thiết bị trong sản xuất nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và không gây ảnh hưởng tiêu cực tới đa dạng sinh học của sông Thị Vải.
	Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người	- Tiết kiệm 1.150.000 MMBTU năng lượng tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ. - Nghiên cứu và đánh giá hiệu quả tài chính của các giải pháp chuyển dịch sang năng lượng tái tạo để triển khai trong tương lai.

QUẢN TRỊ PTBV TẠI PVFCCO (tiếp theo)

SDGs	Diễn giải mục tiêu	Đóng góp chính của PVFCCo năm 2024
	Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người	- Tăng trưởng 5% lợi nhuận sau thuế so với năm 2023. - Đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho 1.550 người lao động. 100% lao động, đặc biệt là lao động nữ, cảm thấy an toàn khi làm việc tại PVFCCo.
	Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới	- Nghiên cứu và đánh giá hiệu quả tài chính của dự án khả năng tích hợp ứng dụng công nghệ sản xuất H₂ xanh vào Nhà máy Đạm Phú Mỹ. 139 sáng kiến đổi mới, hợp lý hóa sản xuất được công nhận và triển khai trong thực tiễn.
	Giảm bất bình đẳng trong xã hội	- Duy trì tính minh bạch trong tuyển dụng và đánh giá hiệu quả công việc. - Duy trì chế độ lương thưởng, phúc lợi công bằng cho tất cả người lao động.
	Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bố hợp lý dân cư và lao động theo vùng	- Duy trì chính sách ưu tiên tuyển dụng lao động tại chỗ. - Duy trì môi trường làm việc an toàn tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế ISO 45001.
	Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững	- Chủ động áp dụng các sáng kiến tiết kiệm năng lượng, nghiên cứu chuyển đổi nguồn nguyên liệu thân thiện hơn với môi trường, giảm lượng phát thải khí nhà kính,... - Tổ chức hơn 1.000 sự kiện / hội nghị / hội thảo về sản phẩm của PVFCCo và tư vấn kỹ thuật về canh tác nông nghiệp bền vững, sử dụng phân bón hiệu quả. - Tái sử dụng, tái chế 63 tấn chất thải tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ.

SDGs	Diễn giải mục tiêu	Đóng góp chính của PVFCCo năm 2024
	Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.	- Tham gia chương trình “Xanh hóa Trường Sa” do Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân phát động giúp cải tạo đất, chống lại nguy cơ hoang mạc, sa mạc hóa. - Trồng được 205.650 cây xanh từ năm 2022. - Triển khai các sáng kiến, giải pháp nhằm đạt mục tiêu giảm 3% phát thải so với năm 2022, tương đương 17.514 tấn CO₂ vào năm 2030. - Nghiên cứu, sản xuất kinh doanh thử nghiệm 100m³ sản phẩm DEF góp phần giảm phát thải khí NOx từ động cơ Diesel vào năm 2024.
	Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn lợi biển để PTBV	Tổ chức hơn 1.000 sự kiện / hội nghị / hội thảo về sản phẩm của PVFCCo và tư vấn kỹ thuật về canh tác nông nghiệp bền vững, sử dụng phân bón hiệu quả.
	Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất	- Trồng được 205.650 cây xanh từ năm 2022. - Tổ chức hơn 1.000 sự kiện / hội nghị / hội thảo về sản phẩm của PVFCCo và tư vấn kỹ thuật về canh tác nông nghiệp bền vững, sử dụng phân bón hiệu quả.
	Thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng, bình đẳng vì phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp	- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống tham nhũng, xây dựng hệ thống quản trị minh bạch và công bằng. - Bảo đảm an toàn thông tin và quyền riêng tư của khách hàng.
	Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững	Kết nối hợp tác với các đối tác quốc tế như GIZ, Green Solution, KSK E&S, DNV và HTAS về các công nghệ sản xuất.

CHƯƠNG 03

Sẻ chia trách nhiệm vì một Hành tinh xanh

96 Phát thải khí nhà kính và chuyển đổi năng lượng

108 Sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên

110 Giảm thiểu ô nhiễm môi trường

116 Bảo tồn đa dạng sinh học, nguồn nước
và chất đất





PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG

TIÊU DÙNG VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG

Sản xuất phân bón và hóa chất là ngành nghề đặc thù tiêu thụ năng lượng ở mức cao do sử dụng nhiều nhiên liệu hóa thạch (khí tự nhiên, xăng, dầu) làm nguyên liệu đầu vào hoặc vận hành máy móc thiết bị, phương tiện vận tải cũng như sử dụng điện năng để vận hành hệ thống dây chuyền. Với tinh thần tiên phong ủng hộ chiến lược tăng trưởng xanh và mục tiêu chuyển dịch năng lượng quốc gia hướng tới giảm phát thải khí nhà kính, PVFCCo luôn quan tâm đến hoạt động nghiên cứu và triển khai các sáng kiến, giải pháp tiết kiệm năng lượng và chuyển đổi sang các loại năng lượng sạch hơn. Các hoạt động chính để thực tiễn hóa phương pháp tiếp cận quản lý năng lượng tiêu thụ được triển khai đồng bộ, xuyên suốt tại PVFCCo bao gồm:

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nghĩa vụ được quy định theo Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 50/2010/QH12 cũng như các văn bản liên quan khác do nhà nước Ban hành.
- Ban hành Quy chế và các tài liệu về mô hình tổ chức vận hành, quy trình quản lý năng lượng tuân thủ các hướng dẫn quy định tại tiêu chuẩn ISO 50001:2018, trong đó thể hiện rõ các cam kết về việc sử dụng năng lượng hiệu quả và định hướng tiết kiệm năng lượng tiêu thụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với mục tiêu quốc gia.
- Thành lập Ban Chỉ đạo Quản lý Năng lượng chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Mạng lưới Quản lý năng lượng tại Nhà máy nhằm đảm bảo tuân thủ quy định và thúc đẩy thực hành quản lý năng lượng hiệu quả và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Cung cấp nguồn tài chính đầy đủ và tạo điều kiện hỗ trợ tối đa các CBCNV xây dựng, triển khai chính sách tiết kiệm năng lượng và thực thi các sáng kiến cải tiến liên tục, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

- Đầu tư trang thiết bị, công nghệ tiên tiến có mức tiêu hao năng lượng thấp hơn kết hợp triển khai các giải pháp cải tiến chu trình sản xuất để tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất.
- Bảo dưỡng, bảo trì, kiểm tra thường xuyên chất lượng của máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, phương tiện vận tải,... nhằm đảm bảo khả năng vận hành tốt nhất và nâng cao hiệu quả tiêu thụ nhiên liệu.
- Thường xuyên đo lường, kiểm soát lượng nhiên liệu tiêu thụ (bao gồm cả cho hoạt động sản xuất và vận hành phương tiện giao thông) tại tất cả các đơn vị của PVFCCo (Văn phòng Tổng Công ty, Nhà máy Đạm Phú Mỹ, các đơn vị trực thuộc khác và các công ty con).
- Đầu tư trạm điện 110kV và đánh giá hiệu quả phương án thay thế một phần năng lượng tiêu thụ từ hệ thống điện lưới quốc gia bằng điện năng từ GAS Turbine tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Thực hiện các thủ tục và lập báo cáo kiểm toán năng lượng định kỳ (3 năm/lần) và lập các

báo cáo tiêu thụ năng lượng, kế hoạch tiết kiệm năng lượng,... tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam và yêu cầu nội bộ của Tập đoàn mẹ, từ đó xác định các nhóm hoạt động có tiềm năng tiết giảm năng lượng tiêu thụ đáng kể làm cơ sở để xuất các giải pháp, sáng kiến phù hợp.

- Thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức và/hoặc đào tạo chuyên sâu về quản lý, sử dụng năng lượng hiệu quả cho CBCNV và trong năm 2024, PVFCCo có 02 cán bộ đã hoàn thành chương trình đào tạo và sở hữu chứng chỉ Kiểm toán viên năng lượng được công nhận bởi Vụ Tiết kiệm Năng lượng và phát triển bền vững thuộc Bộ Công thương.
- Triển khai dự án cho các đơn vị chức năng thuê mái nhà kho để lắp đặt hệ thống điện mặt trời hòa vào lưới điện quốc gia, góp phần gia tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo của hệ thống phân phối điện Việt Nam.



PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG (tiếp theo)

Các sáng kiến được đề xuất, phê duyệt và triển khai trong thực tiễn sản xuất kinh doanh liên quan góp phần đáng kể vào công cuộc tiêu dùng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bao gồm:

Khu vực Sản xuất

7 triệu kWh
tiết kiệm mỗi năm

Giảm mức tiêu thụ
năng lượng từ
30,85 xuống

30,43
MMBTU
cho mỗi tấn NH₃

- Tối ưu hệ thống nước làm mát thông qua việc điều chỉnh cách vận hành hợp lý giữa bơm nước sông và bơm nước sạch nhằm vừa đảm bảo hiệu quả làm mát, vừa tiết kiệm khoảng 7 triệu kWh điện mỗi năm và tài nguyên nước.
- Lắp đặt hệ thống điều khiển tiên tiến (APC) tại Xưởng Ammonia nhằm tối ưu quá trình vận hành, nâng cao hiệu suất và duy trì sự ổn định trong sản xuất, giảm mức tiêu thụ năng lượng từ 30,85 xuống 30,43 MMBTU cho mỗi tấn NH₃.
- Tạm dừng các máy nén khí không cần thiết và tận dụng khí từ bồn chứa hoặc nguồn khí có áp suất cao giúp giảm tiêu thụ khoảng 3,2 triệu kWh điện mỗi năm.
- Chuyển đổi linh hoạt giữa Turbine hơi và động cơ điện cho hệ thống bơm/quạt.
- Cải tiến thiết bị phản ứng giúp rút ngắn thời gian bảo dưỡng.
- Tận dụng nhiệt thừa của lò hơi, lò nung, hơi nước.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm giảm tổn hao năng lượng trong hệ thống cung cấp điện và cung cấp nhiệt.
- Thay thế các đĩa tháp phản ứng tổng hợp Urê còn lại sang thế hệ mới và có hiệu suất cao.
- Lắp biến tần cho các động cơ điện phù hợp, bộ tiết kiệm điện năng cho động cơ máy nén.
- Giảm năng lượng lãng phí tại dòng MP vent gas (đường ống máy lạnh).
- Thu hồi nhiệt từ nước Condensate.
- Chuyển đổi nguồn sản xuất hơi nước từ lò hơi khí tự nhiên phát thải cao sang lò hơi Biomass.



Khu vực Văn phòng

- Thay thế đèn cao áp hiệu suất thấp, đèn huỳnh quang bằng đèn LED.
- Thay thế hệ thống làm lạnh (chiller) thế hệ mới có hiệu suất cao hơn hệ thống hiện hữu.
- Mua sắm và sử dụng các thiết bị điện có nhãn dán / hồ sơ chứng minh mức độ tiết kiệm năng lượng cao.
- Vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng phù hợp theo điều kiện thời tiết và thời gian trong ngày (tắt khi trời sáng, bật khi trời tối).
- Đèn trong kho mở với độ chiếu sáng phù hợp theo nhu cầu công việc thực tế.
- Duy trì hệ thống máy lạnh ở mức trên 24°C.
- Tắt các hệ thống thiết bị máy lạnh, chiếu sáng và các thiết bị văn phòng khi không sử dụng.
- Ưu tiên sử dụng ánh sáng tự nhiên.



PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG

(tiếp theo)

Tình hình tiêu thụ năng lượng của PVFCCo và các công ty con (ngoại trừ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc) trong 3 năm gần đây được thống kê trong bảng sau:

	Đơn vị	2024	2023 ⁴	2022	Cách thức tính toán
Lượng điện tiêu thụ ròng	GJ	278.903	188.872	381.194	Lượng tiêu thụ sau khấu trừ lượng sản xuất được hòa vào lưới điện quốc gia
Lượng điện hòa lưới	GJ	30.572	24.321	19.877	Quy đổi từ lượng kWh tổng hợp theo hóa đơn mua điện từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo hệ số 1kWh = 0,008991GJ (căn cứ tài liệu “Đánh giá hiệu suất nhà máy Urea - Performance test Procedure Unit 20 - Urea Plant” của PVFCCo)
Lượng điện tiêu thụ	GJ	309.476	213.194	401.071	Quy đổi từ lượng kWh tổng hợp theo hóa đơn mua điện từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo hệ số 1kWh = 0,008991GJ (căn cứ tài liệu “Đánh giá hiệu suất nhà máy Urea - Performance test Procedure Unit 20 - Urea Plant” của PVFCCo)
Dầu DO	GJ	13.480	13.534	15.209	Quy đổi từ số lít dầu thực tế đã mua để vận hành các phương tiện vận tải thuộc sở hữu của PVFCCo, máy móc thiết bị trong Nhà máy Đạm Phú Mỹ thể hiện trên các hóa đơn đầu vào theo hệ số được công bố trong tài liệu của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC)
Khí tự nhiên - NG (dùng làm nhiên liệu)	GJ	9.319.647	8.722.134	9.434.438	Quy đổi từ sản lượng khí đã thực tế sử dụng tính bằng MMBTU thể hiện trên các hóa đơn mua vào theo hệ số 1MMBTU = 1,05506 GJ
Xăng ô tô - xe máy	GJ	12.788	9.624	8.987	Quy đổi từ số lít xăng thực tế đã mua để vận hành các phương tiện vận tải thuộc sở hữu của PVFCCo thể hiện trên các hóa đơn đầu vào theo hệ số được công bố trong tài liệu của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC)
Tổng năng lượng tiêu thụ	GJ	9.624.819	8.934.165	9.839.828	
Cường độ sử dụng năng lượng trên 1 tấn sản phẩm sản xuất	GJ/tấn	8,39	8,65	8,23	Tổng năng lượng tiêu thụ chia cho tổng khối lượng sản phẩm đầu ra sản xuất được trong năm

⁴ Năm 2023, PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ nên hoạt động sản xuất có sự gián đoạn và sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn các năm 2022 và 2024



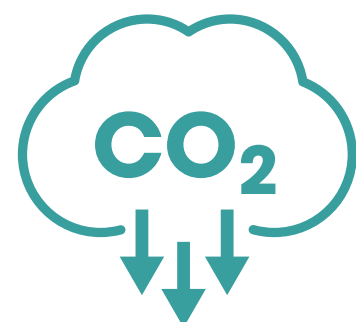
Nhìn chung, trong hai năm Nhà máy Đạm Phú Mỹ vận hành ổn định là 2022 và 2024, tổng năng lượng tiêu thụ của Tổng Công ty có xu hướng giảm nhờ triển khai hiệu quả các sáng kiến tiết kiệm và sử dụng hiệu quả điện năng trong sản xuất. Cường độ sử dụng năng lượng có chút tăng nhẹ vào năm 2024 so với năm 2022 nhưng vẫn nằm trong biên độ cho phép khi cơ cấu sản xuất các sản phẩm phân bón NPK và phân Urea khác nhau theo nhu cầu thị trường tại từng giai đoạn. Nhà máy Đạm Phú Mỹ - Đơn vị tiêu thụ năng lượng chiếm phần lớn của Tổng Công ty – sẽ tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh chế độ vận hành phù hợp tình hình sản xuất và biến động công nghệ trong những năm tiếp theo nhằm góp phần giảm áp lực về an ninh năng lượng mà vẫn đảm bảo biên độ dao động cho phép của chu trình sản xuất bình thường.

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG (tiếp theo)

GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

17.514 tấn

tiết kiệm CO₂ ra môi trường



Thực hiện yêu cầu kiểm kê và lập kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP đồng thời hướng tới đạt mục tiêu Net Zero vào 2050 như cam kết của Chính phủ tại COP26 và chiến lược của Tập đoàn mẹ, PVFCCo đã tiến hành kiểm kê khí nhà kính tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ từ năm 2022 và xây dựng mục tiêu giảm 3% tổng lượng phát thải khí nhà kính vào năm 2030 so với năm 2022 (tương đương 17.514 tấn CO₂). Các hoạt động sau được PVFCCo triển khai đồng bộ và xuyên suốt trên toàn phạm vi doanh nghiệp:

- Xây dựng và hoàn thiện Đề án Chiến lược Ứng phó và Giảm phát thải khí nhà kính đến năm 2050, làm cơ sở nền tảng cho việc triển khai các chương trình, sáng kiến giảm lượng phát thải trong các năm tiếp theo.
- Lập và nộp Báo cáo kiểm kê khí nhà kính năm 2024 đối với phạm vi 1 (trực tiếp từ sử dụng các nhiên liệu hóa thạch) và phạm vi 2 (gián tiếp qua việc tiêu thụ năng lượng), Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính đến năm 2030 tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ theo yêu cầu của Chính phủ quy định tại Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP và Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT.
- Đầu tư trang thiết bị, công nghệ tiên tiến có mức phát thải khí nhà kính thấp hơn, vận hành hệ thống thu hồi CO₂ từ khói thải,...
- Khảo sát và thu thập dữ liệu để đề xuất các chính sách quản lý, giải pháp kỹ thuật chuẩn bị cho việc tham gia vào thị trường giao dịch tín chỉ carbon trong nước và quốc tế.

300.000

cây xanh

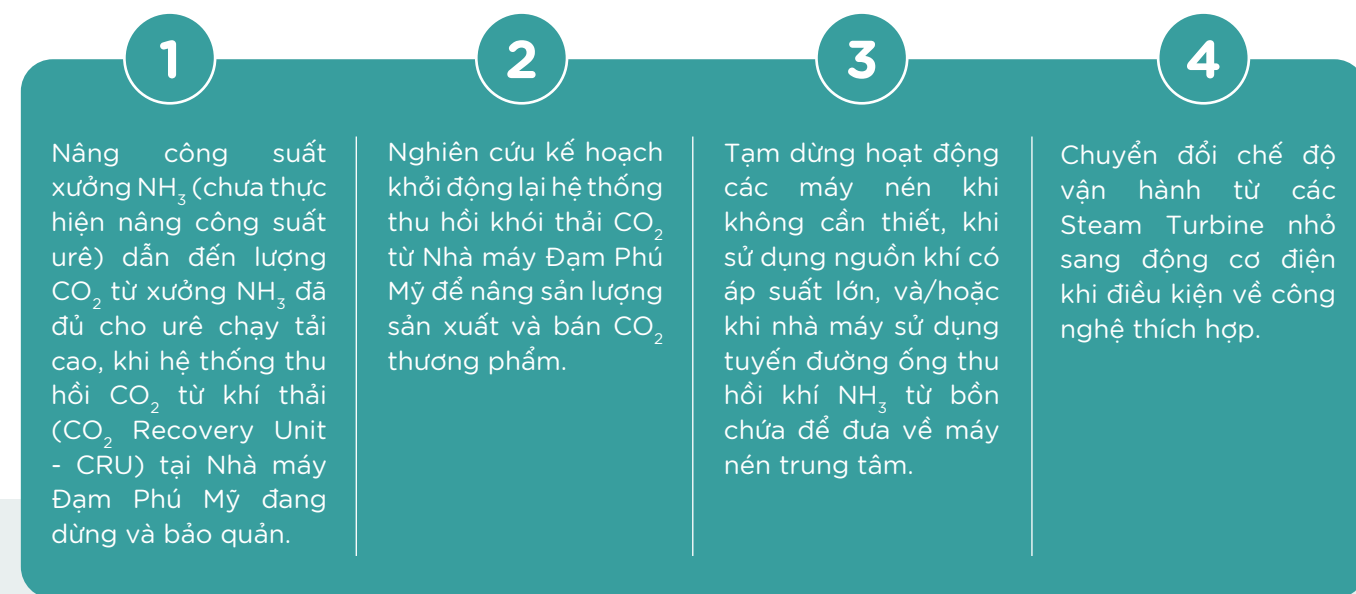
được trồng giai đoạn 2022-2025

- Trực tiếp tổ chức và/hoặc cử nhân sự tham gia các chương trình đào tạo về quản lý và giảm phát thải khí nhà kính, thực hành công cụ mô phỏng thị trường tín chỉ carbon, phát triển công nghệ phát thải carbon thấp, định lượng dấu chân carbon cho từng sản phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu, hướng dẫn Đo đạc – Báo cáo – Thẩm định (MRV) phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính ngành công thương,...
- Báo cáo định kỳ cho Tập đoàn mẹ về tình hình thực hiện các công tác về biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, tình hình triển khai và kế hoạch sắp tới về các hoạt động thu gom và lưu giữ Carbon (CCS) nhằm mục tiêu giảm phát thải,...
- Nghiên cứu và phát triển sản xuất, kinh doanh các dự án và sản phẩm “xanh”, tăng tỷ lệ tuần hoàn nguyên liệu khí đầu vào,...
- Triển khai chương trình trồng 300.000 cây xanh trong giai đoạn 2022-2025.

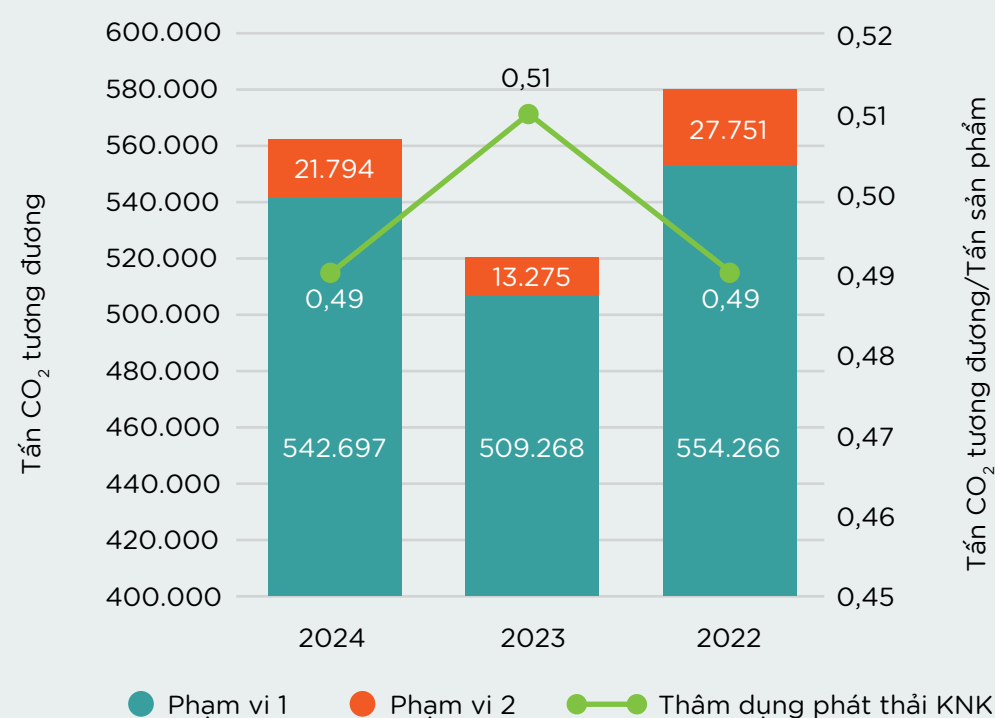


PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG (tiếp theo)

Các sáng kiến giảm phát thải khí nhà kính đã được triển khai trong năm 2024 giúp tổng lượng phát thải khí nhà kính giảm so với năm 2022⁵, bao gồm:

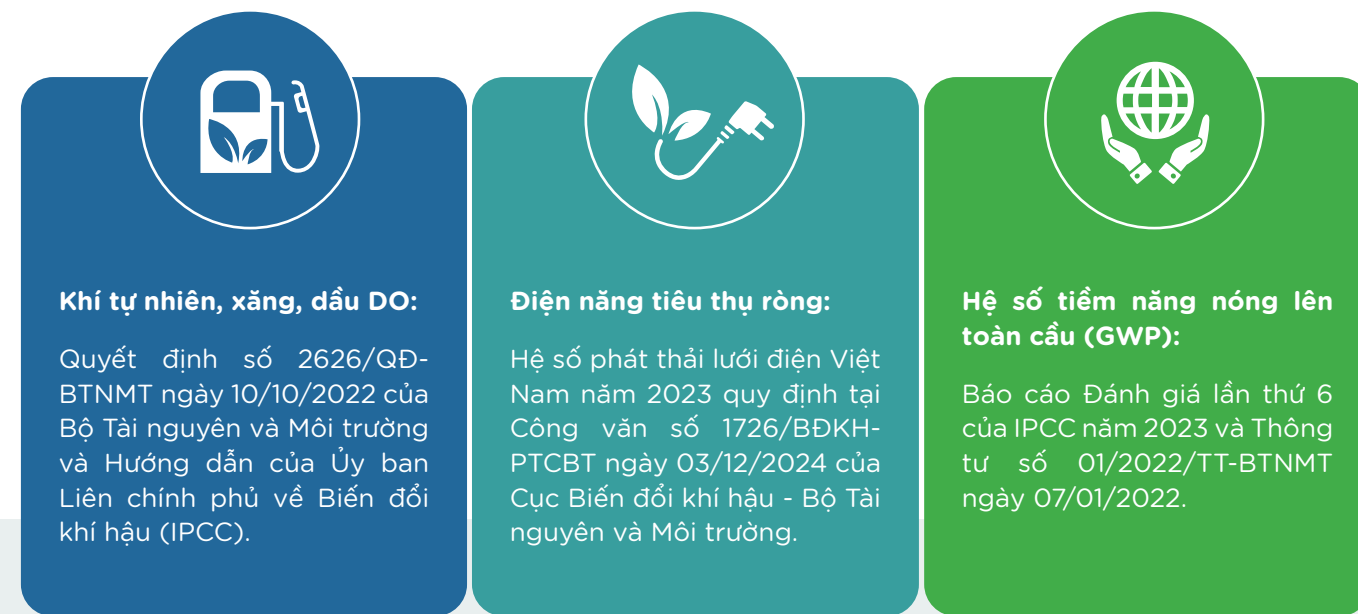


Phát thải khí nhà kính qua các năm



⁵ Năm 2023, PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ nên hoạt động sản xuất có sự gián đoạn và sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn các năm 2022 và 2024

Các hệ số quy đổi sang CO₂ tương đương để tính toán tổng lượng phát thải khí nhà kính trong năm 2024 căn cứ các tài liệu, hướng dẫn như sau:



Tổng lượng phát thải khí nhà kính phạm vi 1 và phạm vi 2 của PVFCCo trong năm 2024 so với năm 2022 (hai năm hoạt động sản xuất ổn định và không có bảo dưỡng tổng thể) có xu hướng giảm, đồng thời mức thâm dụng phát thải khí nhà kính bình quân trên mỗi tấn sản phẩm sản xuất ra trong năm 2022 và 2024 tương đương nhau cho thấy nỗ lực triển khai các sáng kiến hướng tới Net-Zero của Nhà máy Đạm Phú Mỹ đã thu được kết quả đáng ghi nhận. PVFCCo đang nghiên cứu triển khai việc đo lường và tính toán phát thải khí nhà kính trên phạm vi từng dây chuyền sản xuất để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu mới liên quan đến hạn ngạch đối với mỗi tấn sản phẩm đầu ra dự kiến được ban hành trong tương lai. Mặc dù lượng phát thải khí nhà kính của khối văn phòng và các kho chứa phân bón là tương đối thấp và ổn định qua các năm nhưng PVFCCo và các đơn vị trực thuộc, công ty con vẫn tiếp tục nghiên cứu, thực thi các sáng kiến tiết kiệm năng lượng để góp phần giảm phát thải gián tiếp.



PVFCCo đang nghiên cứu triển khai việc đo lường và tính toán phát thải khí nhà kính trên phạm vi từng dây chuyền sản xuất để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu mới liên quan đến hạn ngạch đối với mỗi tấn sản phẩm đầu ra dự kiến được ban hành trong tương lai.



HẠN CHẾ LƯỢNG KHÍ THẢI TRONG SẢN XUẤT



Ngoài mục tiêu tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính, PVFCCo cũng rất quan tâm đến việc triển khai các biện pháp nhằm hạn chế lượng khí thải phát sinh trong quá trình vận hành chu trình sản xuất có thể gây tác động tiêu cực đối với môi trường.

Các hoạt động cụ thể mà PVFCCo đã thực thi có thể kể đến như:

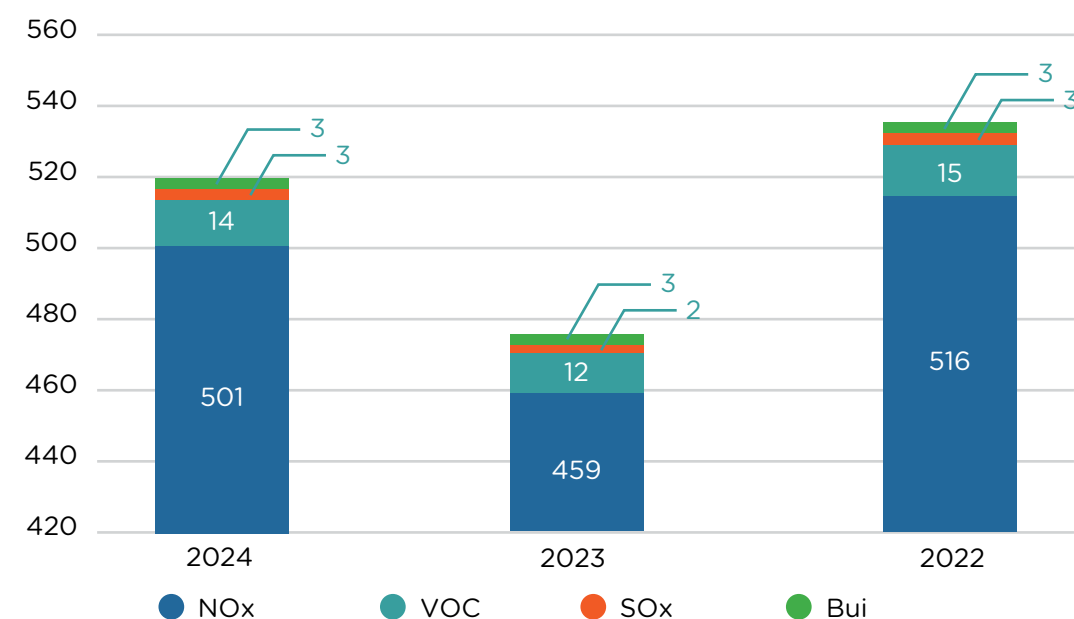
- Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành liên quan đến quan trắc, kiểm soát chất lượng và báo cáo định kỳ về khí thải.
- Ngừng sử dụng hoàn toàn các chất HCFC, thực hiện đúng lộ trình loại trừ quốc gia theo Kế hoạch quản lý loại trừ HCFC của Việt Nam (VN HCFC Phase-out Management Plan).
- Giám sát định kỳ và lập báo cáo hằng năm về tình hình sử dụng các chất được kiểm soát của thiết bị làm lạnh, hướng đến đầu tư chuyển đổi hoàn toàn sang các thiết bị làm lạnh “xanh” sử dụng các môi chất không thuộc danh mục ODS như R32, R410A, R134A, có chỉ số GWP thấp (Global Warming Potential) an toàn hơn cho tầng ozone và hệ sinh thái.
- Chủ động kiểm soát việc sử dụng các chất làm suy giảm tầng ozone (ODS) và hạn chế tối đa

việc nạp bổ sung các chất ODS, trừ trường hợp sự cố kỹ thuật bất khả kháng như tình huống rò rỉ thiết bị cần bổ sung 13,6 kg môi chất lạnh R22 tương đương 0,0075 tấn CFC-11 trong năm 2024.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quan trắc và kiểm soát khí thải theo đúng các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành gồm QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, và QCVN 21:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp sản xuất phân bón hóa học.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục và truyền dữ liệu trực tiếp về Sở Nông nghiệp và Môi trường, đảm bảo việc theo dõi và kiểm soát chất lượng khí thải được thực hiện xuyên suốt, phục vụ công tác quản lý môi trường chính xác và kịp thời tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ.

Việc đo lường lượng phát thải khí ô nhiễm sinh ra được ước tính dựa trên sản lượng Urê, NH_3 sản xuất và lượng khí tự nhiên được tiêu thụ tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ trong mỗi năm theo Hướng dẫn kiểm kê khí thải cho các hoạt động dầu khí được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-DKVN ngày 25/1/2022 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam⁶. Kết quả cho thấy lượng khí thải của PVFCCo trong năm 2024 đã có sự giảm nhẹ so với năm 2022⁷:

Lượng phát thải khí ô nhiễm (đơn vị: kg)



⁶ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

⁷ Năm 2023, PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ nên hoạt động sản xuất có sự gián đoạn và sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn các năm 2022 và 2024

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN



Hoạt động sản xuất phân bón và hóa chất sử dụng nguồn nguyên liệu đầu vào phần lớn là các nhiên liệu hóa thạch (khí tự nhiên) và các hóa chất xúc tác vô cơ vốn là các nguồn lực hữu hạn. Với đặc thù này, PVFCCo ưu tiên nghiên cứu và triển khai các chương trình, sáng kiến nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng các tài nguyên thiên nhiên kết hợp tìm kiếm nguồn nguyên liệu có khả năng chuyển đổi nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững trong dài hạn. Các sáng kiến được nhận diện và thực thi trong những năm qua tại PVFCCo bao gồm:

- Kiểm soát lượng nguyên vật liệu dùng cho sản xuất kinh doanh và đề xuất các giải pháp, sáng kiến tiết kiệm nguyên vật liệu và tối ưu hiệu quả sử dụng, gia tăng tỷ lệ sử dụng các vật liệu có khả năng tái tạo.
- Triển khai chiến lược chuyển đổi xanh trong sản xuất, với trọng tâm là thay thế dần khí tự nhiên (NG) bằng H₂ xanh, khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) phục vụ quá trình sản xuất.
- Tích cực hợp tác kỹ thuật với các đối tác quốc tế như GIZ, Công ty Năng lượng tái tạo SK E&S (Hàn Quốc), Green Solution,... để đánh giá tính khả thi và lộ trình tích hợp H₂ xanh vào dây chuyền hiện hữu thông qua việc tận dụng nguồn năng lượng điện mặt trời để sản xuất H₂ từ điện phân nước.
- Không mua thêm pallet gỗ mới mà ưu tiên tái sử dụng pallet gỗ sẵn có từ các năm trước, đồng thời chuyển dần sang sử dụng pallet nhựa và dây treo Sling thân thiện hơn với môi trường.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và quản lý nội bộ, góp phần giảm đáng kể lượng giấy in để lưu trữ tài liệu theo quy định.

Kết quả đo lường lượng vật liệu tái tạo và không tái tạo đã sử dụng qua các năm của PVFCCo được thể hiện trong bảng sau:

Nhóm	Nguyên vật liệu	Đơn vị	2024	2023 ^b	2022
Nguyên liệu không thể tái tạo	Khí tự nhiên	MMBTU	12.262.431	11.164.776	12.652.383
	Hóa chất	Tấn	17.134	18.559	19.557
	Hạt nhựa	Lít	28.665	75.079	53.204
Nguyên liệu có thể tái tạo	Giấy (in ấn)	Kg	4.078	4.504	Chưa thống kê
	Bao bì nhựa đóng gói sản phẩm phân bón	Kg	3.399.887	3.261.021	Chưa thống kê

^b Năm 2023, PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ nên hoạt động sản xuất có sự gián đoạn và sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn các năm 2022 và 2024

Lượng nguyên vật liệu tiêu thụ phụ thuộc sản lượng và số ngày chạy máy trong từng năm, xu hướng biến động giữa các năm cũng bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan sau:



**Khí tự nhiên
được dùng làm
nguyên liệu đầu
vào trong chu
trình sản xuất**

thay đổi theo thời gian dù mức sản lượng đầu ra tương đương do có sự thay đổi về thành phần khí trong nguồn khí các mỏ ở từng giai đoạn cụ thể.



**Hóa chất
và hạt nhựa**

thay đổi theo nhu cầu bổ sung định kỳ phục vụ quy trình sản xuất căn cứ tuổi thọ làm việc riêng của từng loại hóa chất.



**Bao bì
đóng gói**

thay đổi theo quy cách đóng gói (loại 50 kg hay loại 1000 kg hay xuất hàng không đóng gói) do khách hàng yêu cầu.



**Giấy
được dùng
để in ấn**

trong năm 2024 giảm hơn khá nhiều so với năm 2023 nhờ áp dụng các hệ thống nền tảng công nghệ thông tin theo chương trình Văn phòng số, một trong những mục tiêu trọng điểm để thực hiện chiến lược phát triển dài hạn của PVFCCo.



PVFCCo luôn duy trì việc kiểm soát chặt chẽ lượng nguyên vật liệu tiêu hao theo định mức đã được ban hành.

GIẢM THIỂU Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG



Ngăn ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường để không gây tác hại tới hệ sinh thái, môi trường tự nhiên và cuộc sống của người dân địa phương xung quanh khu vực nhà máy, trụ sở kinh doanh là trách nhiệm bắt buộc của mỗi doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

Nhận thức rõ điều đó, PVFCCo thiết lập và vận hành hệ thống quản lý tác động môi trường tuân thủ theo các nguyên tắc như sau:

1

Thực hiện công tác phòng ngừa rủi ro đồng bộ từ giai đoạn thiết kế mặt bằng, vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh đến quản lý tác động, bám sát nguyên tắc phòng ngừa chủ động và tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật hiện hành.

2

Đánh giá mức độ tuân thủ quy định pháp luật và quy chuẩn ngành Dầu khí bằng các phần mềm chuyên dụng có bản quyền như LEAK và PHASTRISK, sử dụng bộ dữ liệu phân tích hậu quả, tần suất sự cố và điều kiện môi trường thực tế tại khu vực nhà máy.

3

Hoàn thiện hệ thống quản lý tác động môi trường, chủ động giám sát, kiểm soát và xử lý các nguồn thải đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ pháp luật và giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường đất, nước, không khí.

4

Thúc đẩy các chương trình đề xuất sáng kiến cải tiến liên tục trong công tác quản lý tác động và bảo vệ môi trường.

GIẢM THIỂU Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Về hoạt động quản lý nước thải, PVFCCo luôn đề cao việc kiểm soát tác động đến nguồn nước mặt và nước ngầm xung quanh khu vực Nhà máy Đạm Phú Mỹ đồng thời nỗ lực giảm lượng nước tiêu thụ để góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên nước. Các cam kết và hoạt động đã được triển khai để thực hiện mục tiêu, định hướng này bao gồm:

Tần suất quan trắc định kỳ
tại Hệ thống xử lý nước thải
công suất

680
m³/ngày đêm

của Nhà máy Đạm Phú Mỹ

3
tháng/lần

Tần suất quan trắc định kỳ
nước thải tại các Tòa nhà
Văn phòng và kho phân bón

6
tháng/lần

- Tích hợp hoạt động giám sát và xử lý nước thải vào hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 nhằm đảm bảo kiểm soát rủi ro, tuân thủ pháp luật và duy trì vận hành an toàn.
- Duy trì hệ thống thu gom và xử lý nước thải nhằm đảm bảo nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT (nước thải sinh hoạt), QCVN 40:2011/BTNMT (nước thải công nghiệp), tiêu chuẩn tiếp nhận của Khu công nghiệp IZICO, Khu công nghiệp Chơn Thành, Cụm công nghiệp Nhơn Bình trước khi thải ra môi trường tự nhiên hoặc trước khi chuyển vào Hệ thống xử lý nước thải tập trung của các Khu công nghiệp. Đặc biệt, hệ thống xử lý nước thải sản xuất tập trung của Nhà máy Đạm Phú Mỹ luôn hoạt động thường xuyên ổn định với công suất 680 m³/ngày đêm và nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn cột A của QCVN 40:2011/BTNMT trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải của IZICO.
- Vận hành các hệ thống xử lý nước thải theo đúng thiết kế và tuân thủ các nội dung được trình bày trong Báo cáo Đánh giá tác động môi trường, Giấy xác nhận công trình bảo vệ môi trường, Giấy phép môi trường và Giấy phép xả thải số 2458/GP-BTNMT ngày 23/09/2015.
- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn và phương án ứng phó sự cố khẩn cấp liên quan đến nước thải, chủ động tạm dừng hoạt động sản xuất kinh doanh khi phát sinh sự cố để thực thi kế hoạch ứng phó đã được phê duyệt.
- Xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt phát sinh tại khu vực văn phòng làm việc và kho chứa của Nhà máy Đạm Phú Mỹ bằng bể tự hoại O3 ngăn chống thấm kết cấu bê tông tráng vữa xi măng có nắp đan bê tông cốt thép trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải làm mát (ra sông Thị Vải) tự động liên tục tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ và truyền dữ liệu quan trắc trực tiếp đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết hợp quan trắc định kỳ 2 tháng/lần (có phân tích bởi đơn vị độc lập có chức năng) nhằm đối chiếu dữ liệu và đánh giá tính ổn định của hệ thống xử lý.
- Quan trắc định kỳ nước thải công nghiệp và sinh hoạt của Nhà máy và các Văn phòng/kho chứa phân bón 3 hoặc 6 tháng/lần bởi đơn vị có chức năng.
- Nghiên cứu các giải pháp tái sử dụng nước thải sau xử lý cho các mục đích phi sản xuất như tưới cây, vệ sinh công nghiệp hoặc làm mát, qua đó tiến tới mô hình sản xuất tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm lượng nước thải ra môi trường.
- Thường xuyên tổ chức đào tạo nội bộ, nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên về bảo vệ tài nguyên nước và tuân thủ môi trường.

Kết quả thống kê lượng nước thải ra môi trường qua các kênh từ Nhà máy Đạm Phú Mỹ (theo đồng hồ đo tự động đối với nước bề mặt và hóa đơn chuyển giao nước thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của IZICO đối với nước thải công nghiệp) và 04 công ty con (được xác định theo đồng hồ đo lưu lượng nước thải của Văn phòng Công ty Đông Nam Bộ, ước tính theo lượng nước cấp sinh hoạt tuân thủ quy định pháp luật hiện hành của Công ty Tây Nam Bộ, Công ty Miền Trung, Kho Hải Phòng thuộc Công ty Miền Bắc và các kho do Công ty Đông Nam Bộ quản lý) trong những năm gần đây như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2024	2023	2022
Nước bề mặt (nước làm mát thải ra sông Thị Vải) ⁹	m ³	30.782.437	27.837.073	30.920.987
Thải tới tổ chức thứ ba	m ³	177.886	203.677	152.737

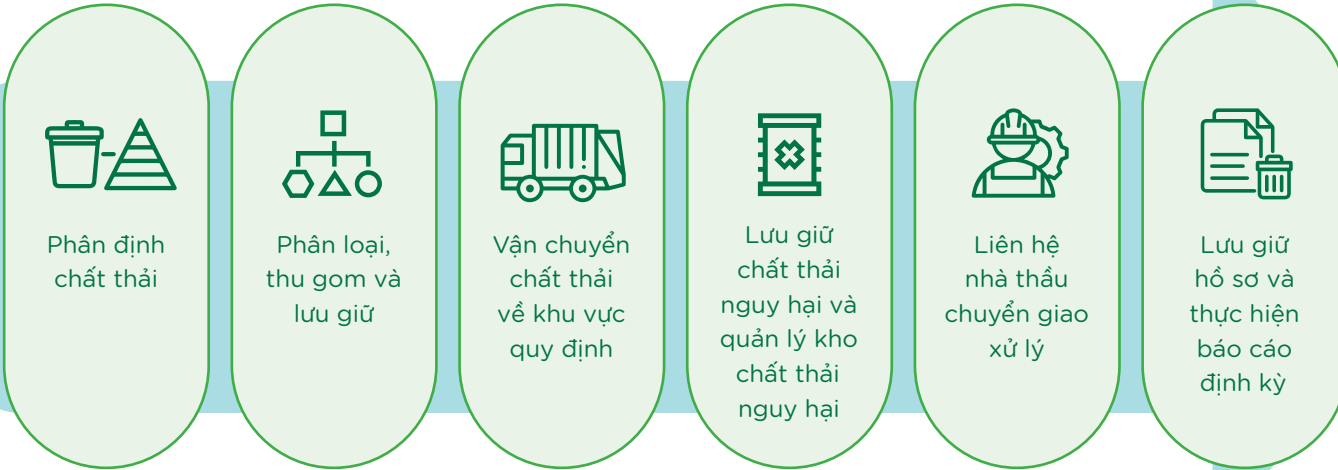


PVFCCo đang cố gắng nghiên cứu triển khai nhiều sáng kiến hơn nữa để giảm lượng nước thải phát sinh trong quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi. Các biện pháp tối ưu nước làm mát phục vụ hoạt động sản xuất các sản phẩm phân bón và hóa chất được thực thi đã giúp lượng nước thải ra sông Thị Vải năm 2024 giảm hơn so với năm 2022. Tuy nhiên, lượng nước thải công nghiệp tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ và nước thải sinh hoạt tại các tòa nhà văn phòng nơi các công ty con đặt trụ sở kinh doanh mặc dù luôn được kiểm soát đầy đủ tuân thủ yêu cầu pháp luật hiện hành nhưng chưa giảm được nhiều. PVFCCo và các đơn vị trực thuộc, các công ty con vẫn luôn nỗ lực triển khai các sáng kiến nhằm từng bước giảm dần lượng nước thải này trong những năm tiếp theo.

⁹ Số liệu năm 2023 thấp hơn do PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ và hoạt động sản xuất có sự gián đoạn, sản lượng sản xuất thực tế thấp hơn các năm 2022 và 2024

GIẢM THIỂU Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Về quản lý chất thải, PVFCCo duy trì việc triển khai hệ thống quản lý chất thải toàn diện phù hợp tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và vận hành Quy trình thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ theo các bước và tuân thủ các quy định sau:



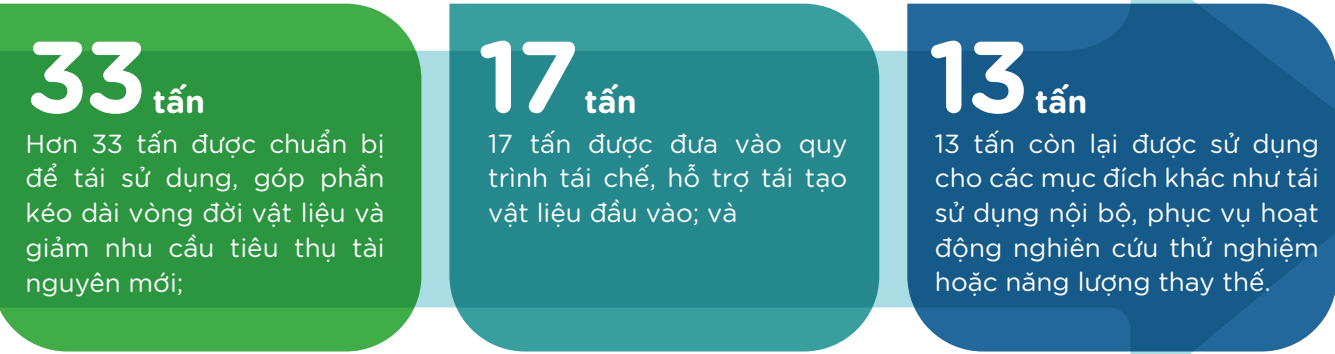
- Tích hợp hoạt động thu gom và xử lý chất thải vào hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 nhằm đảm bảo kiểm soát rủi ro, tuân thủ pháp luật và duy trì vận hành an toàn.
 - Phân loại, thu gom và xử lý chất thải phát sinh tại tất cả các cơ sở kinh doanh theo đúng quy định pháp luật, bao gồm chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải sinh hoạt.
 - Nghiên cứu và triển khai các sáng kiến tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên tự nhiên đồng thời giảm thiểu lượng chất thải phát sinh ra môi trường.
 - Định hướng thực hiện phân loại các loại chất thải có tiềm năng tái chế hoặc thu hồi nhằm thực hiện các giải pháp tái sử dụng, tái chế và thu hồi tài nguyên từ chất thải.
 - Thu gom và chuyển giao định kỳ tất cả các loại chất thải phát sinh cho các đơn vị có đủ năng lực chuyên môn và giấy phép hành nghề hợp pháp tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành dưới sự giám sát trực tiếp bởi Phòng An toàn – Sức khỏe – Môi trường Nhà máy và cán bộ phụ trách môi trường tại các đơn vị khác.
- Yêu cầu đơn vị có chức năng bố trí nhân sự được đào tạo phù hợp, sử dụng phương tiện chuyên dụng để thu gom hàng ngày chất thải rắn sinh hoạt tại các văn phòng, kho bãi và cơ sở phụ trợ của PVFCCo một cách triệt để.
 - Yêu cầu các đối tác xử lý chất thải cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý, bao gồm giấy phép hành nghề còn hiệu lực, hồ sơ năng lực nhân sự, phương tiện chuyên dụng và bảng đánh giá hoạt động An toàn - Sức khỏe - Môi trường.
 - Yêu cầu các đối tác xử lý chất thải bằng các phương pháp chôn lấp hoặc thiêu đốt hoặc phương pháp hợp lý khác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành có liên quan và không gây hại tới môi trường, an toàn với người dân sinh sống xung quanh khu vực xử lý.

Khối lượng chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của PVFCCo thay đổi qua các năm không chỉ phụ thuộc sản lượng và số ngày vận hành nhà máy mà còn bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan như chu kỳ bảo dưỡng, vòng đời các loại vật liệu máy móc thiết bị, xúc tác,... Cụ thể, năm 2022 có phát sinh hoạt động chuyển giao một lượng lớn pallet gỗ tồn đọng từ những năm trước cho đơn vị xử lý và năm 2023 có triển khai hoạt động bảo dưỡng tổng thể tạo ra nhiều bùn thải và xúc tác thải. Bên cạnh đó, năm 2024 có phát sinh lượng nước thải chứa thành phần nguy hại (khoảng 220 tấn) trong quá trình thay xúc tác của cụm UFC85, và gia tăng lượng giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại từ hoạt động bảo dưỡng sửa chữa Xưởng NPK (khoảng 42 tấn). PVFCCo luôn tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành về kiểm soát và xử lý chất thải, đồng thời sẽ tiếp tục theo dõi và quản lý chặt chẽ hơn các nguồn phát sinh chất thải nguy hại để giảm dần trong tương lai.

Kết quả thống kê lượng chất thải phát sinh trong năm 2024 của PVFCCo như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2024	2023 ¹⁰	2022	Phạm vi	Cách thức đo lường
Tổng chất thải nguy hại	Tấn	303	403	78	Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Chi nhánh Kinh doanh Hóa chất Dầu khí và 04 công ty con.	Khối lượng cân thực tế.
Tổng chất thải không nguy hại	Tấn	486	1.447	1.285	Chất thải sinh hoạt phát sinh tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Chi nhánh Kinh doanh hóa chất Dầu khí, 04 công ty con và chất thải công nghiệp phát sinh tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ.	Khối lượng cân thực tế.

Kết thúc năm 2024, PVFCCo không ghi nhận bất kỳ sự cố môi trường hay vi phạm pháp luật nào liên quan đến chất thải hay nước thải. Bên cạnh đó, PVFCCo còn thực hiện chuyển đổi được 63 tấn chất thải khỏi quy trình xử lý thông thường bằng cách:



¹⁰ Số liệu năm 2023 cao hơn do PVFCCo thực hiện hoạt động bảo dưỡng nhà máy định kỳ và phát sinh nhiều chất thải nguy hại từ quá trình lau chùi, vệ sinh,... máy móc, thiết bị

BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC, NGUỒN NƯỚC VÀ CHẤT ĐẤT

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ VÀ BẢO TỒN NGUỒN NƯỚC

Tại PVFCCo, nước ngầm không được sử dụng ở bất kỳ cơ sở nào mà chỉ sử dụng nước từ hai nguồn chính như sau:

- **Nước làm mát được lấy từ sông Thị Vải** thông qua hệ thống kênh chung với Nhà máy Phú Mỹ 3 và nhánh riêng dẫn về Nhà máy Đạm Phú Mỹ để làm giảm nhiệt độ các thiết bị. Sau khi trải qua quá trình gia nhiệt, nước này được kiểm soát nhiệt độ và nồng độ chlorine hoặc hóa chất chống cáu cặn, rong tảo trước khi xả lại sông Thị Vải để tránh gây tác động đến hệ sinh thái sông, đặc biệt vào mùa khô khi lưu lượng nước giảm.
- **Nước cấp từ hệ thống nước sạch đô thị** cung ứng bởi Công ty Cấp nước Phú Mỹ và các nhà cung cấp địa phương khác phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt tại văn phòng, nhà ăn, khu phụ trợ và kho chứa.



Dù không sở hữu bất kỳ cơ sở nào hoạt động trong khu vực có nguy cơ khan hiếm nước, PVFCCo luôn cam kết thực hiện các nguyên tắc sau đây về sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả để góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước chung:

- Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc khai thác nước mặt và sử dụng nước đầu vào.
- Lắp ghép các giải pháp bảo vệ nguồn nước trong hệ thống công trình ngay từ giai đoạn thiết kế nhằm phòng ngừa rủi ro môi trường và duy trì hiệu suất xử lý nước ổn định.
- Kiểm soát chất lượng nước đầu vào tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành quy định tại QCVN 08:2023/BTNMT đối với nước mặt và QCVN 01:2009/BYT đối với nước dùng cho sinh hoạt.
- Trang bị hệ thống giám sát hiện đại có chức năng cảnh báo và ứng phó sự cố, cho phép kiểm soát chất lượng và lưu lượng nước đầu vào trong toàn bộ chu trình sản xuất.
- Giám sát và đánh giá hiệu quả sử dụng nước định kỳ, bao phủ toàn bộ các khu vực sản xuất chính (Amoniac, Urea, NPK), các khu phụ trợ, khu sinh hoạt, hệ thống làm mát, văn phòng, chung cư và kho chứa.
- Thực hiện quan trắc định kỳ 4 lần/năm đối với nguồn nước tiếp nhận.
- Báo cáo hiện trạng khai thác - sử dụng - xả thải và báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm cho cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Một số sáng kiến tiết kiệm và gia tăng tỷ lệ tuần hoàn trong quá trình tiêu dùng nước đã được triển khai trong năm như:

- Lưu trữ và tuần hoàn nước rửa bụi dư từ quá trình sản xuất phân NPK để tiếp tục sử dụng trong các công đoạn tiếp theo tại Nhà máy NPK.
- Tuyên truyền sử dụng nước tiết kiệm, đặc biệt trong các khu vực vệ sinh, góp phần giảm lượng nước tiêu thụ sinh hoạt.

Kết quả thống kê tình hình sử dụng nước đầu vào của Nhà máy Đạm Phú Mỹ và 04 công ty con trong các năm được tổng hợp từ số liệu thể hiện trên đồng hồ đo lưu lượng nước bề mặt và hóa đơn mua nước cấp như sau:

	Đơn vị	2024	2023	2022
Nước bề mặt	m ³	32.390.084	29.568.334	32.093.753
Nước cấp	m ³	770.729	848.215	906.262



Lượng nước tiêu dùng có xu hướng giảm qua các năm phản ánh rõ kết quả triển khai các sáng kiến tối ưu quá trình tiêu thụ nước trong hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của PVFCCo. Lượng nước bề mặt có gia tăng nhưng không đáng kể do ảnh hưởng bởi các điều kiện thời tiết của từng giai đoạn. Trong những năm tiếp theo, PVFCCo sẽ tiếp tục thống kê đầy đủ lượng nước tiêu dùng tại tất cả các đơn vị trực thuộc và công ty con, đồng thời đẩy mạnh truyền thông văn hóa sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả trên phạm vi toàn Tổng Công ty để góp phần bảo vệ nguồn nước quý giá của tự nhiên.

BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC, NGUỒN NƯỚC VÀ CHẤT ĐẤT (tiếp theo)

BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ CHẤT ĐẤT

100.000

cây phi lao

được trồng nhằm phủ xanh miền cát, giữ đất và chắn gió cho khu vực Trường Sa trong khuôn khổ Chương trình trồng

300.000

cây xanh

giai đoạn 2022-2025

Những chủ trương và hoạt động chính đã được PVFCCo triển khai bao gồm:

- Không xây dựng và vận hành các cơ sở kinh doanh nằm trong hoặc giáp ranh các khu bảo tồn thiên nhiên, khu vực có đa dạng sinh học cao hoặc sinh cảnh nhạy cảm, theo phân loại và đánh giá của các cơ quan quản lý trong nước và tổ chức quốc tế.
- Định kỳ thực hiện đánh giá tác động liên quan đến đa dạng sinh học tại khu vực sông Thị Vải và thường xuyên nhận diện rủi ro, xác định các phương án bảo tồn các loài nằm trong Sách Đỏ IUCN hoặc Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm cần được ưu tiên bảo vệ theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc xử lý các loài ngoại lai xâm hại lan rộng trong môi trường nước nếu có phát hiện.



Việc sử dụng các sản phẩm phân bón vô cơ có tác động rất lớn tới môi trường đất và có khả năng ảnh hưởng đến tính đa dạng sinh học của một số khu vực xung quanh diện tích canh tác nông nghiệp. Do vậy, PVFCCo không chỉ tiến hành các chương trình đánh giá tác động và triển khai các sáng kiến, giải pháp bảo tồn đa dạng sinh học xung quanh khu vực Nhà máy Đạm Phú Mỹ mà còn quan tâm đến việc bảo vệ môi trường đất trong quá trình người nông dân sử dụng các sản phẩm của mình.



- Chủ động góp phần xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp bền vững thông qua các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và đào tạo người sử dụng cuối (người nông dân) trong việc sử dụng phân bón an toàn và thân thiện với môi trường như hội thảo “AI trong nông nghiệp”, hội thảo giới thiệu ứng dụng công nghệ trong giám sát canh tác và tưới tiêu nhằm tăng năng suất đồng thời hạn chế ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên,...
- Phối hợp với Vùng 4 Hải quân trồng 100.000 cây phi lao (trong khuôn khổ Chương trình trồng 300.000 cây xanh giai đoạn 2022-2025) nhằm phủ xanh miền cát, giữ đất và chắn gió cho khu vực Trường Sa đồng thời giúp cải tạo đất nhờ khả năng cố định nitơ sinh học qua rễ cộng sinh với vi khuẩn Frankia, góp phần làm giàu đạm và hỗ trợ phục hồi thảm thực vật trong điều kiện khắc nghiệt.
- Tập trung đẩy mạnh nghiên cứu phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, gel giữ nước và các dòng phân bón cải tiến khác giúp giảm thiểu tồn dư hóa chất trong đất và nước – vốn là nguyên nhân gây suy giảm sinh vật có ích và phá vỡ cân bằng hệ sinh thái – đồng thời góp phần bảo vệ vi sinh vật đất, côn trùng có lợi và động vật hoang dã tại khu vực canh tác, tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, hạn chế khai thác quá mức nguồn nước tự nhiên và giảm áp lực lên môi trường sống của nhiều loài.
- Nghiên cứu ứng dụng và thử nghiệm thực tế nhằm đánh giá hiệu quả sản phẩm mới trong nhiều điều kiện canh tác khác nhau, bảo đảm tính phù hợp và bền vững khi triển khai đại trà.
- Nâng cao chất lượng và cải tiến sản phẩm hiện hữu để vừa đảm bảo hiệu quả đối với cây trồng vừa đảm bảo hạn chế tác động tiêu cực tới nguồn nước và hàm lượng dinh dưỡng trong đất.

CHƯƠNG 04

Lan tỏa giá trị vì cộng đồng bền vững

- 122 Duy trì và phát triển nguồn nhân lực
đảm bảo chất lượng
- 138 An toàn lao động và sức khỏe cho nhân viên
- 146 Sẻ chia trách nhiệm với cộng đồng



DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

THU HÚT VÀ GIỮ CHÂN NHÂN TÀI



QR Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố cốt lõi để giúp PVFCCo thực hiện được các mục tiêu chiến lược kinh doanh và phát triển bền vững. Trong lĩnh vực đặc thù như sản xuất, kinh doanh phân bón và hóa chất dầu khí, việc thu hút và tuyển dụng đội ngũ nhân lực chất lượng cao là nhiệm vụ mang tính sống còn, đòi hỏi hệ thống chính sách và quy trình quản trị nhân sự bài bản, minh bạch và công bằng.

Các điểm chính trong chính sách và thực thi kế hoạch thu hút và duy trì, phát triển nguồn nhân lực của PVFCCo bao gồm:

Chính sách tuyển dụng

Chính sách tuyển dụng tôn trọng sự đa dạng và hòa hợp, không phân biệt giới tính, độ tuổi, vùng miền khi sàng lọc hồ sơ và quá trình đánh giá được thực hiện nghiêm túc, công bằng, minh bạch kết hợp kiểm tra năng lực với phỏng vấn theo khung tiêu chuẩn rõ ràng. PVFCCo mong muốn có thể thu hút được nhiều nhân sự vừa có chuyên môn tốt, kỹ năng nghiệp vụ giỏi đảm bảo khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc gia và khu vực, vừa phù hợp với văn hóa doanh nghiệp được tích lũy trong hơn 20 năm qua.

Chương trình thu hút và bồi dưỡng tài năng trẻ

Chương trình thu hút và bồi dưỡng tài năng trẻ (“Tài năng trẻ thực tiễn”) thông qua hoạt động hợp tác cùng một số trường đại học có các chuyên ngành liên quan đến dầu khí, hóa chất, nông nghiệp, năng lượng,... trong việc hỗ trợ phát triển nội dung đào tạo, cung cấp cơ hội thực tập, trao học bổng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn,... Những sinh viên có tiềm năng, tố chất tốt và thể hiện nỗ lực nổi trội sẽ được PVFCCo bố trí công việc thực tập đồng thời cung cấp chương trình đào tạo trực tiếp với các chuyên gia, tạo cơ hội tiếp cận các dự án sản xuất theo công nghệ kỹ thuật mới/được cải tiến nhằm hướng tới trở thành các thế hệ kế nhiệm của cấp quản lý trong Tổng Công ty.

Kế hoạch bồi dưỡng và phát triển đội ngũ kế nhiệm

Kế hoạch bồi dưỡng và phát triển đội ngũ kế nhiệm được thực hiện bài bản, rà soát và bổ sung định kỳ đối với các vị trí quản lý trọng yếu trong Tổng Công ty. Các CBCNV đang làm việc tại PVFCCo được khuyến khích thể hiện năng lực bản thân và tiềm năng phát triển để chủ động giành lấy các cơ hội đứng vào hàng ngũ quản lý cấp trung và điều hành cấp cao trong tương lai. Trải qua quá trình đánh giá năng lực và tuyển chọn nghiêm túc, nhân sự trong nhóm kế nhiệm được đưa vào chương trình huấn luyện chuyên biệt về năng lực lãnh đạo, tư duy chiến lược, kỹ năng điều hành, số hóa toàn diện và quản trị sự thay đổi.

DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)



Chính sách lương thưởng và chế độ đãi ngộ

Chính sách lương thưởng và chế độ đãi ngộ đảm bảo tính cạnh tranh so với thị trường. Định kỳ mỗi 6 tháng hoặc 1 năm, CBCNV tại PVFCCo được đánh giá hiệu quả công việc một cách công bằng, toàn diện và nhất quán theo hệ thống tiêu chí rõ ràng phản ánh đầy đủ năng lực chuyên môn, kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao, quá trình rèn luyện, cũng như khả năng phát triển trong tương lai. Người lao động có kết quả đánh giá tốt luôn nhận được phần thưởng tương xứng bằng tiền mặt và/hoặc được lựa chọn vào chương trình quy hoạch nhân sự nòng cốt.

Môi trường làm việc

Môi trường làm việc chuyên nghiệp, tiến bộ, gắn kết và minh bạch trong đánh giá năng lực, đảm bảo khả năng tiếp cận các cơ hội thăng tiến một cách bình đẳng và đề cao tinh thần tôn trọng đồng nghiệp. Các CBCNV tại PVFCCo luôn hiểu rằng Ban Lãnh đạo sẵn sàng lắng nghe và ghi nhận mọi ý kiến đóng góp từ cấp dưới, chủ động nghiên cứu và tổng hợp thông tin từ các cuộc hội nghị người lao động, khảo sát mức độ hài lòng nội bộ thường niên, hệ thống phản hồi trực tuyến, hộp thư góp ý,... để kiến toàn hệ thống chính sách nhân sự phù hợp với nhu cầu, mong muốn của người lao động trong từng thời kỳ.

Duy trì văn hóa doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo

Duy trì văn hóa doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo với các chương trình thi đua sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được tổ chức thường xuyên, tạo môi trường cho người lao động phát huy tối đa năng lực và các đóng góp cho Tổng Công ty (lượng hóa hay không thể lượng hóa được bằng tiền) đều được ghi nhận xứng đáng. Trên cơ sở ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học - công nghệ và Quy định triển khai hoạt động sáng kiến - sáng chế, PVFCCo luôn cam kết thực hiện chính sách công nhận, khuyến khích, thúc đẩy và tôn vinh tư duy khác biệt, giải pháp xử lý vấn đề linh động và chuyên nghiệp làm nền tảng cho sự phát triển trong dài hạn. Công tác truyền thông về các giá trị cốt lõi của con người Phú Mỹ liên tục được đổi mới và triển khai mạnh mẽ qua hệ thống bảng hiệu, standee, màn hình điện tử tại văn phòng hay trên các nền tảng số như Website, Facebook, YouTube, Zalo OA,... để duy trì “nhiệt huyết tinh thần” nội bộ đồng thời gia tăng sức hút thương hiệu nhà tuyển dụng với người lao động trên thị trường.

Chính sách phúc lợi cho lao động nữ

Chính sách phúc lợi cho lao động nữ luôn được áp dụng đầy đủ và cao hơn so với các quy định pháp luật hiện hành nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trên toàn doanh nghiệp. Mặc dù do lĩnh vực nghề nghiệp đặc thù nên số lượng CBCNV nữ ít hơn và chiếm tỷ trọng thấp hơn nhiều so với nam giới, Ban Lãnh đạo PVFCCo luôn quan tâm tới công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để sắp xếp bổ nhiệm đối với cán bộ nữ, chính sách tạo điều kiện phát huy năng lực nghề nghiệp của phụ nữ luôn được thực thi một cách hiệu quả và hợp lý. Các CBCNV nữ của Tổng Công ty luôn được quan tâm tạo điều kiện để có thể vừa đảm bảo cơ hội thăng tiến, phát triển nghề nghiệp vừa thực hiện chu toàn trách nhiệm chăm sóc gia đình (vấn đề ảnh hưởng mang tính xã hội đối với phụ nữ) và nhu cầu cuộc sống cá nhân.

Không gian làm việc

Không gian làm việc không ngừng được đầu tư, cải tạo theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và thân thiện với môi trường, đảm bảo an toàn cho người lao động mọi lúc, mọi nơi. Tại Văn phòng Tổng Công ty, kiến trúc mặt bằng được thiết kế theo hướng kiến tạo không gian mở, đảm bảo tính thông thoáng và có tính kết nối cao giữa các bộ phận nhằm thúc đẩy sự phối hợp hiệu quả trong công việc. Cây xanh được bố trí hài hòa, cùng với ánh sáng tự nhiên và trang thiết bị hiện đại giúp cải thiện đáng kể điều kiện làm việc, giảm áp lực tinh thần, nâng cao sự hài lòng và gắn bó của người lao động. Để thúc đẩy và lan tỏa “màu thiên nhiên” cả trong nội bộ lẫn bên ngoài xã hội, PVFCCo đã khuyến khích mỗi CBCNV chủ động trồng và chăm sóc ít nhất 10 cây xanh trong giai đoạn 2022-2025 tại nơi làm việc, nơi cư trú hoặc theo các chương trình “sống xanh / bảo vệ môi trường tự nhiên” được tổ chức bởi các tổ chức trên địa bàn có thể tham gia.

DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)

Đáp lại những nỗ lực bền bỉ và có trách nhiệm nêu trên, PVFCCo đã đạt được nhiều thành tích tốt và nhận được nhiều giải thưởng liên quan đến nhân sự trong năm 2024 bao gồm:

TOP 10 Nơi làm việc tốt nhất
Việt Nam

TOP 500 Nhà tuyển dụng hàng đầu
Việt Nam

291

ý tưởng

được công nhận

139

sáng kiến/hợp lý
hóa đổi mới

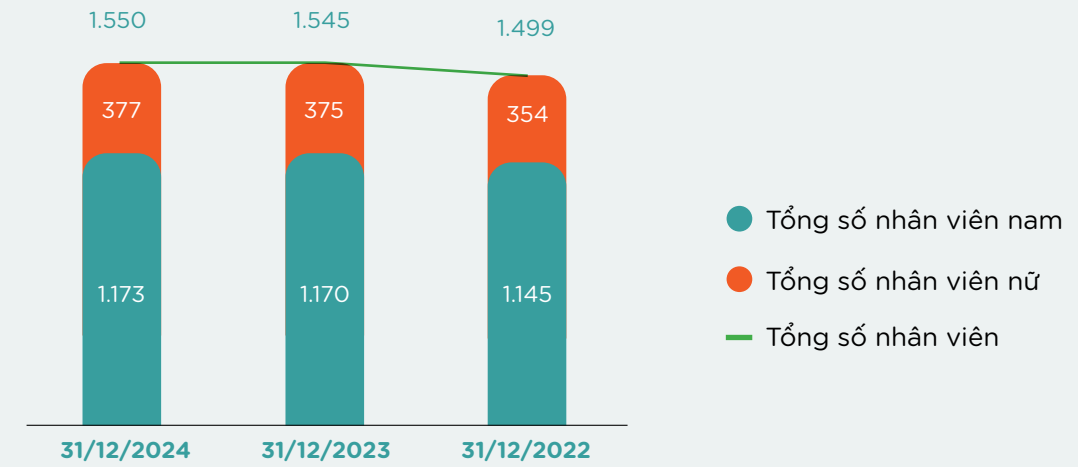
12

đề tài

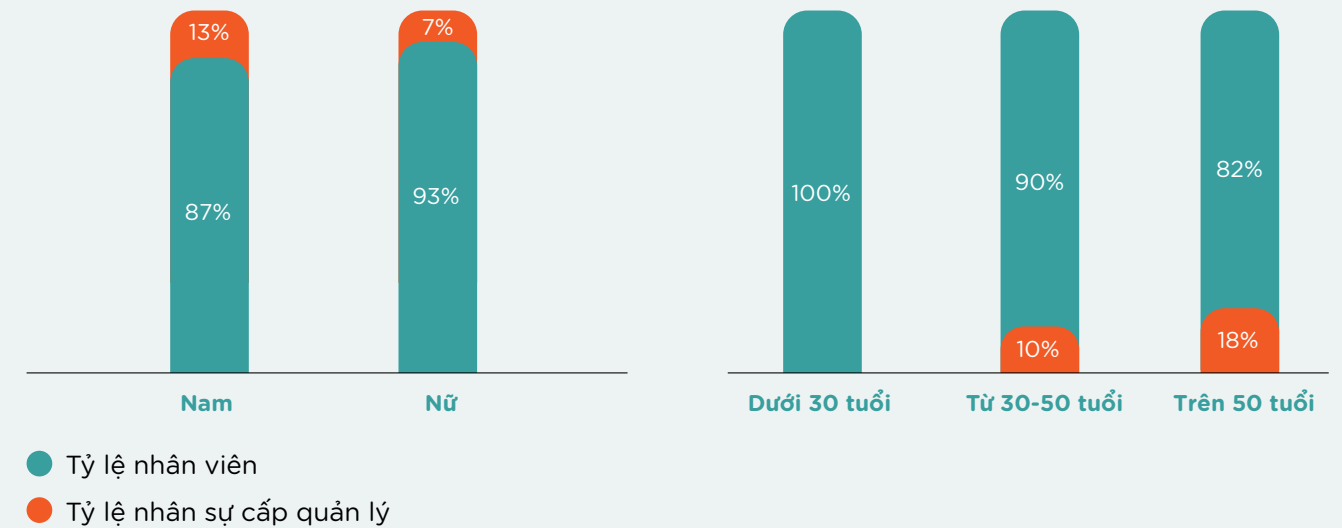
nghiên cứu khoa học
được thực hiện

- Duy trì sự ổn định về quy mô nhân sự với tỷ lệ nhân sự thôi việc chỉ ở mức 0,71% trong khi tỷ lệ thuê mới vào khoảng 3%, không có nữ nhân viên nào bị mất việc.
- Không phát hiện bất cứ trường hợp nào liên quan đến phân biệt đối xử trong tuyển dụng và sử dụng lao động.
- Cấp quản lý có độ tuổi trên 30 phù hợp với ngành nghề kinh doanh đặc thù cần “độ chín” về nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác và kỹ năng lãnh đạo.
- 100% lao động nữ được tạo điều kiện tối đa tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua các khóa đào tạo chuyên môn ngắn hạn, các khóa học kỹ năng.
- Tỷ lệ người lao động sẵn sàng gắn bó lâu dài với PVFCCo luôn duy trì ở mức rất cao, phần lớn nhân sự cảm thấy được bố trí công việc hợp lý, được quan tâm tạo điều kiện phát triển và có động lực cống hiến.
- Tổ chức thành công nhiều hoạt động gắn kết nội bộ, khơi dậy cảm hứng và niềm tự hào của “người đi tìm lửa” mang đậm dấu ấn văn hóa ngành như các cuộc thi “Tôi yêu Petrovietnam”, “Petrovietnam trong tôi”, sáng tác video “Tự hào Petrovietnam”...
- Trao thưởng cho các CBCNV sở hữu 139 sáng kiến/hợp lý hóa đổi mới, cải tiến hiệu suất hoạt động của nhà máy, tiết kiệm năng lượng, tối ưu chi phí sản xuất được ghi nhận và triển khai, cùng với 291 ý tưởng được công nhận.
- Trao thưởng cho các cá nhân / nhóm cá nhân công tác tại Ban Kỹ thuật An toàn, Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Trung tâm Nghiên cứu & Ứng dụng đã thực hiện 12 đề tài nghiên cứu khoa học đúng kế hoạch đề ra.
- Không ghi nhận bất kỳ đơn thư khiếu nại nào liên quan đến hành vi vi phạm quyền lợi người lao động.
- Hội thao thường niên lần thứ XVI được tổ chức công phu, bài bản thu hút gần 600 vận động viên đến từ 27 đoàn thuộc 10 đơn vị tham gia tranh tài ở 9 bộ môn thể thao như bóng đá, cầu lông, diễn kinh, bóng bàn,... đã giúp nâng cao thể lực, tái tạo năng lượng, cân bằng tâm lý, giảm thiểu stress và khơi gợi tinh thần gắn kết đồng đội, sự bền bỉ, đồng thời gia tăng niềm vui cho toàn thể người lao động.

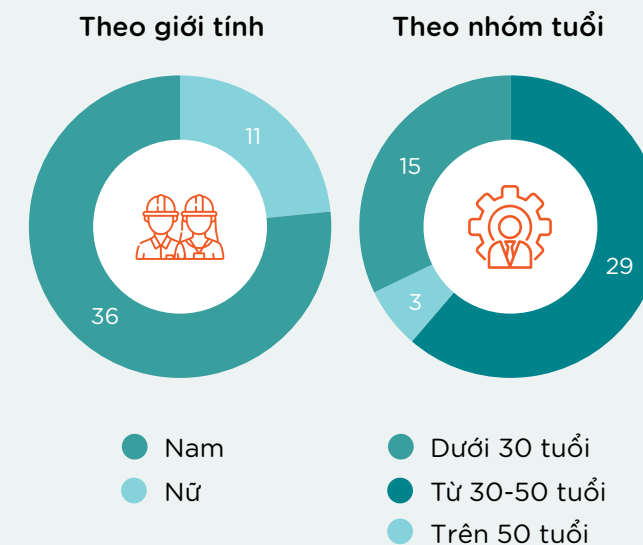
Số lượng nhân sự qua các năm (Đơn vị: người)



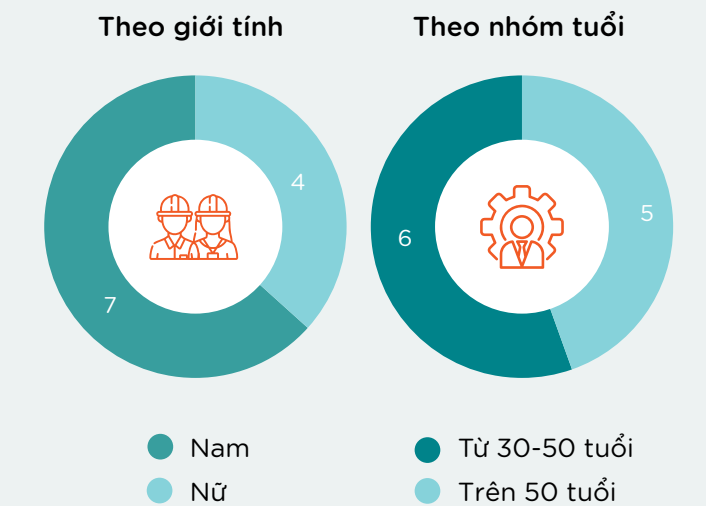
Cơ cấu nhân sự cấp quản lý và nhân viên trong năm 2024



Số lượng nhân viên thuê mới trong năm



Số lượng nhân viên thôi việc trong năm



DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)

ĐẢM BẢO PHÚC LỢI VÀ ĐÃI NGỘ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



Chính sách phúc lợi và chế độ đãi ngộ luôn là nhân tố thành công cốt lõi trong việc nuôi dưỡng động lực, gia tăng mức độ gắn bó và duy trì cam kết làm việc lâu dài tại PVFCCo của người lao động.

Trong hơn 20 năm qua, Tổng Công ty luôn chú trọng triển khai hoạt động rà soát, cập nhật định kỳ để đảm bảo tính minh bạch, cạnh tranh về chế độ lương thưởng theo nguyên tắc 3P, đồng thời chính sách bảo hiểm và phúc lợi được thực thi đầy đủ tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, quy chế nội bộ của PVN, thỏa ước lao động tập thể. Các nguyên tắc sau liên quan đến thực hành chế độ đãi ngộ và đảm bảo quyền lợi người lao động luôn được PVFCCo tuân thủ:

- Chính sách nội bộ thể hiện cam kết tôn trọng tất cả các quyền của người lao động theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành và các quy định, công ước, thông lệ quốc tế phổ biến như:
 - Không phân biệt giới tính, độ tuổi, vùng miền.
 - Không kỳ thị hoặc phân biệt đối xử với bất kỳ đối tượng nào có sự khác biệt về tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân.
 - Không sử dụng lao động trẻ em hay lao động cưỡng bức.
 - Không cản trở người lao động thực hiện quyền tham gia công đoàn, tự do lập hội và thương lượng tập thể,...
- Các quyền lợi liên quan đến lương thưởng cũng như các nghĩa vụ cần thực hiện/tuân thủ được ghi rõ trong hợp đồng lao động ký kết với CBCNV.
- Mức lương khởi điểm thấp nhất tại Tổng Công ty luôn cao hơn mức lương tối thiểu của Vùng I theo quy định của Nhà nước đối với từng thời kỳ.
- Mức lương được cập nhật khi có điều chỉnh về vị trí công tác hoặc sau các kỳ đánh giá hàng năm phù hợp với hệ thống thang bảng lương đối với từng chức danh, phạm vi công việc được phân công của mỗi CBCNV.
- Khen thưởng và xem xét nâng bậc lương trước hạn đối với những cá nhân có thành tích vượt trội, thể hiện tinh thần tiên phong và đóng góp nổi bật vào hiệu quả kinh doanh chung của Tổng Công ty.
- Các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến chính sách lương thưởng, chế độ đãi ngộ và phúc lợi, nội quy lao động,... được phổ biến rộng rãi trong nội bộ.

DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)

Thu nhập bình quân năm 2024
của các cán bộ cấp quản lý

52.767.500 đồng

của các nhân viên

23.118.750 đồng

- Mức lương cơ bản được áp dụng tương đương giữa nam và nữ ở các cấp bậc (nhân viên hay quản lý) và theo từng nhóm tuổi. Thu nhập bình quân năm 2024 của các cán bộ cấp quản lý đạt mức 52.767.500 đồng và của các nhân viên đạt mức 23.118.750 đồng, khá cao so với mặt bằng chung của thị trường.

100%

CBCNV
thuộc đối tượng được
hưởng nghỉ thai sản đã
quay lại làm việc

- Các quyền lợi liên quan đến chế độ thai sản, nuôi con nhỏ được đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành và PVFCCo sẵn sàng chào đón các cán bộ lao động nữ quay trở lại làm việc sau thời gian nghỉ sinh. Trong năm 2024, 100% CBCNV thuộc đối tượng được hưởng nghỉ thai sản đã quay lại làm việc sau khi kết thúc kỳ nghỉ và tiếp tục gắn bó với Tổng Công ty suốt 12 tháng tiếp theo đó.
- Công đoàn Tổng Công ty đóng vai trò là kênh kết nối hiệu quả giữa người lao động và Ban Lãnh đạo, bảo đảm tiếng nói của người lao động luôn được lắng nghe, phản ánh và xử lý một cách công khai, minh bạch trong các buổi đối thoại định kỳ. Vai trò, trách nhiệm của Công đoàn và cơ chế phối hợp trong hoạt động đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Công đoàn Tổng Công ty khóa V, nhiệm kỳ 2023-2028.
- Thông báo các nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động, nội dung chính của các cuộc tham vấn / đối thoại / thương lượng định kỳ bằng văn bản chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi nội dung được triển khai, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy định nội bộ của Tập đoàn mẹ / Tổng Công ty (Quy chế dân chủ) phù hợp với tính chất và mức độ ảnh hưởng của từng nội dung cụ thể.



DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)

Toàn thể các CBCNV tại PVFCCo đều hiểu rõ các quyền lợi mà mỗi cá nhân được hưởng theo chính sách công khai như sau:

Nội dung	Chi tiết
Bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe	Bảo hiểm xã hội.
	Bảo hiểm y tế.
	Bảo hiểm thất nghiệp.
	Bảo hiểm hưu trí tự nguyện, Bảo hiểm hưu trí tích lũy.
	Bảo hiểm nhân thọ.
	Bảo hiểm trách nhiệm con người.
	Người đại diện Tập đoàn tại Tổng Công ty / Thành viên độc lập HĐQT: gói chương trình 15.000.000 đồng / người / năm.
	Các chức danh quản lý từ Phó phòng (và tương đương) trở lên: gói chương trình 10.000.000 đồng / người / năm.
	Người lao động còn lại: gói chương trình 7.000.000 đồng / người / năm.
	Bảo hiểm tai nạn khi đi công tác nước ngoài: mức trách nhiệm bảo hiểm không thấp hơn 50.000 USD / vụ.
Phúc lợi đời sống	Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tầm soát và phát hiện bệnh nghề nghiệp sớm bởi các đơn vị y tế chuyên nghiệp bên ngoài.
	Các chương trình: - Tiêm vaccine phòng cúm, viêm gan B, phế cầu. - Phun khử khuẩn, diệt côn trùng gây bệnh như muỗi, mối, gián và chuột. - Điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người lao động sau thời gian làm việc căng thẳng. - Truyền thông hướng dẫn phòng bệnh theo mùa và nâng cao ý thức tự chăm sóc sức khỏe.
	Bồi dưỡng độc hại cho người lao động tiếp xúc với yếu tố nguy cơ theo quy định pháp luật.
	Hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
	Hoạt động vui chơi đội nhóm, hội thao thường niên.
	Hoạt động tham quan, nghỉ mát, du lịch hàng năm.
	Quà tặng thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ.
	Quà tặng ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu.

Nội dung	Chi tiết
	Quà tặng khen thưởng cho con CBCNV có thành tích học tập tốt, vượt khó vươn lên.
	Quà tặng ngày sinh nhật của CBCNV, ngày Thương binh liệt sĩ, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.
	Quà tặng ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam.
	Trợ cấp thai sản.
	Chế độ làm việc và nghỉ ngơi phù hợp trong những ngày có chu kỳ sinh lý hàng tháng.
Phúc lợi của nhân viên nữ	Các chương trình văn hóa, tinh thần nhân các ngày lễ kỷ niệm quan trọng được tổ chức nhằm tôn vinh vai trò và đóng góp của phụ nữ trong doanh nghiệp.
	Các chương trình giáo dục, đào tạo, định hướng nghề nghiệp dành cho con em của cán bộ nhân viên nữ.
Hỗ trợ và khen thưởng	Khám sức khỏe chuyên khoa (lao động nữ, lao động bị bệnh nghề nghiệp).
	Tôn vinh và khen thưởng nhân viên đạt thành tích xuất sắc.
	Thưởng an toàn, thưởng tiết kiệm định mức.
	Thưởng định kỳ cho tập thể và cá nhân theo kết quả hoạt động kinh doanh.
	Thưởng cho cá nhân có các sáng kiến, nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ xuất sắc.
	Quyền mua cổ phần ưu đãi (ESOP) quy định theo từng thời kỳ.
	Hỗ trợ CBCNV có hoàn cảnh khó khăn.
	Cộng điểm ưu tiên đối với con của CBCNV đang làm việc tại Tổng Công ty và các đơn vị thành viên đáp ứng đầy đủ yêu cầu và năng lực làm việc của vị trí tuyển dụng trong quá trình ứng tuyển vào PVFCCo (không vượt quá 10% tổng số điểm tối đa của kỳ thi tuyển).
	Bố trí công việc phù hợp (nếu có nhu cầu) với trình độ và sức khỏe cho con của CBCNV không may tử vong do tai nạn lao động hoặc khi đang thực hiện nhiệm vụ (không phải qua quy trình thi tuyển thông thường).
	Trợ cấp thâm niên cho CBCNV nghỉ hưu, hỗ trợ cho hội viên Ban liên lạc hưu trí PVFCCo (nghỉ hưu hoặc nghỉ do mất sức lao động) theo quy định của Quỹ tương trợ Dầu khí do Tập đoàn mẹ và Tổng Công ty tổ chức.
	Cho phép CBCNV có nguyện vọng được thôi điều hành công việc hoặc thôi xử lý công việc trong 03 tháng cuối cùng trước thời điểm nghỉ hưu mà vẫn được hưởng nguyên lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ khác (trừ một số chế độ đặc thù như ăn ca, hỗ trợ đi lại, phụ cấp độc hại...).

DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(tiếp theo)



ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NHÂN SỰ

Là một thành viên của PVFCCo, mỗi CBCNV đều được chú trọng phát triển năng lực cá nhân thông qua hệ thống các chương trình đào tạo toàn diện từ khóa đào tạo hội nhập ngay khi mới bắt đầu làm việc tại Tổng Công ty cho đến các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn, củng cố kỹ năng mềm, bồi dưỡng năng lực quản trị, rèn giũa tư duy đổi mới sáng tạo, tăng cường nhận thức đối với các kiến thức chuyên môn mới,... duy trì trong suốt quá trình công tác. Tinh thần học tập không ngừng được khuyến khích và lan tỏa trong toàn bộ đội ngũ PVFCCo với các nội dung đào tạo được điều chỉnh, cập nhật phù hợp lộ trình phát triển nghề nghiệp của từng nhóm đối tượng cũng như nhu cầu thực tiễn của từng vị trí công tác. Hàng năm, Tổng Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đào tạo chi tiết dựa trên nhu cầu thực tế của các bộ phận, phòng ban chức năng và triển khai, giám sát hiệu quả theo Quy chế quản lý đào tạo và quy trình đào tạo thống nhất như hình bên. Các giảng viên, chuyên gia giảng dạy cũng luôn được lựa chọn kỹ lưỡng, đảm bảo đầy đủ năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tế và kỹ năng sư phạm. CBCNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập sẽ được xem xét khen thưởng, tạo động lực thúc đẩy tinh thần tự học và phát triển bản thân.



9,7
giờ/người

Số giờ đào tạo
bình quân mà mỗi
CBCNV của PVFCCo đã
hoàn thành trong năm

Trong năm 2024, các hình thức và phương pháp đào tạo đã được áp dụng tại PVFCCo bao gồm:

- Đào tạo chuyên sâu cho từng nhóm đối tượng có liên quan với giảng viên có thể là chuyên gia nội bộ hoặc chuyên gia bên ngoài được mời từ các tổ chức tư vấn có uy tín toàn cầu.
- Huấn luyện nội bộ dưới sự hướng dẫn trực tiếp của cán bộ quản lý có kinh nghiệm (chương trình “Mentoring”).
- Đào tạo thực hành trực tiếp cho các cán bộ kỹ thuật theo mô hình “cầm tay chỉ việc” và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.
- Đào tạo kết hợp (“blended learning”) giữa hình thức trực tiếp và hình thức trực tuyến thông qua các nền tảng công nghệ số.
- Đào tạo số thông qua các video bài giảng (hệ thống e-learning).
- Hỗ trợ chi phí học đại học, văn bằng 2, sau đại học và học ngoại ngữ hay tham gia các cuộc hội thảo, diễn đàn,... được tổ chức bên ngoài (bao gồm cả chương trình đào tạo cán bộ quản lý chủ chốt do PVN tổ chức).
- Truyền thông về các quy định, chính sách nội bộ trong các buổi sinh hoạt chuyên đề và hội nghị, sự kiện của Tổng Công ty.

143

khóa đào tạo

với sự tham gia của

8.140

lượt nhân sự

Nội dung đào tạo cũng rất đa dạng về chủ đề, bao gồm:

- Chuyên môn nghiệp vụ theo từng nhóm phạm vi công việc (kỹ thuật / vận hành sản xuất, tài chính, nhân sự, quản trị doanh nghiệp, quản lý môi trường và khí nhà kính,...).
- An toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, sửa chữa và xử lý sự cố thiết bị,... theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Quy định về an toàn, an ninh nội bộ, kiểm soát ra vào, quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của cá nhân làm việc trong khuôn viên nhà máy, các nguyên tắc cơ bản về quyền con người, phương thức xử lý hành vi chưa tuân thủ quy định pháp luật,... cho lực lượng an ninh.
- Chính sách về quyền con người, chống phân biệt đối xử và tôn trọng sự khác biệt, chống quấy rối dưới mọi hình thức tại nơi làm việc, bình đẳng giữa các nhóm đối tượng,...
- Kiến thức cập nhật về phát triển bền vững, chuyển đổi số, chuyển dịch năng lượng, xu hướng công nghệ mới và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động doanh nghiệp.
- 10 khóa đào tạo nâng cao năng lực chuyên gia, thi chứng chỉ nghề quốc tế cho 95 lượt cán bộ quản lý kỹ thuật, sản xuất các cấp.
- Văn hóa doanh nghiệp với các chương trình nổi bật như “7 thói quen hiệu quả”, “Văn hóa xây dựng niềm tin”, “Văn hóa kiến tạo hạnh phúc”.
- Nâng cao năng lực dẫn dắt, truyền cảm hứng của các cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung với chương trình “Lãnh đạo với sức mạnh của niềm tin” (phối hợp tổ chức cùng FranklinCovey Việt Nam).



Dưới nỗ lực thúc đẩy liên tục của Ban Lãnh đạo, PVFCCo đã tổ chức được tổng cộng 143 khóa đào tạo với sự tham gia của 8.140 lượt nhân sự với tổng chi phí ước tính hơn 10,7 tỷ đồng. Số giờ đào tạo bình quân mà mỗi CBCNV của PVFCCo đã hoàn thành trong năm là 9,7 giờ/người và 100% nhân viên an ninh làm việc tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ đều được đào tạo bài bản trước khi nhận nhiệm vụ. PVFCCo tin rằng trình độ, kỹ năng và tư duy chiến lược của đội ngũ CBCNV đã được nâng cao rõ rệt và có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy cũng như thích ứng linh hoạt với các thách thức trong bối cảnh mới.

AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE CHO NHÂN VIÊN

Trong quá trình sản xuất, vận hành và bảo trì, người lao động tại các nhà máy có nguy cơ tiếp xúc trực tiếp với các loại hóa chất độc hại, dễ bay hơi hoặc ăn mòn, gây ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe. Bên cạnh đó, việc vận hành các thiết bị, máy móc công nghiệp nặng trong môi trường có nhiệt độ, áp suất cao tiềm ẩn nhiều nguy cơ tai nạn lao động như va đập, bỏng nhiệt, điện giật hoặc mắc kẹt. Ngoài ra, nguy cơ cháy nổ do các loại hóa chất dễ cháy, khí nén hoặc sự cố kỹ thuật có thể dẫn đến thiệt hại về người và tài sản cho doanh nghiệp. Do vậy, mỗi trường hợp nếu không được giám sát, bảo trì định kỳ vừa có thể gây ô nhiễm không khí, tiếng ồn, độ ẩm hoặc khí độc vượt quy chuẩn, ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần của người lao động, làm suy giảm năng suất lao động và gây rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Nhận thức rõ điều đó, tại PVFCCo, đảm bảo an toàn lao động và sức khỏe cho nhân viên là yêu cầu cơ bản để vận hành nhà máy sản xuất cũng như hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc và các công ty con được diễn ra liên tục, bền vững trong dài hạn. Để thực hiện điều này, PVFCCo đã triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo môi trường làm việc an toàn đa dạng nhằm mục tiêu ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro đối với người lao động (tai nạn hay bệnh nghề nghiệp), phòng chống cháy nổ,... theo kế hoạch được xây dựng hàng năm tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. PVFCCo vận hành hệ thống quản lý các vấn đề liên quan đến An toàn - Sức khỏe - Môi trường (ATSKMT) tuân thủ tiêu chuẩn ISO 45001 theo các nguyên tắc sau:

- Lắp đặt đầy đủ hệ thống biển báo, cảnh báo nguy hiểm, sơ đồ thoát hiểm, bảng thông tin về hóa chất và bức xạ tại các khu vực trọng yếu và dễ quan sát trong toàn Nhà máy.
- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với từng vị trí công tác và mức độ rủi ro được đánh giá tương ứng như quần áo chống hóa chất, mặt nạ phòng độc, găng tay, giày bảo hộ, dây an toàn, mũ chống va đập,...
- Đầu tư mua sắm và lắp đặt đầy đủ tại các vị trí chiến lược (đảm bảo dễ tiếp cận và dễ sử dụng khi cần thiết), định kỳ kiểm tra chất lượng và tiến hành các hoạt động bảo dưỡng cần thiết đối với các thiết bị An toàn - Phòng cháy chữa cháy như bình chữa cháy, vòi phun, tủ cứu hỏa, hệ thống báo cháy tự động, trạm rửa khẩn cấp,...
- Tổ chức các chương trình đào tạo, tuyên truyền, cập nhật kết hợp huấn luyện, diễn tập tối thiểu 1 lần/năm cho các CBCNV về các nội dung liên quan đến An toàn - Vệ sinh - Lao động theo quy định pháp luật và tiêu chuẩn ISO 45001,

kế hoạch ứng phó với các sự cố / tình huống nguy cấp (cháy nổ, tràn đổ / rò rỉ hóa chất, thiên tai,...), cách thức sử dụng các phương tiện bảo hộ và thiết bị an toàn,... nhằm nâng cao kỹ năng xử lý tình huống cho CBCNV, đồng thời củng cố năng lực phối hợp liên ngành, bảo đảm ứng phó sự cố một cách hiệu quả và có kiểm soát.

- Theo dõi, kiểm soát và báo cáo thường xuyên quá trình tham gia các chương trình đào tạo, huấn luyện bắt buộc về ATSKMT của các CBCNV đồng thời lưu trữ các chứng chỉ hoàn thành trong thời hạn theo luật định.
- Xây dựng và cập nhật hàng năm kế hoạch cụ thể về cải tiến máy móc, thiết kế lại vị trí làm việc, nâng cấp hệ thống an toàn tự động (cảm biến khí độc, van liên động,...), bố trí lại tuyến ống dẫn, điều chỉnh công nghệ vận hành nhằm đảm bảo các nguy cơ tại nguồn được kiểm soát chặt chẽ.



AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE CHO NHÂN VIÊN (tiếp theo)

- Duy trì Hội đồng An toàn Vệ sinh Lao động từ năm 2016 để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm góp phần cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về ATSKMT như:
 - Tư vấn, phối hợp với Tổng Công ty trong việc xây dựng nội quy, quy trình và kế hoạch An toàn - Vệ sinh - Lao động (ATVSLĐ).
 - Đề xuất và giám sát việc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn.
 - Tổ chức các buổi đối thoại tại nơi làm việc để tăng cường trao đổi thông tin giữa PVFCCo và người lao động.
 - Tổ chức kiểm tra định kỳ việc thực hiện công tác ATVSLĐ và yêu cầu Tổng Công ty khắc phục, xử lý khi phát hiện các yếu tố nguy cơ mất an toàn trong quá trình sản xuất.
- Triển khai, duy trì công tác đánh giá khen thưởng và cải tiến chương trình 5S tại Khối Văn phòng Tổng Công ty và Nhà máy Đạm Phú Mỹ thông qua các đợt kiểm tra và chương trình hội thảo định kỳ nhằm đảm bảo môi trường làm việc xanh sạch đẹp cho CBCNV.
- Duy trì và phát huy hiệu quả **Chương trình huấn luyện nhận thức an toàn** (Safety Training Observation Program - STOP) tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ nhằm hỗ trợ người lao động phản ánh kịp thời các mối nguy hại liên quan đến phương tiện bảo vệ cá nhân, quy trình và nội quy làm việc, dụng cụ thiết bị, môi trường làm việc, tư thế/hành động làm việc, nhân viên nhà thầu,...
- Áp dụng hệ thống Quản lý Nguy cơ theo RBI - Risk Based Inspection kết hợp tiêu chuẩn PSM - Process Safety Management để kiểm soát rủi ro trong các quy trình sản xuất hóa chất nguy hiểm,

đánh giá định kỳ và liên tục cải tiến quy trình vận hành để phát hiện sớm các điểm bất ổn về thiết bị hoặc công nghệ căn cứ kết quả phân tích rủi ro theo PSM.

- Triển khai hệ thống System 1 (phần mềm giám sát tình trạng thiết bị theo thời gian thực) để giám sát trực tuyến các thông số quan trọng như áp suất, nhiệt độ, dòng chảy và độ rung của thiết bị. Khi giá trị bất thường phát sinh, cảnh báo ngay lập tức được gửi đến bộ phận vận hành để xử lý kịp thời, từ đó hạn chế tối đa nguy cơ sự cố nghiêm trọng.
- Tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Trạm Y tế đóng vai trò là đơn vị tuyến đầu trong việc chăm sóc sức khỏe cho cán bộ công nhân viên, thực hiện sơ cấp cứu và khám chữa bệnh ban đầu trong suốt quá trình làm việc. Ở cấp Tổng Công ty, Bộ phận Y tế chịu trách nhiệm toàn diện trong việc sơ cấp cứu, khám sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe hàng ngày, kiểm soát dịch bệnh,

quản lý bệnh nghề nghiệp, giám sát vệ sinh an toàn lao động cũng như điều kiện vệ sinh tại bếp ăn tập thể.

- Lập và nộp đầy đủ, đúng hạn các Báo cáo công tác y tế lao động định kỳ (mỗi 6 tháng) của từng đơn vị cho các cơ quan quản lý địa phương.
- Theo dõi sát sao các trường hợp mắc bệnh, bố trí người bị bệnh làm việc tại khu vực có mức ồn dưới 85 dBA, đồng thời giảm thời gian tiếp xúc với tiếng ồn và khám sức khỏe định kỳ nhằm kiểm soát không để bệnh tiến triển.
- Ký kết và thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp với Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong việc đảm bảo an ninh, trật tự và phòng chống cháy nổ tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ trong giai đoạn 2019-2024.
- Gửi công văn đến các đơn vị thứ ba liên quan định kỳ cuối mỗi năm để thu thập góp ý về công tác ATSKMT, phục vụ cải tiến kế hoạch năm sau.



PVFCCo đã xây dựng các quy định và quy trình quản lý việc lưu trữ, sử dụng hóa chất nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh với các nội dung chính như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định về quản lý hóa chất của Bộ Công thương, đảm bảo tất cả các khu vực lưu chứa hóa chất đều được thiết kế theo nguyên tắc phòng ngừa rủi ro, đảm bảo an toàn vận hành và phòng chống sự cố.
- Kiểm soát chặt chẽ các loại hóa chất từ khâu tiếp nhận đến xử lý, đảm bảo ghi nhãn đầy đủ, quản lý lượng hóa chất tiêu hao theo định mức và lưu trữ trong kho chuyên dụng đạt chuẩn.
- Quản lý nghiêm ngặt các nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị đo mức theo quy định, có giấy phép, kiểm định định kỳ và đào tạo an toàn đầy đủ cho nhân sự liên quan.
- Thực hiện báo cáo đánh giá rủi ro toàn diện tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ định kỳ mỗi 5 năm nhằm xác định mối nguy, phân tích xác suất, hậu quả tiềm tàng và khoanh vùng các khu vực rủi ro cao liên quan đến rò rỉ hóa chất, rò rỉ phóng xạ, từ đó đề xuất các biện pháp kiểm soát phù hợp để giảm thiểu rủi ro xuống mức thấp nhất, đảm bảo an toàn cho người lao động.
- Thành lập Ban Chỉ huy và lực lượng ứng phó sự cố hóa chất cấp cơ sở, với cơ cấu tổ chức rõ ràng và phân công trách nhiệm cụ thể giúp đảm bảo phản ứng nhanh, xử lý sự cố hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.



Các hoạt động quản lý và ứng phó với các sự cố khẩn cấp được PVFCCo thực hiện theo các nguyên tắc như sau để đảm bảo tính chủ động, kịp thời, hiệu quả:

- Đặt mức ưu tiên cao nhất đối với công tác ứng phó sự cố khẩn cấp và vận hành liên tục hệ thống ứng phó toàn diện, bao gồm các biện pháp phòng ngừa, xử lý khi có sự cố xảy ra, kiểm soát hậu quả sau sự cố, tuân thủ nghiêm ngặt theo các quy định hiện hành của pháp luật và các chuẩn mực quốc tế.
- Ưu tiên cứu người khi xảy ra sự cố, sau đó nhanh chóng triển khai linh hoạt các biện pháp ứng phó, bảo vệ như ngăn chặn tiếp xúc với hóa chất nguy hiểm hoặc bức xạ, kiểm soát nguồn rò rỉ và cách ly khu vực,... theo diễn biến thực tế tại hiện trường.
- Sơ cứu tại chỗ ban đầu được thực hiện bởi nhân viên Trạm Y tế của Nhà máy, sau đó chuyển cấp cứu kịp thời tới Bệnh viện Bà Rịa - Vũng Tàu, và nếu cần thiết, chuyển lên tuyến trên như Bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh) để được điều trị chuyên sâu đối với các trường hợp nghiêm trọng (bị chiếu xạ, tiếp xúc với hóa chất độc hại,...)
- Khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố sau khi đã thực hiện các biện pháp kiểm soát được khoanh vùng bằng biển cảnh báo và dây cách ly, đồng thời lấy mẫu đất, nước, không khí để đánh giá mức độ ô nhiễm.
- Đội chuyên trách thực hiện thu gom, tẩy rửa và xử lý môi trường bằng các biện pháp phù hợp, đảm bảo không để lại tồn dư nguy hại cho con người và hệ sinh thái xung quanh.

Đánh giá thiệt hại được triển khai toàn diện các khía cạnh bao gồm:

- **Kinh tế:** số lượng thiết bị hư hỏng, chi phí sửa chữa hay thay thế, tổn thất hóa chất và nguyên vật liệu,...
- **Con người:** số lượng công nhân bị ảnh hưởng, chi phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe,...
- **Cơ sở vật chất xung quanh:** áp dụng trong trường hợp sự cố lan rộng ra khu dân cư lân cận, gây hư hại nhà cửa, tài sản của cộng đồng địa phương.
- **Môi trường:** mức độ ô nhiễm còn tồn dư như khí độc, đất bị nhiễm hóa chất chưa xử lý triệt để,...

- Xây dựng phương án khắc phục hậu quả và triển khai bồi thường cho các đối tượng bị ảnh hưởng theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp sự cố được phân loại ở cấp độ II, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ chủ trì xác định thiệt hại và nếu ở cấp III, việc xử lý sẽ do Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp cùng các cơ quan chức năng trung ương thực hiện.

Chương 1
Thông tin chung
về PVFCCo

Chương 2
Phát triển vì mục tiêu
thịnh vượng chung

Chương 3
Sẽ chia trách nhiệm
vì một Hành tinh xanh

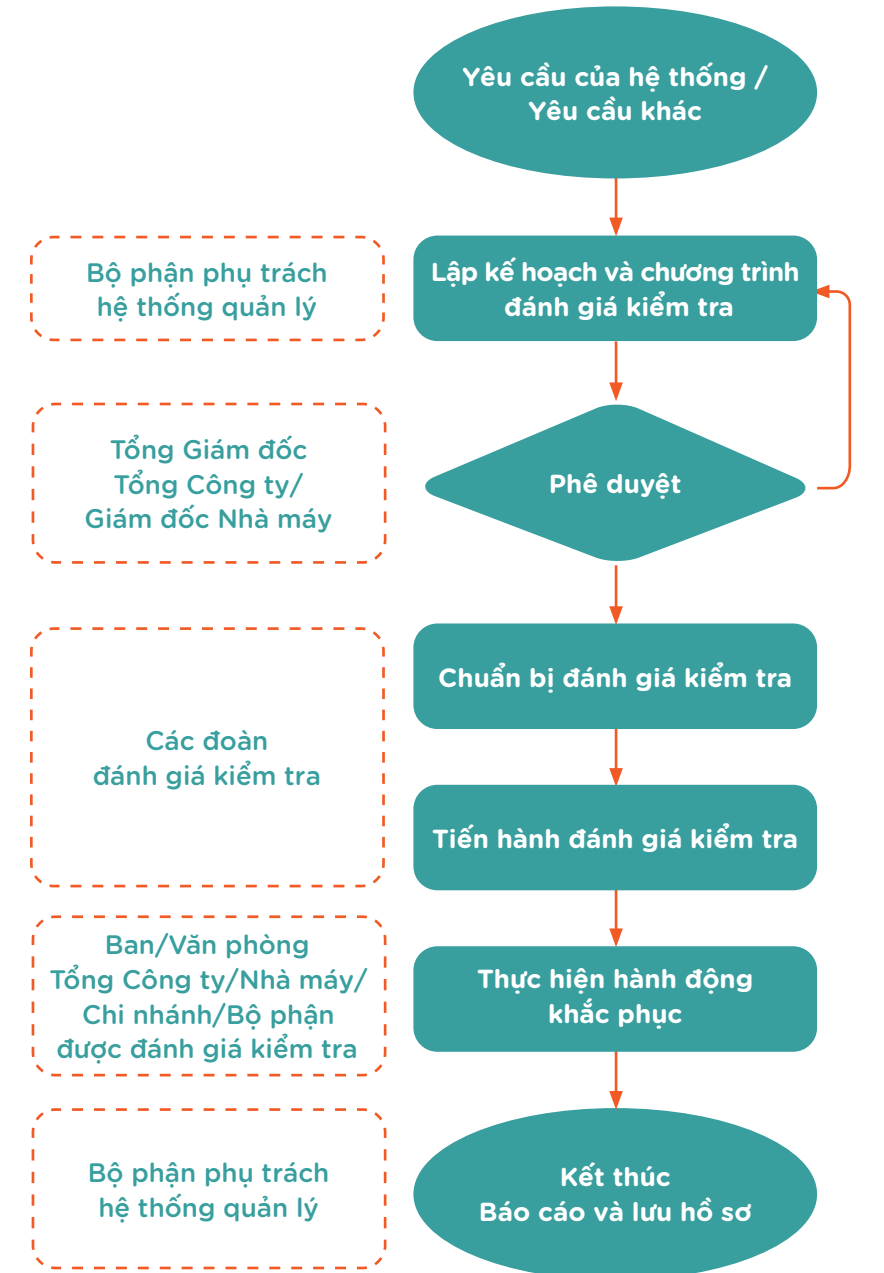
Chương 4
Lan tỏa giá trị vì
cộng đồng bền vững

Chương 5
Minh bạch hiệu quả
vì tương lai thịnh vượng

Phụ lục
Mục lục GRI

Bên cạnh đó, PVFCCo cũng thường xuyên đánh giá, kiểm tra nội bộ về chất lượng và hiệu quả vận hành của hệ thống ATSKMT để điều chỉnh kế hoạch kịp thời theo Quy trình Lập kế hoạch và đánh giá kiểm tra định kỳ hệ thống ATSKMT được trình bày như hình dưới đây:

- Kế hoạch đánh giá định kỳ hằng năm được xây dựng ở tất cả các cấp như Tổng Công ty, Nhà máy, Ban quản lý dự án, Chi nhánh, các bộ phận và tổ / đội / nhóm sản xuất.
- Quá trình đánh giá được thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018 hoặc dưới dạng kiểm tra tổng thể, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra sau các đợt nghỉ sản xuất dài ngày, trước hoặc sau mùa mưa bão, sau sự cố kỹ thuật hoặc các kỳ sửa chữa lớn, và kiểm tra định kỳ theo kế hoạch.
- Tần suất kiểm tra: tối thiểu một lần mỗi năm tại tất cả các ban, văn phòng, chi nhánh kinh doanh hóa chất, công ty thành viên và tối thiểu 2 lần mỗi năm (định kỳ 6 tháng) với riêng nhà máy, 4 lần mỗi năm đối với các phòng, phân xưởng trực thuộc nhà máy và xưởng pha trộn hóa chất.
- Mỗi đoàn kiểm tra, đánh giá nội bộ đảm bảo có ít nhất 2 cán bộ làm việc tại Tổng Công ty, các thành viên đều phải có kiến thức và kỹ năng chuyên môn phù hợp, đã qua khóa đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ, đồng thời phải đảm bảo tính độc lập với đơn vị được đánh giá để kết quả đánh giá đảm bảo tính khách quan và phản ánh đúng thực trạng.



AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE CHO NHÂN VIÊN (tiếp theo)

Đối với các nhà cung cấp dịch vụ và nhà thầu thi công (bên cung ứng) có giao dịch kinh doanh với PVFCCo, Tổng Công ty duy trì các nguyên tắc như sau để đảm bảo an toàn lao động trong khuôn viên Nhà máy Đạm Phú Mỹ:

- Đánh giá và lựa chọn bên cung ứng dựa trên từng đầu bài cụ thể của dự án và yêu cầu tuân thủ các tiêu chí về an toàn theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam, quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp địa phương và các quy định nội bộ của Nhà máy Đạm Phú Mỹ.
- Xác minh kỹ lưỡng hồ sơ năng lực, phương án thi công phù hợp yêu cầu và tình hình thực tiễn của bên cung ứng.
- Yêu cầu nhà thầu hoàn tất các thủ tục cần thiết như đăng ký giấy phép làm việc, tổ chức đào tạo an toàn lao động, kiểm tra máy móc thiết bị theo đúng quy trình kỹ thuật,... trước khi bắt đầu công việc.
- Yêu cầu bên cung ứng chịu trách nhiệm lập và lưu trữ phiếu đánh giá rủi ro ATSKMT theo quy định đồng thời xử lý kịp thời các tình huống phát sinh ngoài kế hoạch.
- Duy trì cơ chế giám sát chặt chẽ, kiểm tra hiện trường thường xuyên trong suốt quá trình triển khai dự án nhằm bảo đảm bên cung ứng thực hiện đúng, đầy đủ các cam kết về ATSKMT, chất lượng và tiến độ.
- Đánh giá tổng thể hiệu quả thực hiện của bên cung ứng sau khi dự án hoàn tất thông qua bảng đánh giá nghiệm thu, làm cơ sở cho việc cải thiện chất lượng hợp tác và xem xét năng lực trong các dự án tương lai.

100%

CBCNV

có hồ sơ quản lý sức khỏe

1.853

thiết bị

hoàn thành đăng ký, kiểm định

Nhờ sự nỗ lực của toàn thể các CBCNV trong năm 2024, PVFCCo đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận trong lĩnh vực đảm bảo ATSKMT như sau:

- 100% CBCNV có hồ sơ quản lý sức khỏe của người lao động.
- Không có ca tử vong hay sự cố nghiêm trọng liên quan đến ATSKMT nào phát sinh.
- Không có trường hợp nào nhận được kết luận chính thức từ Hội đồng giám định y khoa (theo quy trình, thủ tục tuân thủ quy định pháp luật hiện hành) bị mắc bệnh diếc nghề nghiệp trong năm 2024.
- Tổ chức thành công “Hội thảo tư vấn sức khỏe, phòng và chống bệnh diếc nghề nghiệp” trên cơ sở phối hợp với Viện Dinh dưỡng TP.HCM (NRI) và Phân viện Khoa học An toàn vệ sinh lao động và Bảo vệ môi trường miền Nam (SNIOSH).
- Số lượng thẻ STOP không an toàn chiếm 69,8% và tất cả các thẻ STOP đều được điều tra nguyên nhân, đưa ra biện pháp khắc phục, thống kê và lưu trữ hồ sơ đầy đủ để theo dõi phòng ngừa.
- Hoàn thành đăng ký và kiểm định 1.853 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn theo đúng quy định pháp luật.
- Nhà máy Đạm Phú Mỹ được vận hành an toàn, ổn định, không phát sinh sự cố phải dừng máy móc nào trong suốt 365 ngày và thiết bị máy móc được kéo dài tuổi thọ.
- Công tác an ninh nội bộ được đảm bảo và duy trì hiệu quả các hoạt động giám sát 24/7 bằng hệ thống camera, kiểm soát ra vào, kiểm tra phương tiện và hồ sơ nhân sự trước khi vào ca,...



SẺ CHIA TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

TRÁCH NHIỆM VỚI KHÁCH HÀNG VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Với tinh thần “Sẻ chia thịnh vượng”, lan tỏa giá trị tới các bên liên quan và cộng đồng xã hội, PVFCCo luôn đề cao tinh thần trách nhiệm đối với khách hàng. Điều này được thể hiện rõ ràng thông qua việc vận hành hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 được tổ chức chứng nhận độc lập giám sát và đánh giá định kỳ. Để đảm bảo hiệu quả triển khai hệ thống này, PVFCCo yêu cầu toàn thể CBCNV và các bộ phận, phòng ban, đơn vị, công ty con tuân thủ các nguyên tắc:

Quản lý toàn diện từ khâu tiếp nhận nguyên liệu đến sản xuất, đóng gói, vận chuyển và cung ứng sản phẩm.

Vận hành quy trình quản lý chất lượng một cách chặt chẽ, thường xuyên kiểm soát hiện trạng, phân tích rủi ro, và cải tiến liên tục theo chu trình PDCA - Plan Do Check Act.

Định kỳ tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức cho nhân sự, mở rộng đội ngũ đánh giá viên nội bộ về tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định, đồng nhất, tối thiểu hóa tạp chất hoặc thành phần gây hại cho sức khỏe, an toàn của người tiêu dùng cuối và đạt tiêu chuẩn công bố.

Thường xuyên đánh giá các nguy cơ tiềm ẩn đối với người dùng cuối trong quá trình

tiếp xúc, vận chuyển và sử dụng phân bón, đặc biệt với các sản phẩm có đặc tính ăn mòn, dễ gây bỏng hoặc ảnh hưởng đến hô hấp nếu tiếp xúc sai cách để tiến hành các sáng kiến cải tiến liên tục, nâng cao độ an toàn của các dòng sản phẩm như kiểm soát độ ẩm, tăng tính ổn định vật lý của hạt phân, cải thiện khả năng hòa tan, giảm bụi phát sinh trong quá trình sử dụng,...

Định kỳ giám sát hiệu quả thực tế của sản phẩm thông qua cơ chế phối hợp với hệ thống phân phối, trung tâm khuyến nông và người nông dân.

Luôn đề cao chủ trương cải tiến sản phẩm theo hướng vừa nâng cao năng suất, giảm tổn thất sau thu hoạch vừa bảo vệ sức khỏe đất và môi trường sống cho cộng đồng nông thôn.



SẺ CHIA TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

(tiếp theo)

Bên cạnh đó, PVFCCo cũng đã triển khai nhiều hoạt động đảm bảo quyền lợi và sức khỏe, an toàn của người dùng cuối đồng thời gia tăng niềm tin của khách hàng đối với thương hiệu Phú Mỹ bao gồm:

- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến tiếp thị minh bạch, công bố thông tin sản phẩm đầy đủ và phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế.
- Trình bày hướng dẫn sử dụng rõ ràng, nội dung cảnh báo an toàn khi dùng sai cách, thông tin thành phần dinh dưỡng, nguồn gốc xuất xứ, thời gian sản xuất,... trên bao bì sản phẩm.
- Chủ động phối hợp với các cơ quan khuyến nông, hợp tác xã, chính quyền địa phương và các viện/trường nghiên cứu tuyên truyền, hướng dẫn nông dân sử dụng phân bón an toàn và đúng loại - đúng lượng - đúng lúc - đúng cách, ứng dụng phương pháp canh tác thông minh - tuần hoàn - ít phát thải, góp phần thúc đẩy hoạt động canh tác nông nghiệp bền vững và bảo vệ hệ sinh thái.
- Thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo, hướng dẫn trực tiếp tại địa phương giúp nông dân nhận biết và phòng tránh các rủi ro khi sử dụng sản phẩm như hít phải khí từ phân, tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt, sử dụng sai liều lượng,...
- Kết hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật canh tác tiên tiến, phân tích đất - nước - dinh dưỡng cây trồng, giúp bà con nông dân tiếp cận kiến thức mới, nâng cao hiệu quả canh tác và giảm phụ thuộc vào các thói quen canh tác lạc hậu, kém hiệu quả.
- Tăng cường cử đội ngũ kỹ sư nông nghiệp và chuyên gia canh tác “đồng hành 1-1” trực tiếp cùng nông dân tại đồng ruộng, khảo sát thực địa và tư vấn theo từng loại cây trồng, từng giai đoạn sinh trưởng kết hợp lắng nghe trực tiếp các vấn đề thực tế, từ đó nghiên cứu và triển khai các sáng kiến cải tiến sản phẩm cũng như các phương pháp hỗ trợ phù hợp hơn với nhu cầu thị trường.
- Xây dựng và duy trì nhiều kênh tiếp nhận và xử lý khiếu nại trực tiếp, bao gồm đường dây nóng, website chính thức, hệ thống nhà phân phối và mạng lưới đội ngũ kỹ sư nông nghiệp thường trực tại nhiều tỉnh thành.
- Kiểm tra và giám sát thường xuyên quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý thắc mắc, khiếu nại, phản hồi nhằm đảm bảo tính minh bạch, có trách nhiệm, tuân thủ quy định về bảo mật dữ liệu khách hàng.
- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo hộ nhãn hiệu, chống hàng giả, hàng nhái thông qua việc đăng ký đầy đủ quyền sở hữu trí tuệ và hợp tác với cơ quan chức năng để kiểm tra thị trường thường xuyên, mở rộng phạm vi sử dụng mã vạch truy xuất nguồn gốc hay tem chống giả điện tử.



20 năm
liên tục đạt danh hiệu
“Hàng Việt Nam
chất lượng cao”

Chính nhờ vậy, trong năm 2024, PVFCCo đã ghi nhận nhiều thành quả tích cực:

- Phân bón Phú Mỹ tiếp tục đạt danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao - chuẩn hội nhập toàn cầu” và luôn được đánh giá cao về tính an toàn, độ tin cậy sau hơn 20 năm liên tục.
- Không ghi nhận trường hợp tai nạn nghiêm trọng nào do sử dụng phân bón sai quy cách và sự vụ, khiếu nại nào liên quan đến tính an toàn của sản phẩm.
- Triển khai thành công “Mô hình trình diễn sử dụng phân bón tiết kiệm - cân đối - hiệu quả” được thiết kế dựa trên nền tảng khoa học, kết hợp giữa đặc điểm đất đai - cây trồng - điều kiện canh tác tại địa phương với khuyến cáo phân bón hợp lý cho nhiều vùng trọng điểm sản xuất nông nghiệp như Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên, Nam Trung Bộ, giúp tăng năng suất cây trồng trung bình 7,5%, giảm chi phí đầu vào khoảng 3%, và đặc biệt nâng cao lợi nhuận của hộ nông dân lên đến 29%.
- Tổ chức nhiều chuỗi hội thảo đồng hành cùng nông dân, giới thiệu và tặng mẫu các dòng sản phẩm mới có hiệu quả canh tác cao hơn tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long với sự tham gia của hàng ngàn lượt người tham gia.



SẺ CHIA TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

(tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

Bên cạnh mục tiêu về tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, cam kết dài hạn của PVFCCo đối với cộng đồng xã hội đúng như khẩu hiệu gắn liền với thương hiệu Phú Mỹ là “Sẻ chia thịnh vượng”. PVFCCo luôn tiên phong đồng hành cùng cộng đồng thực hiện các chương trình an sinh xã hội và lan tỏa các giá trị nhân văn, tinh thần nhân ái thiết thực dưới sự điều phối thống nhất của Hội đồng An sinh xã hội Tổng Công ty theo 4 nguyên tắc cốt lõi:

1

Hỗ trợ đúng nơi, đúng lúc, đúng nhu cầu thực tế.

2

Xuất phát từ ý thức trách nhiệm thực sự, không mang tính phô trương.

3

Tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp và cộng đồng thụ hưởng.

4

Đảm bảo hiệu quả, minh bạch trong quá trình thực hiện.



SẺ CHIA TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

(tiếp theo)

Phương pháp tiếp cận đầu tư có trọng điểm vào các dự án có tính thực tiễn cao đối với công tác trách nhiệm xã hội doanh nghiệp của PVFCCo để chung tay dựng xây một nền tảng xã hội công bằng, hài hòa - nơi không ai bị bỏ lại phía sau - được duy trì qua hơn 20 năm như sau:

Đầu tư vào giáo dục phổ thông: cải thiện cơ sở vật chất (đầu tư xây dựng trường học và mua sắm bàn ghế, hỗ trợ trang thiết bị học tập hiện đại, mua sắm sách giáo khoa và tài liệu cho thư viện, xây dựng sân chơi,...) kết hợp cung cấp học bổng khuyến học dành cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhằm phát triển toàn diện mọi mặt cho học sinh, gieo mầm tri thức, nuôi dưỡng ước mơ cho thế hệ tương lai, khơi dậy niềm tin, tinh thần học hỏi sáng tạo không ngừng và ý chí vươn lên trong mỗi em nhỏ ở vùng sâu, vùng xa.



Phát triển kỹ năng và tay nghề cho đội ngũ lao động ở nông thôn: đồng hành cùng các cơ sở đào tạo nghề và trung tâm giáo dục thường xuyên trong việc nâng cao kỹ năng thực hành, năng lực lao động cho thanh niên nông thôn - nhóm đối tượng trong độ tuổi lao động vừa thiếu cơ hội, vừa có nhu cầu cấp thiết về việc làm, nhằm góp phần xây dựng một tương lai nông thôn đổi mới, nơi tri thức là chìa khóa để thoát nghèo, để làm chủ công nghệ, và để bước vào kỷ nguyên nông nghiệp thông minh.



Hỗ trợ người dân an cư, lập nghiệp: phân bổ một lượng lớn ngân sách TNXHĐN cho các dự án xây dựng nhà Đại đoàn kết nhằm hỗ trợ các hộ nghèo, gia đình chính sách, người già neo đơn và đồng bào dân tộc thiểu số ổn định nơi ăn chốn ở, có mái nhà vững chắc lâu dài để che mưa nắng và yên tâm cải thiện kinh tế hộ gia đình, từng bước vươn lên thoát nghèo, góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới, phù hợp với tinh thần truyền thống “an cư để lạc nghiệp” của dân tộc Việt Nam.



Gia tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế thiết yếu và sức khỏe cộng đồng: cải thiện hạ tầng y tế, nâng cao năng lực sơ cấp cứu tại chỗ, hỗ trợ vận hành trang thiết bị y tế thiết yếu đồng thời tích cực phối hợp với các địa phương và tổ chức y tế tổ chức các chương trình khám bệnh giúp phát hiện sớm và điều trị kịp thời các bệnh lý phổ biến, cấp phát thuốc miễn phí, tư vấn dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người dân nông thôn (đặc biệt là phụ nữ và trẻ em), tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về việc chủ động phòng chống dịch bệnh sau thiên tai - điều tưởng chừng đơn giản nhưng vẫn còn nhiều hạn chế ở những vùng còn khó khăn.



Kịp thời cứu trợ nhân đạo trong thiên tai: hỗ trợ người dân vùng bão lũ hay vùng núi bị sạt lở, các khu vực bị ảnh hưởng nặng nề bởi các sự kiện thời tiết cực đoan.



Mang lại niềm vui cho người nghèo trong dịp Tết Nguyên đán: tặng quà cho người nghèo mỗi dịp Tết đến xuân về là hoạt động truyền thống sẽ chia, lan tỏa giá trị nhân văn trong cộng đồng xã hội, gửi gắm lời chúc phúc ấm áp cùng sự khích lệ tinh thần cho các hộ gia đình khó khăn được duy trì trong hơn 20 năm qua tại PVFCCo.



SẺ CHIA TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

(tiếp theo)

200

đơn vị máu
cung cấp cho bệnh viện

570

căn nhà
Đại đoàn kết được đưa
vào sử dụng



Năm 2024, PVFCCo đã gặt hái được nhiều kết quả nổi bật trong hoạt động TNXHĐN bao gồm:

- Nhiều cơ quan chính quyền địa phương và cơ quan truyền thông đã ghi nhận và đăng tin bài phản ánh nỗ lực bền bỉ trong việc sẻ chia, nâng đỡ và lan tỏa giá trị tích cực tới xã hội của PVFCCo.
- Đưa vào sử dụng gần **570 căn nhà Đại đoàn kết** với tổng giá trị hơn **21 tỷ đồng**.
- Đoàn Thanh niên cơ sở Nhà máy Đạm Phú Mỹ đã phối hợp tổ chức thành công chương trình hiến máu nhân đạo với chủ đề “Nhiệt huyết Người Dầu khí” vào tháng 5/2024 trong khuôn khổ chuỗi hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân và Tháng Hành động về An toàn - Vệ sinh lao động. Sự kiện thu hút sự tham gia tích cực của hàng trăm đoàn viên, thanh niên và người lao động đến từ Nhà máy Đạm Phú Mỹ cùng các đơn vị đối tác lân cận như Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ và Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ và cung cấp **hơn 200 đơn vị máu** cho các bệnh viện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Toàn bộ quy trình hiến máu được tổ chức bài bản, an toàn theo hướng dẫn của Trung tâm Hiến máu nhân đạo và người tham gia được tư vấn, khám sức khỏe kỹ lưỡng, thể hiện trách nhiệm cao không chỉ với bản thân mà còn với cộng đồng. Nét đẹp văn hóa thường niên “tình nguyện hiến máu cứu người” để thể hiện rất rõ bản sắc riêng của người Phú Mỹ “giàu lòng nhân ái, sẵn sàng sẻ chia và luôn hành động vì lợi ích chung” đồng thời lan tỏa thông điệp sống tích cực, nhân văn đến toàn thể cán bộ nhân viên và gia đình của họ.
- Phát động chiến dịch quyên góp khẩn cấp trong toàn hệ thống thu được hơn 1 tỷ đồng (bao gồm 600 triệu đồng đóng góp tự nguyện bởi các CBCNV và phần còn lại trích từ quỹ an sinh xã hội của Tổng Công ty) để hỗ trợ cho các địa phương chịu thiệt hại nặng nề từ cơn bão Yagi và các đợt lũ lụt, sạt lở đất diện rộng tại miền Bắc, thể hiện tinh thần sẻ chia, trách nhiệm và đồng cảm sâu sắc với những khó khăn, mất mát của đồng bào ruột thịt.
- Đóng góp 4 tỷ đồng vào tổng nguồn tài trợ 40 tỷ đồng của Tập đoàn mẹ để triển khai các hoạt động xây dựng khẩn cấp khu tái định cư, hỗ trợ tái thiết cho các hộ dân bị mất nhà cửa tại ba thôn Làng Nủ, Nậm Tông và Kho Vàng thuộc tỉnh Lào Cai – nơi bị sạt lở đất nghiêm trọng sau ảnh hưởng của cơn bão lớn cuối năm 2024. Công trình đã hoàn thành vượt tiến độ vào ngày 22/12/2024, mang lại niềm vui vỡ òa cho hàng trăm hộ dân khi được an cư trong những căn nhà mới khang trang, ấm áp trước thềm năm mới, đồng thời đảm bảo cho trẻ em trong khu vực được tiếp tục đến trường trong điều kiện an toàn, đầy đủ.
- Công đoàn PVFCCo chủ trì chương trình “Ngàn tấm bánh, vạn nghĩa tình” với sự đóng góp của tập thể CBCNV Tổng Công ty cùng ngồi lại bên những chiếc bàn dài, **tự tay gói 1.000 chiếc bánh chưng** - biểu tượng thiêng liêng của ngày Tết cổ truyền - để gửi tặng đến người già neo đơn, các hộ nghèo, gia đình chính sách tại nhiều địa phương trên cả nước.

Những hoạt động trên không chỉ tô đậm nét đẹp truyền thống của PVFCCo, mà còn là biểu hiện sinh động của triết lý “kinh doanh gắn liền với trách nhiệm xã hội” được Tổng Công ty duy trì bền bỉ trong suốt 20 năm qua. Thông qua các chương trình đầy tính nhân văn này, PVFCCo không chỉ đem đến cho các nhóm yếu thế trong cộng đồng một cuộc sống đủ đầy hơn, mà còn góp phần xây dựng niềm tin xã hội vào hình ảnh một doanh nghiệp có tâm, có chiều sâu, gắn bó bền chặt với người dân trên khắp mọi miền Tổ quốc.



CHƯƠNG 05

Minh bạch hiệu quả vì tương lai thịnh vượng

- 158 Tăng trưởng bền vững trong dài hạn
- 162 Quản trị minh bạch và kinh doanh có trách nhiệm
- 168 Chuyển đổi số



PHUMY TOWER

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG TRONG DÀI HẠN

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG VÀ ĐÓNG GÓP CHO NỀN KINH TẾ

Năm 2024 là một năm đầy thách thức đối với PVFCCo do ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế toàn cầu, lạm phát kéo dài, chi phí nguyên vật liệu đầu vào gia tăng do nguồn lực khan hiếm trong khi nhu cầu tiêu dùng suy giảm. Ngay từ đầu năm, Đảng ủy và Ban Lãnh đạo Tổng Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt nhằm ổn định sản xuất kinh doanh và duy trì hiệu quả tài chính cho doanh nghiệp tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Tăng trưởng kinh tế bền vững trong dài hạn song song với giảm thiểu tác động đến khí hậu và môi trường tự nhiên, nỗ lực đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững chung của quốc gia / toàn cầu.
- Nghiên cứu, phân tích và đánh giá kỹ lưỡng các dự án đầu tư trọng điểm để triển khai đạt hiệu quả kinh tế trong khi vẫn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế về ESG.
- Tăng cường nhận diện và quản lý các rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến tiến trình phát triển bền vững trong dài hạn của toàn chuỗi giá trị ngành, đặc biệt là các nhóm rủi ro mới nổi, để xây dựng kế hoạch ứng phó và triển khai biện pháp ngăn ngừa, phòng chống phù hợp.
- Nghiên cứu và đề xuất các dự án sản xuất, kinh doanh các dòng sản phẩm phân bón, hóa chất thân thiện hơn với môi trường để mở rộng thị phần, nắm vững vai trò tiên phong xây dựng nền kinh tế xanh.
- Nghiên cứu và xây dựng đề án giảm phát thải khí nhà kính, kế hoạch tiết kiệm năng lượng tiêu thụ vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao nhờ giảm chi phí hoạt động, vừa tuân thủ yêu cầu luật định và thực hiện cam kết cùng PVN đóng góp vào mục tiêu Net Zero của Việt Nam đến năm 2050, vừa gia tăng cơ hội thuận lợi tham gia vào thị trường carbon để đa dạng hóa nguồn thu.
- Triển khai các chương trình hành động, sáng kiến thúc đẩy chuỗi cung ứng bền vững.
- Triển khai các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức và nghiên cứu phương án, kế hoạch khả thi để gia tăng khả năng tiếp cận với các công cụ tài chính xanh (khoản vay xanh, trái phiếu xanh, trái phiếu khí hậu) hay bền vững (khoản vay liên kết bền vững, trái phiếu liên kết bền vững) có lãi suất ưu đãi nhằm thiết lập cơ cấu vốn với chi phí vốn tối ưu, gia tăng hiệu quả tài chính của các dự án đầu tư đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn liên quan đến ESG vốn đòi hỏi một nguồn lực tài chính đầu vào không nhỏ.

Những hoạt động nêu trên đã mang lại cho PVFCCo kết quả kinh doanh tích cực và giúp Tổng Công ty tiếp tục đóng góp vào thành tích tăng trưởng chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm vừa qua:

Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất:

13.496 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:

554 tỷ đồng

Tổng các khoản thuế đã thực nộp vào Ngân sách Nhà nước:

258 tỷ đồng

Cổ tức thực trả cho nhà đầu tư:

801 tỷ đồng

Số lượng việc làm tạo ra:

1.550 người lao động

Mở rộng quy mô kinh doanh các sản phẩm hóa chất xanh như chất giảm phát thải DEF/AdBlue cho động cơ diesel, H₂O₂ phục vụ công nghiệp và xử lý môi trường,...

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG TRONG DÀI HẠN (tiếp theo)

THÔNG LỆ MUA SẮM VÀ CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

PVFCCo không thể phát triển bền vững nếu các đối tác trong chuỗi giá trị ngành không phát triển tương xứng, đảm bảo khả năng hoạt động liên tục, sẵn sàng cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào đầy đủ so với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Khi một nhà cung cấp gặp phải vấn đề pháp lý như bị phát hiện có hành vi vi phạm quy định về quản lý tác động môi trường hay vi phạm quyền con người, không tuân thủ quy định về luật lao động, không chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy Đạm Phú Mỹ có thể bị ngừng trệ mà danh tiếng và uy tín của PVFCCo cũng có thể bị suy giảm theo. Do vậy, chính sách và quy trình mua sắm được triển khai đồng nhất trên phạm vi toàn doanh nghiệp đảm bảo các nguyên tắc như sau:

- Chỉ chấp nhận các nhà cung cấp tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật về môi trường, xử lý chất thải đúng cách đồng thời thể hiện cam kết rõ ràng đối với các giá trị đạo đức và trách nhiệm xã hội, không sử dụng lao động trẻ em hay lao động cưỡng bức được lọt qua vòng sơ tuyển của quá trình đánh giá và lựa chọn nhà thầu.
- Xây dựng nội dung hồ sơ mời thầu bao gồm các yêu cầu chi tiết liên quan đến các khía cạnh môi trường, xã hội đủ rõ ràng để nhà cung cấp hiểu rõ và dễ dàng đồng thuận khi thương lượng các điều khoản trong hợp đồng.
- Định kỳ kiểm tra, rà soát hồ sơ pháp lý, kết quả quan trắc môi trường, quy trình phân loại -

lưu giữ - vận chuyển chất thải,... kết hợp đánh giá rủi ro môi trường trong suốt quá trình hiệu lực của hợp đồng cung cấp hàng hóa / dịch vụ nhằm kịp thời phát hiện các sai sót và yêu cầu khắc phục ngay khi cần thiết.

- Loại bỏ khỏi danh sách nhà cung cấp đủ điều kiện hợp tác lâu dài đối với các trường hợp đã từng phát sinh vi phạm trong quá khứ.
- Nghiên cứu và đề xuất danh sách các tiêu chí môi trường và xã hội cần được tích hợp vào quá trình đánh giá, lựa chọn nhà thầu trong tương lai nhằm đáp ứng yêu cầu của các tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế về ESG dự kiến tuân thủ hoặc tham chiếu.

Tổng hợp tình hình giao dịch với nhà cung cấp trong năm 2024 của PVFCCo như sau:

- Phát sinh giao dịch với 77 nhà cung cấp.
- 100% nhà cung cấp tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về an toàn, sức khỏe, môi trường.
- Chưa ghi nhận trường hợp vi phạm nào liên quan đến môi trường và xã hội.



QUẢN TRỊ MINH BẠCH VÀ KINH DOANH CÓ TRÁCH NHIỆM

Là một doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán và với mục tiêu vươn tầm quốc tế, PVFCCo không chỉ tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về quản trị công ty mà còn hướng tới áp dụng các tiêu chuẩn, thông lệ quản trị công tốt phổ biến trên toàn cầu để duy trì tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động kinh doanh đồng thời gia tăng niềm tin của các bên liên quan trên thị trường. Theo đó, thực hành về quản trị công ty theo quy định và thông lệ tốt, đảm bảo kinh doanh có trách nhiệm được triển khai xuyên suốt tại PVFCCo với những hoạt động đáng chú ý như sau:

- Xây dựng và cập nhật định kỳ các quy chế, tài liệu nội bộ liên quan đến quản trị công ty như Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị công ty,... phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và có tham chiếu các thông lệ tốt quốc tế, đảm bảo hoạt động quản trị luôn minh bạch, rõ ràng và quyền lợi của các cổ đông thiểu số không bị xâm phạm.
- Thường xuyên đánh giá và kiện toàn cơ cấu HĐQT - cơ quan quản lý cao nhất tại PVFCCo đại diện cho quyền và lợi ích của các cổ đông - bao gồm các thành viên đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện về pháp lý và trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với

định hướng chiến lược của Tổng Công ty, trong đó có 1 thành viên (chiếm tỷ lệ 20%) là thành viên HĐQT độc lập.

- Duy trì tính minh bạch, dân chủ trong quá trình đề cử và lựa chọn các thành viên HĐQT theo từng nhiệm kỳ thông qua các yêu cầu thực thi cụ thể:
 - Thông tin liên quan đến các ứng cử viên được công bố ít nhất 10 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền tiếp cận thông tin đầy đủ và kịp thời cho mọi cổ đông.
 - Quy trình bầu cử cấp quản trị cao nhất được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại quy định tại Khoản 3, Điều 148, Luật Doanh nghiệp năm 2020 nhằm tăng cường quyền quyết định và hiện diện của các cổ đông thiểu số, đảm bảo điều hòa được quyền hành và mức độ kiểm soát doanh nghiệp giữa các nhóm cổ đông.
 - Việc thu và kiểm phiếu được thực hiện bởi Ban Kiểm phiếu tại khu vực riêng biệt trong địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông đảm bảo tính khách quan và có thể được giám sát bởi một số cổ đông đại diện tham gia cuộc họp khi có yêu cầu, kết quả bầu cử được công bố ngay trong cuộc họp để được ghi nhận chính thức trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Thành lập các ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT với chức năng, nhiệm vụ rõ ràng được thể hiện trong quy chế hoạt động tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành nhằm hỗ trợ HĐQT thẩm định các nội dung chuyên môn trước các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường, đồng thời theo dõi, giám sát và phối hợp với Ban Điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định đã được HĐQT thông qua. Các lĩnh vực cụ thể của 03 Ủy ban chuyên trách đã hoạt động trong năm 2024 bao gồm:

Ủy ban Kế hoạch & Kinh doanh

Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng, giám sát và đánh giá chiến lược, kế hoạch hoạt động của PVFCCo; theo dõi sát sao kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ nhằm đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh trong dài hạn của Tổng Công ty và thích ứng linh hoạt với những biến động bất thường của thị trường.

Ủy ban Quản trị rủi ro & Chế độ chính sách

Tham mưu các vấn đề liên quan đến quản trị rủi ro, kiểm toán và kiểm soát nội bộ; đề xuất chính sách về tổ chức và nhân sự cấp cao; giám sát chế độ đãi ngộ cũng như đề xuất cải tiến cơ chế quản trị để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT.

Ủy ban Đầu tư phát triển & Khoa học Công nghệ

Tham mưu về chiến lược đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đồng thời giám sát các chương trình phát triển bền vững, cũng như quản lý quan hệ cổ đông và giám sát các giao dịch có tiềm ẩn nguy cơ về xung đột lợi ích.

- Chú trọng vào việc nâng cao nhận thức và nhanh chóng nắm bắt các xu hướng quản trị mới nổi thông qua việc cử các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về ESG, quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và các tổ chức quốc tế tổ chức.
- Đảm bảo mọi thông tin quan trọng được công bố đầy đủ, kịp thời và đúng thời hạn theo yêu cầu của quy định pháp luật hiện hành, thực hiện trách nhiệm giải trình khi nhận được yêu cầu từ các bên liên quan.
- Xây dựng cơ cấu thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành gắn kết chặt chẽ với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của PVFCCo, mức thù lao cho từng cá nhân được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện chi trả theo quy định pháp luật hiện hành và được công bố chi tiết trong Báo cáo tài chính năm.



QUẢN TRỊ MINH BẠCH VÀ KINH DOANH CÓ TRÁCH NHIỆM (tiếp theo)



Về thực hành kinh doanh, PVFCCo luôn yêu cầu tất cả các bộ phận, phòng ban, đơn vị trực thuộc, công ty con tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến mọi khía cạnh hoạt động của lĩnh vực phân bón và hóa chất. Các cam kết sau luôn được thực hiện xuyên suốt trên phạm vi toàn doanh nghiệp:

- Cạnh tranh lành mạnh, tôn trọng và duy trì tính chính trực trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tư duy kinh doanh bền vững, phát triển kinh tế đồng hành với bảo vệ môi trường và sẻ chia trách nhiệm với cộng đồng xã hội.
- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và các công ước quốc tế liên quan đến quyền con người, quyền của người lao động trong suốt quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nghiêm túc triển khai các chương trình phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo của Đảng bộ Tổng Công ty và hướng dẫn của Tập đoàn mẹ, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra và giám sát chặt chẽ quá trình thực thi thông qua mạng lưới nhiều cấp đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm nếu được phát hiện.
- Tuân thủ đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế với quy trình kê khai, nộp báo cáo và đóng góp vào ngân sách nhà nước định kỳ được thực hiện đồng bộ, theo dõi và cập nhật thường xuyên các thay đổi trong chính sách thuế có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVFCCo để đề xuất chỉnh sửa các tài liệu, quy trình nội bộ tương ứng.
- Yêu cầu các CBCNV tự xác định nhu cầu đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn cần thiết để đề xuất được bố trí, sắp xếp thời gian tham gia các khóa học nâng cao năng lực nghiệp vụ, các chương trình tập huấn chính sách mới,...
- Duy trì văn hóa 5S (Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ - Sẵn sàng - Sẵn sóc) tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Văn phòng Tổng Công ty để gia tăng hiệu quả, nâng cao năng suất sản xuất đồng thời đảm bảo an toàn lao động, hạn chế các rủi ro và tai nạn tiềm ẩn.
- Tôn trọng và bảo vệ quyền riêng tư cũng như thông tin, dữ liệu cá nhân của khách hàng theo quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo quá trình giao dịch và thông tin thu thập từ khách hàng được xử lý đúng mục đích, lưu trữ trên ứng dụng hệ thống quản trị và vận hành với mức độ bảo mật cao và hạn chế đối tượng được quyền truy cập.
- Ký kết thỏa thuận đầy đủ, hợp lý, hợp pháp và chi trả thù lao đúng quy định khi có nhu cầu sử dụng hình ảnh của khách hàng cho mục đích truyền thông.



QUẢN TRỊ MINH BẠCH VÀ KINH DOANH CÓ TRÁCH NHIỆM (tiếp theo)

Các nguyên tắc ứng xử trong kinh doanh và chuẩn mực hành vi của CBCNV tại PVFCCo được quy định cụ thể trong Sổ tay Văn hóa doanh nghiệp

1 Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.



2 Gương mẫu, không ngừng học tập, tu dưỡng và rèn luyện để nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ứng xử có văn hoá để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



3 Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công nhân viên, người lao động theo quy định của pháp luật và các văn bản quy định của PVFCCo.



4 Có thái độ cởi mở, thân thiện, khiêm tốn trong mọi quan hệ; giữ uy tín, danh dự cho lãnh đạo và đồng nghiệp; bảo vệ uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của PVFCCo.



5 Có tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao trong công việc; quan tâm, chia sẻ, tôn trọng và tin cậy lẫn nhau; dân chủ, hợp tác cùng hướng tới sự phát triển bền vững của PVFCCo.



6 Không sử dụng tài sản chung vì mục đích tư lợi, không tham gia vào những công việc gây phương hại đến lợi ích của PVFCCo.



Về thực hành liên quan đến tiếp nhận, xử lý và quản lý các trường hợp khiếu nại, báo cáo sai phạm, PVFCCo đã ban hành và thực thi Quy chế công tác thanh tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo với mục tiêu đảm bảo xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền và minh bạch các phản ánh, qua đó duy trì tính ổn định và củng cố niềm tin của các bên liên quan đối với Tổng Công ty và các đơn vị thành viên. Quy trình triển khai trong thực tiễn được diễn ra theo trình tự 4 bước như sau:

Bước 1
Tiếp nhận và ghi nhận thông tin



Mọi đơn thư, phản ánh được tiếp nhận, ghi chép vào sổ theo dõi và/hoặc cập nhật vào hệ thống quản lý công văn - tài liệu điện tử của PVFCCo để đảm bảo tính lưu trữ và khả năng theo dõi xuyên suốt.

Bước 2
Phân loại ban đầu



Phân loại đơn thư theo các tiêu chí như nội dung phản ánh, điều kiện xử lý (đủ điều kiện hay không), thẩm quyền giải quyết (cấp Tổng Công ty hay đơn vị trực thuộc), và số lượng người khiếu nại (cá nhân, tập thể...) để chuyển tiếp đến đơn vị đầu mối phù hợp.

Bước 3
Xử lý và giải quyết



Đơn vị đầu mối có trách nhiệm chủ trì công tác tiếp nhận và xử lý các đơn thư khiếu nại tại Tổng Công ty. Các ban chuyên môn và văn phòng liên quan phối hợp cung cấp thông tin, tham gia đánh giá và đề xuất hướng xử lý phù hợp. Kết quả xử lý được tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Tổng Công ty để xem xét, quyết định.

Bước 4
Kiểm tra, giám sát và báo cáo



Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, người đại diện phần vốn tại các công ty con có trách nhiệm theo dõi, giám sát và định kỳ (mỗi 06 tháng và hàng năm), hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi báo cáo tình hình giải quyết đơn thư về Ban Tổ chức Quản trị nguồn nhân lực.

Tổng Giám đốc PVFCCo định kỳ chỉ đạo kiểm tra công tác giải quyết đơn thư; Ban Quản trị nguồn nhân lực có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo lên Chủ tịch HĐQT và đồng thời báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi cần theo quy định pháp luật.

Thông qua quá trình thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên, PVFCCo chưa phát sinh bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền hay gây cản trở thị trường, quản lý tác động môi trường và xã hội trong quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. PVFCCo cũng luôn duy trì được mối quan hệ hợp tác tốt đẹp, lâu dài với các đối tác và không ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến xung đột lợi ích, tham nhũng hay hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến uy tín, danh tiếng của Tổng Công ty, không phát sinh bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến vi phạm bảo mật thông tin khách hàng.

CHUYỂN ĐỔI SỐ

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn thế giới và tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Trong dòng chảy đó, Chính phủ Việt Nam cũng đã ban hành nhiều chính sách, định hướng chiến lược liên quan như Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 về “Chiến lược quốc gia về cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030”, Quyết định số 749/QĐ-TTg về “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”,... đồng thời lồng ghép các yêu cầu về chuyển đổi số vào các chiến lược phát triển từng lĩnh vực kinh doanh nhằm mục tiêu phát triển nền kinh tế số. PVFCCo cũng xác định chuyển đổi số là yêu cầu bắt buộc cần triển khai nhanh chóng không chỉ để tuân

thủ mục tiêu chung của Tập đoàn mẹ mà còn để bắt kịp xu hướng thời đại, nâng cao hiệu quả kinh doanh nội bộ, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội kinh doanh mới, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh trên trường quốc tế. Do vậy, lộ trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được PVFCCo xây dựng và triển khai trong thực tiễn thông qua các hoạt động như sau:

- Thành lập Ban Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin - đơn vị đầu mối chuyên trách đảm nhiệm công tác triển khai toàn diện chương trình chuyển đổi số và vận hành hệ thống công nghệ thông tin trong toàn Tổng Công ty, đảm bảo tiến trình chuyển đổi số được thực thi theo hướng bài bản, đồng bộ và bền vững.

- Kiện toàn kế hoạch triển khai chuyển đổi số định hướng đến năm 2030, Khung quản trị dữ liệu (DBI) và truyền thông nội bộ để làm kim chỉ nam cho các chương trình hành động trong toàn doanh nghiệp.
- Nghiên cứu và lập kế hoạch ứng dụng các sáng kiến số phù hợp với mục tiêu và nguồn lực thực tiễn, đặc biệt tập trung vào các giải pháp hỗ trợ mua sắm, quản lý, sử dụng, tồn trữ nguyên vật liệu một cách tối ưu, nhằm đảm bảo duy trì sản xuất liên tục, an toàn cho các nhà máy phân bón - hóa chất, đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Rà soát và cập nhật các quy chế, quy trình về công nghệ thông tin và chuyển đổi số để phù hợp hơn với yêu cầu và bối cảnh mới, tập trung vào tăng cường bảo mật thông tin, thiết lập rõ ràng cơ chế phân quyền truy cập theo chức năng / nhiệm vụ và bảo đảm an toàn cho toàn bộ hệ thống dữ liệu, hạ tầng số.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo linh hoạt hàng năm phù hợp với từng giai đoạn chuyển đổi và từng nhóm đối tượng, đối tượng tham gia không chỉ giới hạn ở đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin mà còn mở rộng đến toàn thể cán bộ công nhân viên với nội dung phong phú như an toàn thông tin, kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng công nghệ và các chuyên đề nghiệp vụ chuyên sâu.



PVFCCo cũng xác định chuyển đổi số là yêu cầu bắt buộc cần triển khai nhanh chóng không chỉ để tuân thủ mục tiêu chung của Tập đoàn mẹ mà còn để bắt kịp xu hướng thời đại, nâng cao hiệu quả kinh doanh nội bộ, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội kinh doanh mới, từ đó tăng cường khả năng cạnh tranh trên trường quốc tế.

CHUYỂN ĐỔI SỐ (tiếp theo)

Nhiều nền tảng công nghệ thông tin đã được phát triển và tích hợp vào quy trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh là minh chứng rõ ràng nhất cho nỗ lực chuyển đổi số toàn diện, đồng bộ của PVFCCo và năng lực đổi mới, sáng tạo, khả năng thích ứng cao với các yêu cầu mới trong thời đại số của nguồn nhân lực:

Nhóm hoạt động	Mục tiêu	Nền tảng CNTT
Sản xuất	Nâng cao hiệu quả vận hành, đảm bảo an toàn và tối ưu công suất	- Oracle - Hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng thể (ERP – Enterprise Resource Planning) hỗ trợ quản lý đồng bộ các lĩnh vực như tài chính, nhân sự, vật tư, sản xuất và các quy trình nghiệp vụ liên quan. - DCS (Distributed Control System - Hệ thống điều khiển phân tán) cho phép giám sát và điều khiển tập trung các quá trình sản xuất phức tạp trong nhà máy theo thời gian thực. - MMS (Maintenance Management System – Hệ thống quản lý bảo trì) hỗ trợ lập kế hoạch, theo dõi và tổ chức bảo trì thiết bị, góp phần nâng cao độ tin cậy và tuổi thọ của tài sản. - ESD (Emergency Shutdown System - Hệ thống dừng khẩn cấp) cho phép tự động kích hoạt các biện pháp an toàn cần thiết để bảo vệ con người, thiết bị và môi trường khi xảy ra sự cố nghiêm trọng. - PLC (Programmable Logic Controller – Bộ điều khiển lập trình) đóng vai trò điều khiển các thiết bị tự động hóa trong quy trình vận hành nhà máy. - CMMS (Computerized Maintenance Management System - Hệ thống quản lý bảo trì trên nền tảng số) cho phép quản lý bảo trì thiết bị hiệu quả hơn thông qua lưu trữ lịch sử sửa chữa, quản lý vật tư, theo dõi hiệu suất và tự động hóa quy trình bảo trì. - PMIS (Plant Monitoring Information System – Hệ thống giám sát thông tin vận hành nhà máy) được phát triển nội bộ bởi đội ngũ kỹ sư nhà máy, giúp giám sát từ xa các chỉ số vận hành theo thời gian thực, nhận thông tin về sự cố trực tiếp qua điện thoại hoặc máy tính kết nối Internet đồng thời hỗ trợ lãnh đạo đưa ra quyết định xử lý nhanh chóng, chính xác.
Kinh doanh và văn phòng	Gia tăng tỷ lệ hoạt động kinh doanh và quản trị nội bộ được số hóa, giảm các thao tác thủ công nhằm gia tăng hiệu quả công tác	- DMS (Distribution Management System – Hệ thống quản lý phân phối) giúp kiểm soát hiệu quả quá trình phân phối hàng hóa đến các đại lý, chi nhánh. - TMS (Transportation Management System - Hệ thống quản lý vận tải) hỗ trợ lập kế hoạch, theo dõi và tối ưu hóa hoạt động vận chuyển. - ERP (Enterprise Resource Planning - Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp) tích hợp các quy trình cốt lõi như tài chính, kế toán, vật tư, sản xuất, nhân sự... vào một hệ thống thống nhất.

Nhóm hoạt động	Mục tiêu	Nền tảng CNTT
		- RFID (Radio Frequency Identification - Nhận dạng bằng tần số vô tuyến) giúp tự động hóa việc theo dõi, quản lý hàng hóa, tài sản trong kho, vận chuyển. - Zoom, Microsoft Teams hỗ trợ triển khai các cuộc họp, thảo luận và trao đổi công việc trực tuyến. - eOffice - Văn phòng điện tử hỗ trợ quản lý văn bản, điều hành công việc không giấy tờ. - Hệ thống e-Learning (Đào tạo trực tuyến) hỗ trợ đào tạo nội bộ linh hoạt, đa dạng nội dung từ chuyên môn, chuyển đổi số đến an toàn thông tin, phù hợp với từng đối tượng cán bộ công nhân viên.
Gắn kết với bên liên quan	Thúc đẩy hệ sinh thái số toàn diện và gia tăng hiệu quả gắn kết với các bên liên quan	- Khách hàng: hệ thống LOGETY phục vụ quản lý và chăm sóc khách hàng, đại lý nhằm nâng cao trải nghiệm và chất lượng dịch vụ. - Nhà cung cấp: cổng đấu thầu và mua sắm trực tuyến kết nối với Cổng đấu thầu quốc gia nhằm tăng cường minh bạch và hiệu quả trong quy trình mời thầu, đánh giá và lựa chọn nhà thầu. - Người nông dân: ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ kỹ thuật, giải đáp thắc mắc trong sản xuất nông nghiệp. - Người lao động: ứng dụng My.PVFCCo tăng cường tương tác giữa Tổng Công ty và CBCNV.

Bên cạnh những lợi ích thiết thực mang lại từ việc triển khai các hoạt động chuyển đổi số và tích hợp công nghệ vào chuỗi vận hành, PVFCCo cũng phải đối mặt với nguy cơ ngày càng lớn từ các rủi ro công nghệ thông tin (CNTT). Các lỗ hổng bảo mật trong hệ thống CNTT có thể khiến dữ liệu nhạy cảm như thông tin khách hàng, hợp đồng đối tác, dữ liệu vận hành và công thức sản xuất bị đánh cắp hoặc rò rỉ khi bị tấn công mạng (cyberattack), nhiễm mã độc hay phát sinh sự cố về lỗi phần cứng, phần mềm. Do vậy, công tác vận hành và nâng cấp các hạ tầng bảo mật và an ninh mạng dưới đây luôn được PVFCCo chú trọng trong những năm vừa qua.

Triển khai hệ thống tường lửa (Firewall) và giải pháp XDR - công cụ giám sát và phản ứng mở rộng trước các mối đe dọa.	Duy trì vận hành 24/7 Hệ thống SOC (Security Operations Center) đảm bảo năng lực giám sát và ứng phó an toàn thông tin toàn diện, đồng thời từng bước được chuẩn hóa theo các yêu cầu bảo mật cập nhật.	Kiểm soát truy cập, phân quyền người dùng và bảo vệ dữ liệu cá nhân khách hàng, đặc biệt trên các nền tảng tiếp xúc trực tiếp với người dùng như App Loyalty và hệ thống ERP.
--	---	---

Với những bước đi bài bản và định hướng rõ ràng nêu trên, PVFCCo đang tiến gần hơn đến mục tiêu trở thành đơn vị dẫn đầu về chuyển đổi số trong Tập đoàn PVN, đồng thời khẳng định vị thế tiên phong trong ngành phân bón và hóa chất tại Việt Nam về ứng dụng công nghệ số vào vận hành và quản trị doanh nghiệp.

PHỤ LỤC

Mục lục GRI



Tuyên bố sử dụng	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) báo cáo các thông tin được trích dẫn trong mục lục GRI dưới đây cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 tham chiếu đến Tiêu chuẩn GRI.
GRI 1 đã sử dụng	GRI 1: Tiêu chuẩn nền tảng 2021

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 2 Thông tin chung 2021	2-1	Thông tin về tổ chức
	2-2	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo PTBV
	2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ
	2-4	Trình bày lại thông tin
	2-5	Đảm bảo độc lập của bên thứ ba
	2-6	Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác
	2-7	Nhân viên
	2-8	Người lao động không phải là nhân viên
	2-9	Cơ cấu quản trị
	2-10	Đề cử và lựa chọn cấp quản trị cao nhất
	2-11	Chủ tịch của cấp quản trị cao nhất
	2-12	Vai trò của cấp quản trị cao nhất trong việc giám sát việc quản lý các tác động
	2-13	Phân cấp trách nhiệm trong việc quản lý các tác động
	2-14	Vai trò của cấp quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững
	2-15	Xung đột lợi ích
	2-16	Truyền thông về các mối quan tâm trọng yếu
	2-17	Kiến thức tổng hợp của tất cả các thành viên trong cấp quản trị cao nhất
	2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản trị cao nhất
	2-19	Chính sách thù lao
	2-20	Quy trình xác định thù lao
	2-21	Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm
	2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
	2-23	Các cam kết chính sách
	2-24	Tích hợp các cam kết chính sách
	2-25	Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực
	2-26	Cơ chế tìm kiếm sự tư vấn và báo cáo các vấn đề quan tâm
	2-27	Tuân thủ pháp luật và các quy định
	2-28	Thành viên của các Hiệp hội
	2-29	Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan
	2-30	Thỏa ước thương lượng tập thể
GRI 3 Lĩnh vực trọng yếu 2021	3-1	Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu
	3-2	Danh sách các lĩnh vực trọng yếu
	3-3	Quản trị các lĩnh vực trọng yếu
GRI 201 Hiệu quả hoạt động kinh tế 2016	201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ
	201-2	Ảnh hưởng đến kết quả hoạt động tài chính, các rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu
	201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác
	201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ Chính phủ
GRI 202 Sự hiện diện trên thị trường 2016	202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng
	202-2	Tỷ lệ thành viên Ban Lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương
GRI 203 Tác động kinh tế gián tiếp 2016	203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ
	203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu
GRI 204 Thông lệ mua sắm 2016	204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương
GRI 205 Chống tham nhũng 2016	205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng
	205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng
	205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 206 Hành vi cản trở cạnh tranh 2016	206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền
GRI 207 Thuế 2019	207-1	Phương pháp tiếp cận thuế
	207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro
	207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế
	207-4	Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia
GRI 301 Vật liệu 2016	301-1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng
	301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng
	301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm
GRI 302 Năng lượng 2016	302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức
	302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức
	302-3	Cường độ sử dụng năng lượng
	302-4	Giảm tiêu hao năng lượng
	302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ
GRI 303 Nước và nước thải 2018	303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung
	303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả nước
	303-3	Nước đầu vào
	303-4	Nước thải
	303-5	Nước tiêu thụ
GRI 304 Đa dạng sinh học 2016	304-1	Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong, hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn
	304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học
	304-3	Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi
	304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 305 Phát thải 2016	305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)
	305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)
	305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)
	305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)
	305-5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)
	305-6	Phát thải chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)
	305-7	Nitrogen oxides (NOx), sulfur oxides (SOx) và các phát thải khí đáng kể khác
GRI 306 Nước thải và chất thải 2016	306-3	Sự cố tràn đáng kể
GRI 306 Chất thải 2020	306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải
	306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải
	306-3	Chất thải phát sinh
	306-4	Chất thải được chuyển hướng khỏi việc thải bỏ
	306-5	Chất thải được xử lý
GRI 308 Đánh giá Nhà cung cấp về Môi trường 2016	308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường
	308-2	Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện
GRI 401 Việc làm 2016	401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc
	401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian
	401-3	Nghỉ thai sản
GRI 402 Mối quan hệ Lao động/ Quản lý 2016	402-1	Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 403 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp 2018	403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
	403-2	Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố
	403-3	Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp
	403-4	Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
	403-5	Huấn luyện nhân viên sức khỏe và an toàn lao động
	403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động
	403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh
	403-8	Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
	403-9	Thương tật liên quan đến công việc
	403-10	Sức khỏe kém liên quan đến công việc
GRI 404 Giáo dục và đào tạo 2016	404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên
	404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp
	404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp
GRI 405 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng 2016	405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
	405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới
GRI 406 Không phân biệt đối xử 2016	406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện
GRI 407 Tự do lập hội / Quyền tham gia công đoàn và Thương lượng tập thể 2016	407-1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro
GRI 408 Lao động trẻ em 2016	408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em

Tiêu chuẩn GRI	Chỉ số GRI	Trang
GRI 409 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 2016	409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc
GRI 410 Thông lệ về an ninh 2016	410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người
GRI 411 Quyền của Người Bản địa 2016	411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa
GRI 413 Cộng đồng địa phương 2016	413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển
	413-2	Những hoạt động có tác động tiêu cực tiềm ẩn và tác động tiêu cực thực tế đáng kể tới cộng đồng địa phương
GRI 414 Đánh giá Nhà cung cấp về mặt Xã hội 2016	414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội
	414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện
GRI 415 Chính sách công 2016	415-1	Đóng góp chính trị
GRI 416 Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016	416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ
	416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ
GRI 417 Tiếp thị và Nhân hiệu 2016	417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ
	417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ
	417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị
GRI 418 Quyền bảo mật thông tin khách hàng 2016	418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng



TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: (028) 382 562 58 Fax: (028) 382 562 69

Website: www.dpm.vn